

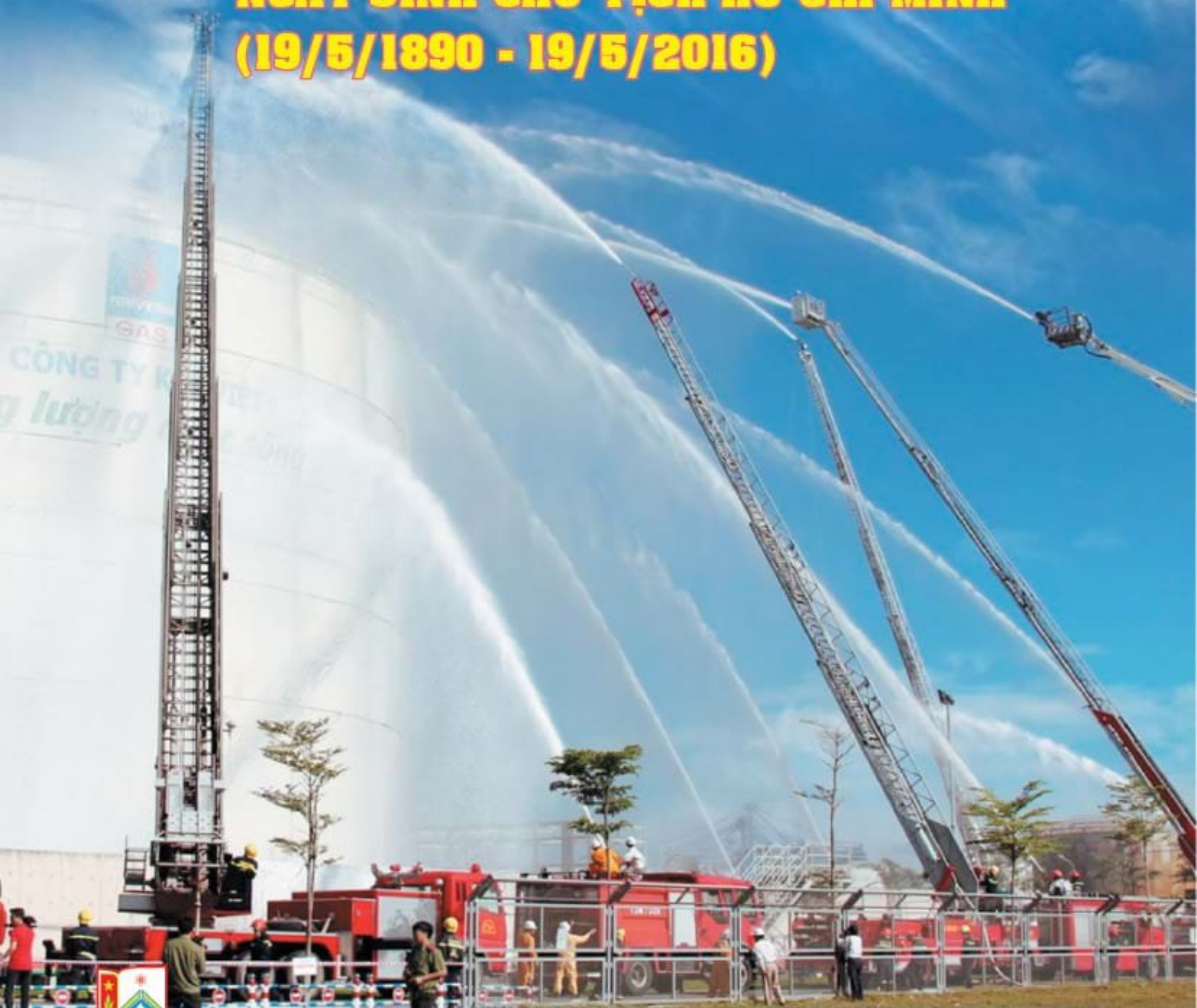
TẠP CHÍ

# PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 82 (tháng 5/2016)

ISSN 1859 - 4719

**KỶ NIỆM 126 NĂM  
NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH  
(19/5/1890 - 19/5/2016)**



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

## Ngày hội non sông

Phần khởi-tự hào

Nhạc và lời: Quốc Huy



Hai mươi hai tháng năm, hai mươi hai tháng năm toàn dân đi bắt.  
nhau, tay nắm tay nhau, chung câu kết đoàn.

Non sông gấm  
Em ơi hát



hoa, nước Việt Nam ta đời đời bền vững.  
lên hát mừng non sông ngày hội toàn dân.

con cháu tiên rồng  
Trên khắp quê mình



xứng danh thời đại Hồ Chí Minh quang vinh.  
thiết tha tiếng gọi từ trái tim thiêng liêng.

Đi ta đi  
Đi ta đi



bắt đi ta đi bắt Những người tài đức

trí



cao, phục vụ nhân dân gánh vác non sông cho đất nước ta

ngày thêm đẹp



giàu. (Tay nắm tay) sông cho đất nước ta

ngày thêm đẹp giàu.



ISSN 1859 - 4719

TẠP CHÍ

# PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 82, tháng 5/2016



## TỔNG BIÊN TẬP

Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẦN

## PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM  
Đại tá NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN  
TS. PHẠM THỊ THOAN

## TÒA SOẠN

243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội

ĐT/ Fax: (04) 3553 7759

Email: tapchippccc@gmail.com

Website: daihocppccc.edu.vn

## THIẾT KẾ

THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt

Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum  
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT  
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp  
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:

Diễn tập phương chữa cháy & CNCH tại  
kho cảng PV Gas, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

## TRONG SỐ NÀY

### I. THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

4. BBT: 70 năm – Cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên.

6. NGUYỄN THÀNH LONG: Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Sẵn sàng cho ngày hội toàn dân.

8. BÙI VĂN THÀNH: Nâng cao chất lượng hiệu quả đầu tư trang thiết bị PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình hiện nay.

10. ĐOÀN VIỆT MẠNH: Chiến lược nghiên cứu, sản xuất phương tiện chữa cháy, CNCH và chất chữa cháy của Bộ Công an giai đoạn 2016 – 2020 và những năm tiếp theo.

### II. KỶ NIỆM 126 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19/5/1890 – 19/5/2016)

12. BẢO ANH: Chủ tịch Hồ Chí Minh với chiến thắng Điện Biên Phủ.

### III. HƯỚNG TỚI KỶ NIỆM 40 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

14. HOÀNG VIỆT: Ghi nhận từ Hội thi Chủ nhiệm lớp Giỏi năm học 2015 – 2016.

16. PHÙNG VĂN CÔNG – LƯU THU HUYỀN: Tăng cường công tác quản lý tài chính, bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học PCCC.

### IV. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

18. HỒNG VĂN: Phòng vấn Thượng úy Trần Anh Tuấn.

### V. PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

20. LÊ QUỐC TRẦN: Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng – Tạo thế chủ động trong công tác PCCC.

22. HOÀNG ĐỨC CHIẾN: Bảo đảm an toàn PCCC tại các cơ sở kinh doanh bông, vải, sợi, dệt, may tỉnh Thái Bình.

24. HOÀNG VIỆT: Phát huy vai trò của tổ tuyên truyền trong đơn vị PCCC&CNCH.

### VI. NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

26. BÙI ĐỨC THỊNH: Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phòng ngừa tội phạm...

28. ĐẶNG VĂN TRUNG: Nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở tại các...

### VII. VẤN ĐỀ HÔM NAY

32. BẢNG NGÂN – LÊ HOA: Biến đổi khí hậu – Những vấn đề đặt ra...

34. THÁI THỤY: Đốt rơm rạ mùa nắng nóng – Phòng ngừa không phải thừa.

### VIII. NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI

35. NGUYỄN THÀNH LONG: Bước đầu nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn bố trí mạng lưới các đội PCCC và CNCH...

37. ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG: Bài học kinh nghiệm từ công tác PCCC tại Công ty Cổ phần...

39. LẠI THỊ VĂN ANH – ĐỒNG MINH TÂM: Xác định tình trạng động cơ phương tiện chữa cháy thông qua màu sắc khí xả.

40. VŨ THỊ THU NGUYỆT – HOÀNG ĐỨC HẠNH: Đảm bảo an toàn PCCC trong khoang hành khách trên máy bay Boeing.

42. TRẦN VĂN KHẢ: Ứng dụng công nghệ cứu hộ trong công tác cứu nạn cứu hộ dưới nước.

43. TRẦN ĐỒNG HÙNG – HÀ TRUNG BÌNH: Hệ thống cung cấp nhiên liệu cho động cơ...

45. LƯƠNG ANH TUẤN – VŨ MINH HẢI: Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của Amini Nitrat...

### TRANG THƠ

### IX. VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT

48. HUY PHƯƠNG: Thăm Bến Nhà Rồng nhớ Bác.

50. TRANG HUYỀN: Bí ẩn kim tự tháp – Những ngọn đèn vĩnh cửu.

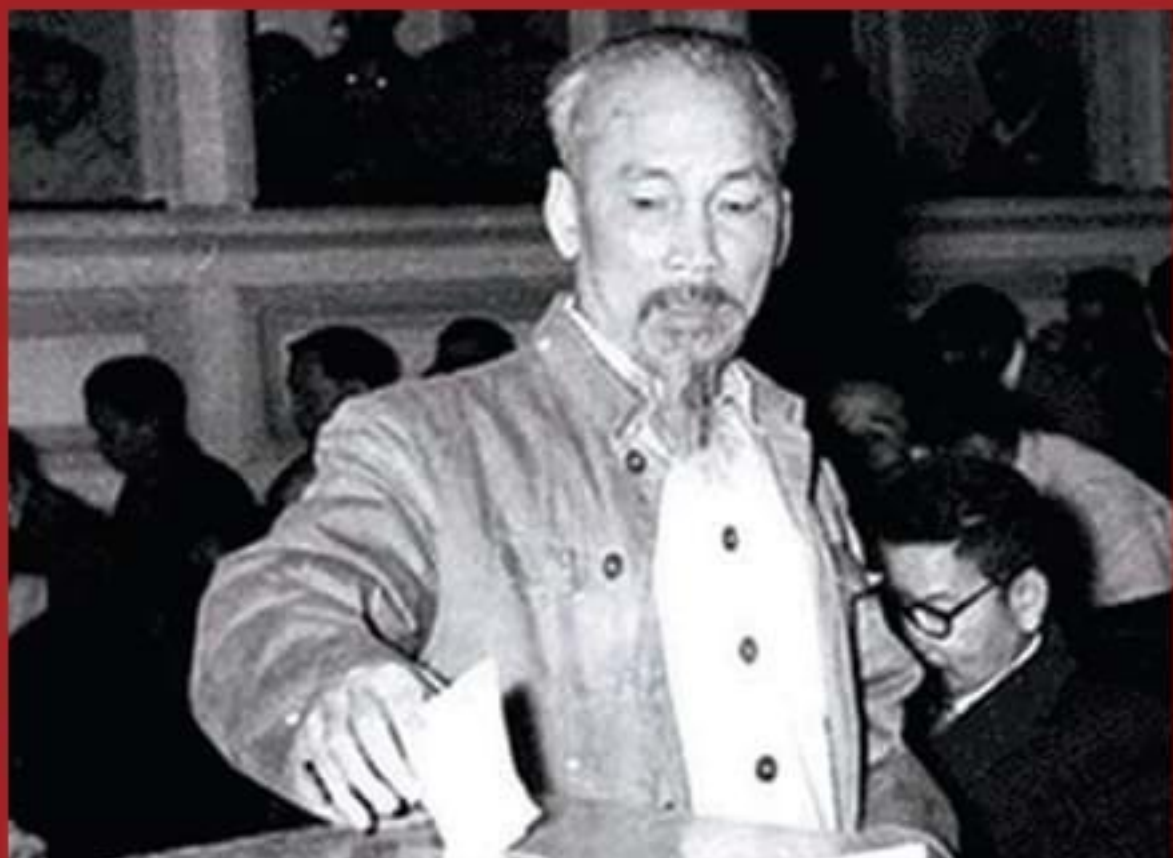
### X. LÍNH PCCC KỂ CHUYỆN

53. NGUYỄN ĐÌNH HẬU: Trận chiến đầu tiên.

### XI. BẠN CÓ BIẾT

54. PHƯƠNG ANH: Đại hỏa hoạn ở New York năm 1845.

*Cách đây 70 năm, ngày 06/01/1946, hưởng ứng lời hiệu triệu thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, với tinh thần yêu nước nồng nàn và khí thế hào hùng của Cách mạng Tháng Tám, công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên trên khắp mọi miền Tổ quốc, không phân biệt nam nữ, giàu nghèo, dân tộc, tôn giáo, chính kiến đã nô nức tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội lần đầu tiên của đất nước, đánh dấu bước ngoặt lịch sử khẳng định quyền làm chủ đất nước, thực hiện quyền dân chủ của mình.*



Chủ tịch Hồ Chí Minh bỏ lá phiếu đầu tiên bầu cử Quốc hội khóa I.

## 70 NĂM - CUỘC TỔNG TUYỂN CỬ ĐẦU TIÊN

Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa ra đời. Và ngay tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời diễn ra chỉ một ngày sau khi đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, ngày 3/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề nghị một trong sáu nhiệm vụ cấp bách cần phải thực hiện ngay, đó là: “Tổ chức càng sớm càng hay cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu” để bầu ra Quốc hội - cơ quan quyền lực tối cao và thành lập một Chính phủ chính thức của đất nước, của nhân dân. Để thực thi công việc hệ trọng này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ban hành một loạt Sắc lệnh như: Sắc lệnh ngày 17/10/1945 về bầu cử Quốc dân đại hội; Sắc lệnh số 71 ngày 2/12/1945 bổ khuyết Điều thứ II, Chương V Sắc lệnh ngày 17/10/1945 về thể lệ Tổng tuyển cử; Sắc lệnh số 72 ngày 2/12/1945 bổ khuyết một số đại biểu các tỉnh và thành phố theo Sắc lệnh ngày 17/10/1945 về cuộc Tổng tuyển cử; Sắc lệnh số 76 ngày 18/12/1945 hoãn cuộc Tổng tuyển cử đến ngày 06/01/1946. Các Sắc lệnh ghi rõ: “Chiều theo Nghị quyết của Quốc dân đại biểu Đại hội họp ngày 16, 17/8/1945, tại Khu Giải phóng, ấn định rằng nước Việt Nam sẽ theo chính thể Dân chủ cộng hòa, và Chính phủ nhân dân toàn quốc sẽ do một Quốc dân đại hội bầu theo lối phổ thông đầu phiếu cử lên”; “Tất cả công dân Việt Nam, cả trai và gái, từ 18 tuổi trở lên, đều có quyền tuyển cử và ứng cử, trừ những người đã bị tước mất công quyền và những người trí óc không bình thường”; “Cuộc Tổng tuyển cử phải được

tiến hành theo lối phổ thông đầu phiếu bầu cử trực tiếp và bí mật..”

Như vậy, chỉ hơn 4 tháng sau ngày Độc lập, nhân dân ta chuẩn bị đón chào ngày hội lớn, ngày Tổng tuyển cử để bầu Quốc hội của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa. Lần đầu tiên, nhân dân Việt Nam được tự do thảo luận, bàn bạc và chọn lựa những đại biểu xứng đáng vào cơ quan quyền lực cao nhất đất nước. Để mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân, tôn trọng quyền tự do dân chủ của nhân dân, tôn trọng người tài năng, tập hợp mọi lực lượng yêu nước vì quyền lợi tối cao của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Tổng bộ Việt Minh mời tất cả những người ngoài Mặt trận Việt Minh cùng đứng chung danh sách ứng cử. Danh sách các cử tri và ứng cử viên được niêm yết công khai. Các ứng cử viên đều tiếp xúc cử tri, báo cáo chương trình hành động với cử tri nơi mình ứng cử. Quần chúng sôi nổi trao đổi, tranh luận, chất vấn nhằm lựa chọn được những người xứng đáng nhất vào Quốc hội. Đặc biệt, đồng bào và Ủy ban hành chính nhiều nơi gửi thư cho Chính phủ đề nghị Chủ tịch Hồ Chí Minh không cần ra ứng cử ở một thành phố hoặc một tỉnh nào, để nhân dân cả nước có thể bỏ phiếu cho Người nhưng Bác đã gửi một bức thư ngỏ đến toàn thể đồng bào: “Tôi rất cảm động được đồng bào yêu quý mà đề nghị tôi không phải ra ứng cử, đồng bào các nơi cử tôi vào Quốc hội. Nhưng tôi là một công dân của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa nên tôi không thể vượt khỏi thể lệ của cuộc Tổng tuyển cử đã định. Tôi ra ứng cử ở Hà Nội, nên cũng

không thể ứng cử ở nơi nào nữa. Xin cảm tạ đồng bào đã có lòng yêu tôi và yêu cầu toàn thể đồng bào hãy làm tròn nhiệm vụ người công dân trong cuộc Tổng tuyển cử sắp tới”.

Càng gần đến ngày Tổng tuyển cử, không khí càng náo nức, sôi nổi nhưng không kèm phần căng thẳng. Hoàn cảnh đất nước ta thời điểm đó vô cùng khó khăn. Nạn đói năm Ất Dậu làm hàng triệu đồng bào chết, 90% người dân mù chữ, các thế lực thù địch ra sức chống phá. Núp dưới danh nghĩa là quân đồng minh vào giải giáp quân phát xít Nhật, nên ở phía Bắc 20 vạn quân Quốc dân Đảng của Tưởng Giới Thạch đã tràn vào nước ta; còn ở phía Nam quân Pháp đội lốt quân Anh quay lại nổ súng xâm lược. Nhân lúc này, bọn phản cách mạng cùng các thế lực phản động như Việt cách, Việt quốc cũng ngóc đầu dậy chống phá cách mạng, “bôi nhọ” Chính phủ lâm thời, chặn các ngã đường không cho người dân đi bầu cử, dọa nạt cử tri. Mặt khác, chúng còn lên kế hoạch ám sát các ứng viên do Việt Minh giới thiệu. Trong hoàn cảnh ấy, Tổng tuyển cử diễn ra thực sự là cuộc đấu tranh cách mạng gay go, quyết liệt. Một số địa phương, nhất là ở phía Nam, do lệnh hoãn không đến kịp, nên Tổng tuyển cử vẫn tiến hành như kế hoạch đã định trước là ngày 23/12/1945. Tin Tổng tuyển cử diễn ra tung bừng ở những nơi đó được đăng tải kịp thời trên báo chí làm tăng thêm không khí chính trị sôi động của cả nước hướng đến ngày 06/01/1946. Luận điệu xuyên tạc của kẻ thù được các cơ quan thông tin đại chúng



Nhân dân đi bỏ phiếu trong ngày tổng tuyển cử đầu tiên 6/1/1946



Nhân dân lao động Thủ đô cổ động cho ngày Tổng Tuyển cử đầu tiên

## THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

của cách mạng như: báo Cứu quốc của Việt Minh, Cờ Giải phóng của Đảng Cộng sản Đông Dương vạch trần đồng thời định hướng dư luận, cổ vũ quần chúng tham gia Tổng tuyển cử. Đặc biệt là tờ nhật báo Quốc hội chỉ phát hành trong kỳ Tổng tuyển cử đăng danh sách ứng cử viên đại biểu Quốc hội khóa I của tất cả các tỉnh, thành phố trong cả nước, số lượng đại biểu được bầu, số đại biểu là người dân tộc thiểu số, sơ lược lý lịch và trả lời phỏng vấn về chương trình hành động của một số ứng cử viên, những việc phải làm trong ngày Tổng tuyển cử...

Ngày 05/01/1946, trên Báo Cứu quốc (số 134, ngày 5/1/1946), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết "Lời kêu gọi quốc dân đi bỏ phiếu": "Ngày mai là một ngày sẽ đưa quốc dân ta lên con đường mới mẻ. Ngày mai là một ngày vui sướng của đồng bào ta, vì ngày mai là ngày Tổng tuyển cử, vì ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà nhân dân ta bắt đầu hưởng dụng quyền dân chủ của mình... Ngày mai, dân ta sẽ tự do lựa chọn và bầu ra những người xứng đáng thay mặt cho mình, và gánh vác việc nước...". Đáp lại lời kêu gọi của Hồ Chí Minh, nhân dân ta từ miền xuôi đến miền ngược, từ Bắc đến Nam, từ nông thôn đến thành thị, không phân biệt gái trai, già trẻ đã tích cực tham gia ngày bầu cử lịch sử.

Sáng ngày 06/01/1946, tại 71 tỉnh, thành trong cả nước, người dân hân hoan cầm lá phiếu trên tay tham gia sự kiện lần đầu tiên được chứng kiến, được thực hiện trong đời và trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc. Trong ngày Tổng tuyển cử, sự phá hoại điên cuồng của bọn phản động

Việt Nam Quốc dân Đảng ở phía Bắc và bom đạn của quân thù ở phía Nam không thể ngăn cản được lòng dân và sự thành công của cuộc Tổng tuyển cử. Tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu trung bình là 89%, nhiều nơi đạt 95%. Trừ một số nơi phải bầu bổ sung, còn tuyệt đại đa số các địa phương chỉ bầu một lần. Những đại biểu do Mặt trận Việt Minh giới thiệu đều được sự tín nhiệm tuyệt đối của nhân dân. Ra ứng cử ở Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trúng cử với số phiếu cao nhất 98,4%. Nhân dân cả nước đã bầu 333 đại biểu, trong đó, 57% số đại biểu thuộc các đảng phái khác nhau, 43% không đảng phái, 87% số đại biểu là công nhân, nông dân, chiến sỹ cách mạng, 10 đại biểu phụ nữ và 34 đại biểu các dân tộc thiểu số. Thực hiện chủ trương hoà hợp dân tộc, tập hợp mọi lực lượng kháng chiến chống thực dân Pháp, Việt Minh đã thỏa thuận với Việt Nam quốc dân Đảng mới 70 đại biểu tham gia Quốc hội nhưng không qua bầu cử, trong đó 20 đại biểu thuộc Việt Nam Cách mạng đồng minh hội và 50 đại biểu thuộc Việt Nam quốc dân Đảng. Như vậy, tổng số đại biểu Quốc hội khóa I có 403 đại biểu.

Thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử ngày 06/01/1946 là bước ngoặt lịch sử đầu tiên về thể chế dân chủ của nước Việt Nam. Đó là Quốc hội lập quốc, Quốc hội của khối đại đoàn kết toàn dân, hội tụ đầy đủ các đại biểu của cả ba miền Trung Nam Bắc, của tất cả thể hệ những người Việt Nam yêu nước đương thời, đại biểu của các ngành, các giới, các giai tầng xã hội từ công nhân, nông dân, nam giới, nữ giới, các thành phần dân tộc, từ đa số đến thiểu số, cho đến những nhà tư

sản, công thương gia, những nhân sĩ trí thức, các nhà hoạt động văn hoá và các tôn giáo. Một lần nữa, đánh giá tầm quan trọng của cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong bài phát biểu tại Lễ kỷ niệm 70 năm ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra Quốc hội Việt Nam (06/01/1946 - 06/01/2016) đã khẳng định: "Thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử ngày 06/01/1946 là thắng lợi của tinh thần yêu nước, truyền thống giữ vững độc lập, tự do của dân tộc; thắng lợi của chính thể dân chủ cộng hòa lần đầu tiên được thiết lập trên đất nước Việt Nam; thắng lợi của đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo. Thắng lợi này, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói trong kỳ họp thứ nhất của Quốc hội đầu tiên, là "kết quả của sự hy sinh, tranh đấu của Tổ tiên ta, là kết quả của sự đoàn kết anh dũng phấn đấu của toàn thể đồng bào Việt Nam ta, sự đoàn kết của toàn thể đồng bào không kể già, trẻ, lớn, bé, gồm tất cả các tôn giáo, tất cả các dân tộc trên bờ cõi Việt Nam đoàn kết chặt chẽ thành một khối, hy sinh không sợ nguy hiểm tranh lấy nền độc lập cho Tổ quốc"."

70 năm, 13 kỳ bầu cử Quốc hội đã trôi qua, nhưng thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của đất nước mãi là những bài học lịch sử, kinh nghiệm quý báu ứng dụng vào công tác bầu cử nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 đang cận kề./

**BBT**



LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&amp;CNCH:

# SẴN SÀNG CHO NGÀY HỘI TOÀN DÂN

Đại tá NGUYỄN THÀNH LONG

**Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021 sẽ được tổ chức vào ngày Chủ nhật 22/5/2016. Đây là sự kiện chính trị có ý nghĩa quan trọng với đất nước, là ngày hội của toàn dân. Cuộc bầu cử diễn ra trong bối cảnh thuận lợi khi toàn Đảng, toàn dân đang ra sức thi đua thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, nhưng bên cạnh đó, công tác đảm bảo an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội vẫn còn có những diễn biến phức tạp bởi các thế lực thù địch tiếp tục thực hiện âm mưu chống phá Nhà nước ta, đặc biệt trong cuộc bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp... Trước tình hình đó, nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm trong công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là nhằm đảm bảo tuyệt đối an toàn PCCC&CNCH trước, trong và sau cuộc bầu cử, tạo điều kiện cho các cử tri đi bỏ phiếu được thuận lợi, an toàn, ngay từ đầu năm, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cả nước đã chủ động triển khai kế hoạch bảo vệ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.**

Thực hiện Kế hoạch số 08-KH/ĐUCA ngày 25/02/2016 của Đảng ủy Công an Trung ương về việc thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 04/01/2016 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016–2021, Công văn số 494/BCA ngày 10/3/2016 của Bộ Công an về tổ chức đợt tuyên truyền, phổ biến Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH cả nước đã chủ động, tích cực về mọi mặt từ xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn công tác bầu cử cho toàn thể cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng đến triển khai kiểm tra đảm bảo an toàn PCCC tại các địa điểm tổ chức các hoạt động bầu cử, đồng thời tăng cường luyện tập phương án PCCC&CNCH, tổ chức chặt chẽ công tác thường trực chiến đấu bảo vệ bầu cử.

Xác định rõ nhiệm vụ vừa bảo đảm sẵn sàng chiến đấu, vừa thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, các đơn vị Cảnh sát PC&CC tỉnh, thành phố, địa phương trong cả nước đã tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ cơ quan, đơn vị quân triệt, học tập đầy đủ nội dung trong Chỉ thị của Bộ Chính trị, của Thủ tướng Chính phủ, của địa phương về lãnh đạo cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021, quân triệt và phổ biến Luật Bầu cử đồng thời xây dựng kế hoạch, hướng dẫn và triển khai công tác bầu cử trong các cơ quan, đơn vị. Tại Hà Nội, Đảng ủy Cảnh sát PC&CC thành phố đã xây dựng Kế hoạch số 03-KH/ĐU ngày 14/3/2016 của Đảng ủy Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội về việc thực hiện công tác tuyên truyền, tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016–2021; chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp đến 100% cán bộ, chiến

sỹ. Trong đó, tập trung vào việc nâng cao nhận thức của đảng viên, cán bộ, chiến sỹ nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của sự kiện chính trị này cũng như nắm vững quyền lợi, trách nhiệm trong việc xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, tự giác, tích cực và chủ động tham gia bầu cử, tạo sự thống nhất trong toàn Đảng bộ, sự đồng thuận trong cán bộ, chiến sỹ góp phần thực hiện thành công cuộc bầu cử, chủ động đấu tranh có hiệu quả với những âm mưu, hoạt động chống phá các thế lực thù địch, cản trở sự nghiệp đổi mới đất nước. Đảng ủy Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh cũng tích cực tổ chức Hội nghị tuyên truyền tình hình thời sự quý I/2016 và tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016–2021 nhằm giúp cho toàn thể đảng viên, cán bộ, chiến sỹ, nhất là cán bộ chủ chốt lực lượng Cảnh sát PC&CC thành phố nắm vững các quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tình hình thời sự nổi bật trong nước và thế giới thời gian qua; đặc biệt là vị trí, tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016–2021. Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh còn xây dựng chuyên mục “Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp 2016-2021” trên Website của đơn vị để thông báo văn bản và tất cả hoạt động của cuộc bầu cử. Trường Đại học PCCC – cơ sở duy nhất đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực PCCC&CNCH cũng tích cực chuẩn bị sẵn sàng cho ngày bầu cử. Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã quan tâm, chỉ đạo tổ chức việc tuyên truyền về Luật Bầu cử cũng như tầm quan trọng của bầu cử Quốc hội trên loa phóng thanh, treo băng rôn, khẩu hiệu để cán bộ, chiến sỹ nắm rõ thông tin. Là một địa điểm tổ chức bầu cử, nhà trường đã sớm niêm yết danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội tại địa bàn

nơi trưởng đông quân để cán bộ, chiến sỹ cập nhật và theo dõi. Các địa phương khác như: Đà Nẵng, Cần Thơ, Đồng Nai, Thanh Hóa, Khánh Hòa, Hải Phòng..., lực lượng Cảnh sát PC&CC cũng tổ chức các hoạt động như: Hội nghị, Lễ phát động thi đua, Lễ ra quân, diễu hành... đặc biệt lập thành tích chào mừng và tuyên truyền cho Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; chào mừng kỷ niệm 55 năm Ngày truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC, 15 năm Ngày Toàn dân PCCC.

Bên cạnh đó, 100% lực lượng PCCC&CNCH tổ chức, phối hợp với Sở, Ban, Ngành, các cơ quan thông tin, truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức PCCC trong quá trình sinh hoạt và làm việc của quần chúng nhân dân trong thời gian diễn ra bầu cử. Thông qua các phương tiện thông tin truyền thông, các buổi nói chuyện trực tiếp, băng rôn, khẩu hiệu, loa phóng thanh..., nội dung Luật PCCC, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác PCCC&CNCH; xây dựng phong trào quần chúng tham gia hoạt động PCCC nhằm nâng cao kiến thức hiểu biết và ý thức trách nhiệm trong công tác PCCC trong đợt cao điểm bầu cử Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp được tiếp tục phổ biến đến mọi tầng lớp nhân dân. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương tổ chức hàng loạt các buổi tuyên truyền tới từng cơ sở nhằm nhấn mạnh, nêu rõ trách nhiệm và tầm quan trọng của người đứng đầu cơ sở trong công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ PCCC trong phạm vi quản lý của mình, triển khai các kiến thức cơ bản về công tác PCCC, các nguyên nhân gây ra cháy, hướng dẫn quy trình tổ chức cứu chữa vụ cháy, kỹ năng thoát nạn, xử lý tình huống khi có sự cố cháy, nổ, bố trí lực lượng, trang bị phương tiện tại chỗ để kịp thời giải quyết sự cố cháy, nổ xảy ra tại các điểm bầu cử nhằm góp phần đảm bảo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa bàn.

Để công tác bầu cử được thuận lợi, đảm bảo an toàn cho nhân dân đi bầu cử, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cả nước đã tổ chức rà soát, nắm chương trình, thời gian diễn ra các hoạt động bầu cử và lập danh sách các điểm bầu cử trên địa bàn và những địa điểm trực tiếp phục vụ các hoạt động bầu cử, trên cơ sở đó xây dựng phương án đảm bảo an toàn PCCC tại các điểm bầu cử. Đặc biệt là chú ý đến các điểm bầu cử có các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương tham gia bỏ phiếu. Sau khi rà soát các cơ sở, Cảnh sát PCCC đã yêu cầu Ban Bầu cử địa phương trang bị phương tiện chữa cháy phù hợp nhằm đảm bảo an toàn PCCC tại các địa điểm diễn ra bầu cử. Đồng thời tổ chức kiểm tra an toàn PCCC tại các cơ sở trọng điểm về chính trị, kinh tế, văn hóa của Trung ương và địa phương, trụ sở làm việc của cơ quan Đảng, chính quyền, các địa điểm bầu cử, các cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ. Trong quá trình kiểm tra yêu cầu người đứng đầu chính quyền, cơ sở khắc phục ngay những vi phạm, thiếu sót về PCCC có nguy cơ gây cháy, nổ và tăng cường công tác thường trực cả về lực lượng và phương tiện chữa cháy tại chỗ, tuần tra canh gác trước và trong thời gian diễn ra bầu cử. Tại Cảnh sát PC&CC TP Cần Thơ, sau Lễ ra quân kiểm tra an toàn kiểm tra an toàn PCCC bảo vệ bầu cử Quốc hội khóa XIV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 ngày

21/4/2016, Thiếu tướng Trần Thị Ngọc Đẹp - Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Cần Thơ đã yêu cầu các đơn vị nghiệp vụ phối hợp chính quyền địa phương triển khai đồng bộ các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn PCCC trong thời gian trước, trong và sau bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp; đồng thời tiến hành kiểm tra an toàn PCCC tại các cơ sở, địa bàn trọng điểm và các điểm bầu cử, kịp thời xử lý, khắc phục khi phát hiện nguy cơ cháy, nổ có thể xảy ra, nhằm chuẩn bị sẵn sàng các phương án phòng cháy và CNCH các điểm bỏ phiếu; giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự, an toàn PCCC tại điểm bầu cử... Tại Phú Yên, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH kiểm tra và đặc biệt yêu cầu các điểm bầu cử bố trí lực lượng, trang bị phương tiện tại chỗ để giải quyết có hiệu quả ban đầu khi có sự cố cháy, nổ xảy ra; đồng thời điện thoại đến số 114 để thông báo cho lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp hỗ trợ kịp thời. Mỗi khu vực bỏ phiếu cần phải niêm yết nội quy, tiêu lệnh PCCC và trang bị đầy đủ bình chữa cháy xách tay và kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành các quy định về cấm mang vào khu vực bỏ phiếu các chất dễ cháy, nổ, chất độc, chất phóng xạ... Trường Đại học PCCC là một trong những điểm bỏ phiếu nền công tác kiểm tra an toàn được đặc biệt quan tâm. Ban Thường vụ Đảng ủy đã chỉ đạo các đơn vị trong nhà trường tăng cường kiểm tra các phương tiện chữa cháy, hệ thống báo cháy, chữa cháy tại phòng làm việc và nhất là khu vực hội trường – nơi đặt hòm phiếu... để đảm bảo buổi bầu cử diễn ra an toàn, thuận lợi. Nhìn chung, toàn lực lượng PCCC đã phối hợp với các Ban, Ngành có liên quan tiến hành tổng kiểm tra các mặt công tác về phòng chống cháy, nổ ở các địa bàn, cơ sở như: các cửa hàng kinh doanh gas; chợ, các nơi công cộng; các khu dân cư tập trung và các cơ quan, đơn vị, trường học, trong đó chú ý tập trung kiểm tra, hướng dẫn các quy định và biện pháp đảm bảo an toàn PCCC đối với các khu vực bầu cử. Quá trình kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở xây dựng, bổ sung các phương án chữa cháy; củng cố lực lượng chữa cháy tại chỗ, bổ sung thay thế kịp thời các phương tiện chữa cháy còn thiếu hoặc không đảm bảo chất lượng, đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm quy định về an toàn PCCC đúng theo pháp luật.

Để có thể ứng phó, giải quyết các vấn đề nảy sinh trong dịp diễn ra bầu cử, toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cũng tổ chức rà soát, bổ sung, chỉnh lý các phương án chữa cháy phối hợp nhiều lực lượng tham gia để xử lý kịp thời các tình huống cháy, nổ lớn tại các cơ sở trọng điểm; phương án của lực lượng Cảnh sát PCCC tham gia chống khủng bố, chống bạo loạn, biểu tình, gây rối, giải tán đám đông. Trong ngày diễn ra bầu cử, tất cả các đơn vị Cảnh sát PCCC các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương bố trí 100% quân số trực chiến đấu bảo vệ bầu cử, bảo đảm các phương tiện chữa cháy, xe chống bạo loạn, xe chữa cháy tham gia chống bạo loạn và các phương tiện bảo hộ cho cán bộ, chiến sỹ khi tham gia chữa cháy như: mặt nạ cách ly, mặt nạ phòng độc, lưới thép bảo vệ kính, đèn xe... nhằm đảm bảo quân số thường trực chiến đấu trước và trong thời gian diễn ra bầu cử. Các đơn vị khu vực trực thuộc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội xây dựng các kế hoạch đảm bảo an toàn công tác PCCC cũng như tăng cường phối hợp với các lực lượng liên quan xây dựng và triển khai phương án bảo vệ cuộc bầu cử, ứng trực, bảo vệ PCCC; tuần tra kiểm soát, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự công

(Xem tiếp trang 9)



Quang cảnh Hội thảo.

Ảnh Việt Hương

## NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ TRANG THIẾT BỊ PCCC&CNCH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY\*

Trung tướng, TS. BÙI VĂN THÀNH

Thủ trưởng Bộ Công an

**Sáng ngày 21/4/2016, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức Hội thảo đánh giá thực trạng và định hướng chiến lược phát triển nghiên cứu, sản xuất, phương tiện chữa cháy, CNCH và chất chữa cháy của Bộ Công an giai đoạn 2016 – 2020 và những năm tiếp theo. Trung tướng, TS. Bùi Văn Thành, Thứ trưởng Bộ Công an - chủ trì Hội thảo đã đưa ra những ý kiến định hướng, kết luận tại Hội thảo. Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn phát biểu kết luận Hội thảo của đồng chí Thứ trưởng.**

Kính thưa quý vị đại biểu khách quý!

Thưa toàn thể các đồng chí!

Sau một buổi sáng làm việc khẩn trương, nghiêm túc, với tinh thần trách nhiệm cao, Hội thảo của chúng ta đã hoàn thành chương trình, mục tiêu đề ra.

Hội thảo đã nghe Báo cáo Đề dẫn của Bộ và ý kiến tham luận của các cơ quan, đơn vị trong và ngoài ngành Công an, các nhà khoa học. Ý kiến tham luận của các đại biểu đã cơ bản đánh giá, nhận diện đúng thực trạng công tác đầu tư, trang bị, quản lý sử dụng phương tiện chữa cháy, chất chữa cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH hiện nay và sự cấp thiết phải nghiên cứu và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đầu tư, trang bị phương tiện chữa cháy, CNCH và chất chữa cháy của

lực lượng Cảnh sát PCCC, nghiên cứu xây dựng chiến lược phát triển ngành sản xuất, lắp ráp phương tiện chữa cháy, chất chữa cháy của Bộ Công an.

Thưa toàn thể các đồng chí!

Để công tác trang bị phương tiện, hậu cần đảm bảo cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH ngày càng phát triển, hiện đại, tiến tới làm chủ công nghệ, sản xuất được các loại phương tiện, khí tài và chất chữa cháy chủ yếu phục vụ hiệu quả công tác chữa cháy và CNCH. Ngay sau Hội thảo hôm nay, tôi đề nghị các đơn vị tiếp thu ý kiến của các đại biểu tham gia Hội thảo; tổ chức nghiên cứu, triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

**1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đầu tư, trang bị phương tiện chữa cháy, CNCH. Trong đó chú trọng:**

Khi mua sắm phương tiện chữa cháy, CNCH cơ giới, ưu tiên mua sắm hàng sản xuất trong nước. Các đơn vị, địa phương phải căn cứ đặc thù của vùng, miền, tình hình kinh tế, xã hội, điều kiện về cơ sở hạ tầng, trình độ của người sử dụng; tính cấp thiết của từng địa phương để lựa chọn phương tiện phù hợp và tính chiến lược. Trước mắt, trong giai đoạn 2016 – 2020 chưa đầu tư mua sắm các phương tiện hiện đại, công nghệ cao, mà tập trung mua sắm các phương tiện phổ biến, thông dụng để tăng số lượng đầu

\*Đầu đề do Ban Biên tập đặt

phương tiện phục vụ phát triển mạng lưới Đội Chữa cháy, CNCH.

- Trong quá trình mua sắm trang bị phương tiện cần chú ý đến việc chuyển giao công nghệ, hướng dẫn sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng, cũng như việc sửa chữa, tránh tình trạng sau khi nghiệm thu, bàn giao phương tiện, hết hạn bảo hành, phương tiện bị hư hỏng phải thuê chuyên gia người nước ngoài, tốn kém chi phí đi lại, ăn ở của chuyên gia và thời gian khắc phục sửa chữa phương tiện kéo dài.

- Yêu cầu các nhà cung cấp trang bị phương tiện chữa cháy, CNCH tổ chức tốt các dịch vụ sau bán hàng như cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế bị hỏng hóc, tư vấn kỹ thuật và tổ chức bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ, đột xuất đối với các phương tiện cung cấp.

- Cục Cảnh sát PCCC&CNCH là đầu mối thống nhất quản lý việc đầu tư, mua sắm, trang bị phương tiện PCCC&CNCH trong toàn ngành Công an. Các đơn vị, địa phương khi thực hiện mua sắm, trang bị phương tiện PCCC&CNCH từ bất kỳ nguồn kinh phí nào phải báo cáo, xin ý kiến và thống nhất với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH trước khi thực hiện.

## 2. Về chiến lược phát triển ngành sản xuất phương tiện chữa cháy và chất chữa cháy của Bộ Công an đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

- Khuyến khích sản xuất lắp ráp phương tiện chữa cháy, CNCH trong nước để chủ động trong việc nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, giảm phụ thuộc vào nước ngoài; trước mắt năm 2016, 2017 nghiên cứu cải tiến, nâng cao chất lượng việc sản xuất trang phục chữa cháy (quần áo chữa cháy, mũ ủng, găng tay chữa cháy) đảm bảo an toàn cho chiến sỹ chữa cháy khi thực hiện nhiệm vụ.

- Báo cáo Chính phủ cơ chế chính sách ưu đãi về thuế cho các doanh nghiệp sản xuất phương tiện chữa cháy cơ giới trong nước để có kinh phí tái đầu tư mở rộng sản xuất và chuyển sâu vào lĩnh vực này, từng bước ổn định cung cấp vật tư kỹ thuật và làm chủ công nghệ (hiện nay các phương tiện nhập khẩu được miễn thuế nhập khẩu, thuế VAT hàng hóa, trong khi đó các cơ sở trong nước vẫn phải đóng đầy đủ thuế nhập khẩu, thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế giá trị gia tăng).

- Cục Cảnh sát PCCC&CNCH phối hợp với Viện Kỹ thuật Hòa học, Sinh học và Tài liệu nghiệp vụ, Cục Quản lý công nghiệp an ninh và doanh nghiệp; Cục Kế hoạch và Đầu tư và Cục Tài chính nghiên cứu, đề xuất lãnh đạo Bộ, chính sách bao tiêu sản phẩm để thúc đẩy việc sản xuất phát triển, giúp tiết kiệm ngoại tệ cho Nhà nước và tạo thêm việc làm cho người lao động.

- Cục Quản lý công nghệ an ninh và doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với Viện Kỹ thuật Hòa học, Sinh học và Tài liệu nghiệp vụ và các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp phương tiện chữa cháy, chất chữa cháy của Bộ Công an báo cáo, đề xuất lãnh đạo Bộ phê duyệt và tổ chức thực hiện các phương án cụ thể về tăng cường cải tiến, áp dụng khoa học kỹ thuật, đầu tư cơ sở hạ tầng để nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, công tác PCCC&CNCH trong từng giai đoạn.

- Cục Cảnh sát PCCC&CNCH phối hợp với Cục Quản lý công nghiệp an ninh và doanh nghiệp và Công ty Cổ phần Cơ khí ô tô 3-2 nghiên cứu đề xuất phương án liên kết, phối hợp để tạo ra nguồn lực, trí tuệ và thiết kế, chế tạo các sản phẩm tốt phục vụ chữa cháy, CNCH cho đất nước. Trước mắt, trong giai đoạn 2016 – 2020 có thể tổ chức lắp ráp các loại xe chữa cháy cơ bản, xe cứu hộ, tiến tới sản xuất lắp ráp các loại xe đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật cao như: xe thang, xe thông tin chỉ huy...

- Viện Kỹ thuật Hòa học, Sinh học và Tài liệu nghiệp vụ và Cục Cảnh sát PCCC&CNCH chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong và ngoài ngành tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật chế tạo, đa dạng hóa các loại chất chữa cháy, vật liệu chống cháy, trang phục chống cháy, đáp ứng yêu cầu công tác chữa cháy và CNCH trước mắt và lâu dài, phù hợp với điều kiện tại Việt Nam.

Cuối cùng, thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới các quý vị đại biểu, khách quý, các cơ quan Ban, Ngành, các nhà khoa học đã có những ý kiến, đóng góp quý báu, tâm huyết và trách nhiệm trong buổi Hội thảo hôm nay.

Xin chúc các đồng chí đại biểu khách quý, cùng toàn thể các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc, thành công.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

## LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH....

(Tiếp theo trang 7)

cộng, trật tự đô thị tại các mục tiêu trọng điểm, các điểm bầu cử, nơi niêm yết danh sách ứng cử đại biểu, danh sách cử tri, hòm phiếu... Tại TP Hồ Chí Minh, Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh đã chủ động xây dựng và tổ chức cho đơn vị luyện tập chặt chẽ, thuần thục các phương án các phương án PCCC&CNCH, kịp thời phát hiện và xử lý tốt các tình huống. Bên cạnh đó, đơn vị phối hợp chặt chẽ với Công an thành phố, Bộ Tư lệnh Thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố chủ động ngăn ngừa, phát hiện, ngăn chặn âm mưu phá hoại của các tổ chức, cá nhân phản động và phòng chống cháy, nổ, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, góp phần đảm bảo an toàn cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 tại thành phố mang tên Bác. Để đáp ứng được yêu cầu đảm bảo an toàn PCCC&CNCH cho sự kiện chính trị trọng đại này, Cảnh sát PC&CC tỉnh Quảng Ninh đã triển khai kế hoạch số 405/KH-PCCC phân công trách nhiệm từng phòng nghiệp vụ và phòng khu vực phối hợp triển khai đồng bộ các biện pháp về bảo đảm an toàn PCCC&CNCH trong thời gian diễn ra cuộc bầu cử và chuẩn bị sẵn sàng các phương án phòng chống biểu tình, gây rối, gây bạo loạn, khủng bố, bắt cóc con tin; phương án ứng phó với thiên tai; phương án chữa cháy và CNCH các địa điểm bỏ phiếu bầu cử, phối hợp với các đơn vị chức năng giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến an ninh trật tự... Nhìn chung, lực lượng PCCC&CNCH trên toàn quốc đã chủ động xây dựng phương án chữa cháy phối hợp nhiều lực lượng tham gia để xử lý kịp thời các tình huống cháy, nổ lớn, các sự cố có thể diễn ra tại các cơ sở trọng điểm trong ngày bầu cử, góp phần đảm bảo an toàn tuyệt đối cho ngày toàn dân đi thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

Chỉ còn ít ngày nữa, ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 sẽ diễn ra. Toàn bộ lực lượng PCCC&CNCH đã chuẩn bị, bố trí lực lượng, phương tiện... sẵn sàng tổ chức ra quân bảo vệ an toàn, thuận lợi cho ngày hội toàn dân – ngày bầu cử Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp 2016-2021. ■

# CHIẾN LƯỢC NGHIÊN CỨU, SẢN XUẤT PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY, CNCH VÀ CHẤT CHỮA CHÁY CỦA BỘ CÔNG AN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

Thiếu tướng, TS. ĐOÀN VIỆT MẠNH  
Cục Trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH – Bộ Công an



Đồng chí Thiếu tướng, TS. Đoàn Việt Mạnh phát biểu tại Hội thảo.

Ảnh: Trường Quang

Trong những năm qua, được sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an, sự phối hợp chặt chẽ của các đơn vị chức năng trong và ngoài ngành, công tác PCCC&CNCH đã đạt được những kết quả quan trọng. Tuy nhiên, tình hình cháy, nổ, tai nạn, sự cố vẫn diễn biến rất phức tạp, nhất là cháy, nổ tại các khu dân cư, nhà cao tầng, chợ, khu công nghiệp... Năm 2015, cả nước đã xảy ra 2.792 vụ cháy, làm chết và bị thương 326 người, tiêu hủy tài sản gần 1.500 tỷ đồng và hơn 1.600ha rừng. Đáng chú ý là so với năm 2014 và những năm trước đó các tiêu chí đánh giá đều tăng, số vụ cháy tăng hơn 400 vụ (tăng 17,5%), thiệt hại tăng 192 tỷ đồng (tăng 14,6%), số vụ CNCH tăng trên 300 vụ (tăng 46,3%).

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình cháy và yêu cầu bảo vệ phát triển bền vững của đất nước, đòi hỏi công tác đầu tư, trang bị phương tiện, nâng cao năng lực chiến đấu cho lực lượng Cảnh sát PCCC phải có bước đột phá chiến lược trong bối cảnh từ năm 2017, Ngân hàng

Thế giới bắt đầu hạn chế việc cung cấp nguồn vốn ODA cho Việt Nam (hiện nay, nguồn vốn ODA là nguồn vốn chủ yếu để đầu tư trang bị phương tiện cho lực lượng Cảnh sát PCCC). Do vậy, để chủ động đáp ứng yêu cầu chiến lược trang bị phương tiện và chất chữa cháy cho lực lượng Cảnh sát PCCC trong giai đoạn 2016 – 2020 và những năm tiếp theo thì việc nghiên cứu, phát triển sản xuất phương tiện chữa cháy, CNCH và chất chữa cháy trong nước là rất cấp thiết.

Theo thống kê, toàn lực lượng Cảnh sát PCCC hiện được trang bị 1.673 xe chữa cháy và chuyên dùng khác như xe thang, xe CNCH, xe chỉ huy, xe chở nước..., trong đó chỉ có 188 xe được sản xuất, lắp ráp trong nước (chiếm 11,3% tổng số xe), còn lại 88,7% là các xe được nhập khẩu từ trên 15 nước, chủ yếu từ các dự án ODA và các xe đã qua sử dụng từ nguồn viện trợ, trao tặng. Trong tổng số 960 xe chữa cháy, có tới hơn 641 xe (chiếm khoảng 66,8%) có chất lượng trung bình và kém.

Các loại xe của lực lượng Cảnh sát PCCC rất đa dạng về chủng loại và xuất xứ, trong đó đa phần là các xe của Liên Xô (cũ), Cộng hòa Dân chủ Đức (cũ), Nhật Bản, Pháp, Phần Lan, Áo, Đức, Hàn Quốc, Trung Quốc và Thái Lan; số xe của Liên Xô cũ và xe đã qua sử dụng của Nhật Bản, Mỹ, Hàn Quốc chiếm trên 50%.

Xét về số năm sử dụng: hiện tại chỉ có 49,2% xe chữa cháy và 60,8% xe thang có thời gian sử dụng dưới 10 năm; đặc biệt có tới 17,6% xe chữa cháy và 8,8% xe thang đã qua sử dụng có thời gian sử dụng trên 20 năm, thậm chí có tới 71 xe đã hoạt động trên 30 năm. Như vậy, số xe có chất lượng tốt để phục vụ công tác PCCC&CNCH trên thực tế rất hạn chế.

Hiện nay, chỉ có 18 địa phương chưa được trang bị xe thang; 16 địa phương chưa được trang bị xe CNCH; xe chữa cháy sử dụng công nghệ 1-7 và công nghệ CAFS được trang bị chủ yếu tại TP Hà Nội (26 xe), TP Hồ Chí Minh (30 xe).

Từ năm 2011 đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC đã được trang bị 29.350 bộ

quần áo chữa cháy, 18.624 mũ chữa cháy, 19.503 đôi ủng do Việt Nam sản xuất. Các trang thiết bị này có giá thành rẻ nhưng chất lượng không cao và nhanh bị lão hóa. Đặc biệt, quần áo chữa cháy của chúng ta hiện nay rất mỏng, chỉ có một lớp, không đủ khả năng bảo vệ cho chiến sỹ chữa cháy trước tác động của nhiệt độ cao, dẫn đến nhiều cán bộ, chiến sỹ bị thương trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Điển hình là vụ cháy phốt pho trên tàu Container Ace tại Cảng Nam Hải, Hải Phòng ngày 27/11/2015 do trang phục và thiết bị bảo vệ cá nhân không đảm bảo đã làm 52 chiến sỹ chữa cháy bị bỏng, nhiễm độc phải cấp cứu tại bệnh viện, trong đó có 07 chiến sỹ bị thương nặng.

Đối với trang phục bảo hộ cá nhân được nhập khẩu, lực lượng Cảnh sát PCCC đã được trang bị khoảng trên 3.000 bộ trang phục chữa cháy chuyên dùng do: Đức, Áo, Đài Loan, Trung Quốc sản xuất. Các bộ trang phục này có chất lượng tốt, độ bền cao, đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sỹ khi chữa cháy, CNCH. Tuy nhiên, giá thành rất đắt và do sản xuất theo tiêu chuẩn của nước sở tại nên kích cỡ, khối lượng chưa hoàn toàn phù hợp với thể trạng của cán bộ, chiến sỹ, gây nhiều khó khăn khi thực hiện nhiệm vụ. Đối với các thiết bị bảo hộ cá nhân như: găng tay cách điện, quần áo cách nhiệt, mặt nạ lọc độc, mặt nạ phòng độc cách ly, máy san nập khí cho mặt nạ phòng độc, hiện nay, trong nước cũng chưa sản xuất được nên hàng năm, lực lượng Cảnh sát PCCC vẫn phải dành một số tiền lớn để nhập khẩu các thiết bị trên.

Cho đến nay, chỉ có Viện Kỹ thuật Hòa

học, Sinh học và Tài liệu nghiệp vụ, Tổng cục Hậu cần – Kỹ thuật, Bộ Công an sản xuất chất tạo bọt chữa cháy; các loại thuốc chữa cháy đa năng, thuốc dùng cho xe công nghệ bọt khí nên 1-7 phải mua của nước ngoài; riêng các loại bọt chữa cháy hiện nay trong nước chưa sản xuất được.

Trong 05 năm (2011-2015), Viện Kỹ thuật Hòa học, Sinh học và Tài liệu nghiệp vụ đã cung cấp cho lực lượng Cảnh sát PCCC khoảng 600.000kg chất tạo bọt chữa cháy. Loại chất tạo bọt chữa cháy này dễ thao tác sử dụng, phù hợp với tất cả hệ thống trộn bọt trên các xe chữa cháy hiện có của lực lượng Cảnh sát PCCC; giá thành thấp nên phù hợp điều kiện kinh tế của đất nước và của Bộ Công an. Tuy nhiên, chất tạo bọt chữa cháy này vẫn còn một số tồn tại như chỉ thích hợp chữa cháy đám cháy chất lỏng, hiệu quả chữa cháy ở mức trung bình, thời gian bảo quản bị hạn chế (sau 2 năm có hiện tượng đông cứng).

Bộ Công an cũng đã đầu tư mua trên 40.000kg chất tạo bọt chữa cháy nhập khẩu từ Mỹ, Pháp để trang cấp cho các đơn vị, địa phương. Loại chất tạo bọt này có hiệu quả chữa cháy cao khi sử dụng trên các xe chữa cháy công nghệ bọt khí nên, phù hợp chữa cháy tất cả các loại đám cháy chất rắn, lỏng, khí, kim loại cháy và có thời gian bảo quản, sử dụng được lâu (thường trên 20 năm) nhưng giá thành rất cao nên số lượng mua rất hạn chế, dẫn đến hiệu quả khai thác sử dụng các xe chữa cháy công nghệ CAFS và công nghệ 1-7 chưa cao do thiếu chất tạo bọt đa năng.

Trong thời gian qua, công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong

công tác PCCC đã được Bộ Công an và lực lượng Cảnh sát PCCC đặc biệt quan tâm. Nhiều đề tài nghiên cứu khoa học được đánh giá cao nhưng thực tế việc ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học vào thực tiễn sản xuất ở quy mô lớn vẫn chưa được thực hiện, phần lớn các kết quả nghiên cứu vẫn còn là sản phẩm trong phòng thí nghiệm.

Lĩnh vực sản xuất phương tiện và chất chữa cháy trong nước thực sự chưa được nhiều đơn vị Nhà nước và doanh nghiệp tư nhân quan tâm đầu tư, phát triển. Qua khảo sát, số lượng đơn vị sản xuất phương tiện chữa cháy, CNCH và chất chữa cháy trong nước hiện nay còn rất ít, điều kiện về cơ sở hạ tầng, dây chuyền công nghệ còn hạn chế, nhân lực chưa có tay nghề cao.

Qua những thực trạng về phương tiện chữa cháy, CNCH nêu trên, có thể thấy rằng:

*Thứ nhất*, phương tiện chữa cháy và CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC đang trong tình trạng vừa thiếu, vừa yếu, đa dạng về chủng loại và xuất xứ, phần lớn đều được nhập khẩu từ các nước trên thế giới có nền công nghiệp tiên tiến, hiện đại (chiếm tỷ lệ trên 80% tổng số phương tiện chữa cháy, CNCH đang được sử dụng trên lãnh thổ Việt Nam). Các phương tiện nhập khẩu chủ yếu từ nguồn vốn vay ODA và kèm theo các chính sách ràng buộc của nhà tài trợ nên giá thành rất cao và yêu cầu về kinh phí đầu tư rất lớn.

Trong nước mới chỉ sản xuất, lắp ráp được một số loại phương tiện như: xe chữa cháy, trang phục chữa cháy, bình chữa cháy, lăng, đầu nối chữa cháy và chất tạo bọt chữa cháy nhưng chất lượng còn hạn

(Xem tiếp trang 52)



# CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ

Đông Xuân 1953-1954, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của quân và dân ta bước vào giai đoạn quyết định. So sánh lực lượng trên toàn chiến trường Đông Dương ngày càng có lợi cho ta. Quân ta từ phản công cục bộ tiến tới phản công lớn. Quân địch ngày càng lâm vào thế bị động, lúng túng. Sau khi tướng Jean de Lattre de Tassigny chết, Henri Navarre được cử làm Tổng Tư lệnh quân đội Pháp ở Đông Dương, vạch ra kế hoạch chiến lược quy mô lớn - “Kế hoạch Nava”, tập trung quân cơ động nhằm tiêu diệt

***Cuộc kháng chiến trường kỳ chống Thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta đã lùi vào lịch sử 62 năm cũng là 62 năm kể từ “trận đánh cuối cùng”- trận Điện Biên Phủ - đi vào lịch sử thế giới như một sự kiện làm thay đổi cục diện nhân loại đồng thời thể hiện đỉnh cao của chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam trong thời đại mới dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam mà đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.***

hướng chiến lược không thay đổi. Về hướng hoạt động, lấy Tây Bắc làm hướng chính, các hướng khác phối hợp. Hướng chính hiện nay không thay đổi, nhưng trong hành động có thể thay đổi. Phép dùng binh là thiên biến vạn hóa” (Trích “Hồ Chí Minh – Biên niên tiểu sử”). Ngày 19/11/1953, theo hướng đã định, Đại đoàn 316 tiến lên Tây Bắc, Đại đoàn 325 tiến sang Trung Lào, dùng một bộ phận quân chủ lực mở những cuộc tấn công làm cho quân địch hết sức bị động, lúng túng, phải căng mỏng lực lượng ra đối. Chọn Tây Bắc làm hướng hoạt động chính trong Đông



Xuân 1953-1954, điểm dừng huyết hiểm yếu nhất của đối phương; chọn Điện Biên Phủ làm chiến địa quyết chiến và kiên quyết chỉ đạo, lãnh đạo toàn quân, toàn dân ta tập trung sức mạnh đánh sập hoàn toàn cứ điểm này... đã trở thành nhân tố quyết định, thể hiện bản lĩnh và tài thao lược của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh và đó cũng là một nhân tố cơ bản đưa tới thắng lợi cuối cùng của cuộc kháng chiến chín năm chống thực dân Pháp xâm lược.

Ngày 20/11/1953, Navarre cho quân nhảy dù chiếm đóng Điện Biên Phủ, xây dựng thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, xương sống của “Kế hoạch Nava”. Lực lượng của địch ở đây lên tới 16.000 quân, bao gồm 17 tiểu đoàn bộ binh, 3 tiểu đoàn pháo binh, 1 tiểu đoàn công binh, 1 đại đội xe tăng, 1 đại đội xe vận tải, 1 phi đội máy bay trực thăng cùng nhiều vũ khí hiện đại của Pháp và Mỹ nhằm làm bàn đạp chiếm lại Tây Bắc, khống chế chiến trường Lào, đồng thời giữ quân chủ lực ta ở Việt Bắc để quân Pháp rảnh tay hoạt động ở Đông bằng

phần lớn quân chủ lực của ta trong vòng 18 tháng, buộc Chính phủ Hồ Chí Minh phải thương lượng theo những điều kiện của Pháp. “Kế hoạch Nava” được Mỹ chuẩn y và viện trợ cho Pháp 385 triệu đôla, bằng 80% ngân sách chiến tranh của Pháp ở Đông Dương. Trước kế hoạch của Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ phương hướng chiến lược của quân ta là: “tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu để phân tán lực lượng địch và tiêu diệt sinh lực địch, mở rộng vùng tự do”.

Tháng 9/1953, tại bản Tin Keo, huyện Định Hòa, Thái Nguyên, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ tọa cuộc họp Bộ Chính trị bàn và quyết định kế hoạch tác chiến Đông Xuân 1953-1954. Sau khi nghe Đại tướng Võ Nguyên Giáp báo cáo tình hình chiến sự, Người nhấn mạnh phương châm: “Tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt” và nhắc: “Địch tập trung quân cơ động để tạo nên sức mạnh... Không sợ! Ta buộc chúng phải phân tán binh lực thì sức mạnh đó không còn... Phương

Bắc Bộ và đánh chiếm Liên khu 5. Điện Biên Phủ trở thành một cứ





điểm quân sự mà các Bộ trưởng, tướng lĩnh Pháp và nhiều tướng lĩnh Mỹ, kể cả Phó Tổng thống Mỹ Richard Nixon đều hết lời ca ngợi và tuyên truyền đây là “một cứ điểm đáng sợ”, “một pháo đài bất khả xâm phạm, không thể công phá”. Trong khi đó, việc quân Pháp nhảy dù chiếm đóng Điện Biên Phủ là được Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá là hoàn toàn có lợi và nằm trong dự kiến của ta.

Đầu tháng 12/1953, sau khi phân tích kỹ tình hình địch, ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Bộ Chính trị thông qua kế hoạch tác chiến của Bộ Tổng Tư lệnh và quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Người chỉ thị cho Đại tướng Võ Nguyên Giáp: “Chiến dịch này là một chiến dịch rất quan trọng không những về quân sự mà cả về chính trị, không những đối với trong nước mà đối với quốc tế. Vì vậy, toàn quân, toàn dân, toàn Đảng phải tập trung hoàn thành cho kỳ được.” (Trích “*Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*”). Như vậy, Điện Biên Phủ trở thành điểm quyết chiến chiến lược giữa ta và địch trên toàn bộ chiến trường Đông Dương. Tháng 1/1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự cuộc họp Bộ Chính trị chỉ định cơ quan lãnh đạo, chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ. Đại tướng Võ Nguyên Giáp được tin nhiệm giao nắm toàn quyền về quân sự. Tổng Tư lệnh, Bí thư Đảng ủy kiêm Chỉ huy trưởng chiến dịch Điện Biên Phủ. Khi trao nhiệm vụ cho Đại tướng, Người dặn: “Trao cho chú toàn quyền quyết định. Trận này rất quan trọng, phải đánh cho thắng. Chắc thắng mới đánh, không chắc thắng không đánh”. Nhờ lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh “chắc thắng mới đánh”, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã bàn bạc, nhất trí với Đảng ủy mặt trận chuyển phương châm “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc”. Với khẩu hiệu “Tất cả cho tiến tuyến, tất cả để chiến thắng”, quân và dân ta tích cực, khẩn trương chuẩn bị cho chiến dịch Điện Biên Phủ.

Ngày 13/3/1954, quân ta đồng loạt nổ súng mở đợt tiến công vào tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Sau hai đợt tiến công ở Him Lam, Độc Lập, các phòng tuyến vòng ngoài của địch đã bị phá vỡ và tiêu diệt. Nhằm cứu nguy cho đội quân bị bao vây, Navarre ra lệnh huy động tất cả máy bay trên chiến trường Đông Dương làm thành cầu hàng không tiếp viện suốt ngày đêm cho quân Pháp ở Điện Biên Phủ, nhưng cũng không hiệu quả. Trước tình thế nguy ngập, Mỹ định thực hiện kế hoạch sử dụng máy bay hạng nặng từ Philippin sang trút bom xuống Điện Biên Phủ mang tính hủy diệt. Hơn nữa, Mỹ đã đưa hai tàu sân bay chiến hạm đến Vịnh Bắc Bộ và đe dọa dùng bom nguyên tử chiến thuật ở mặt trận này. Nhưng không sức mạnh nào ngăn nổi quyết tâm “quyết chiến, quyết thắng” của quân và dân ta.

Ngày 01/5/1954, quân ta mở cuộc tiến công mới, quân địch chống trả quyết liệt. Đến ngày 07/5, quân ta từ các hướng đồng loạt tiến công vào khu trung tâm cố thủ của địch. Quân địch lâm

vào thế tuyệt vọng, tinh thần hoàn toàn suy sụp. Ba giờ chiều cùng ngày, Bộ Chỉ huy mặt trận hạ lệnh quân ta tổng công kích, quân địch lũ lượt kéo cờ trắng ra hàng. Cuối cùng, Tướng Christian de Castries cùng toàn thể Bộ Tham mưu tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ ra hàng. 17 giờ chiều cùng ngày, là cờ “Quyết chiến, quyết thắng” của quân đội ta bay phấp phới trên nóc hầm Tướng Christian de Castries, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng. Ngay hôm sau, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư khen: “Quân ta đã giải phóng Điện Biên Phủ. Bác và Chính phủ thân ái gửi lời khen ngợi cán bộ, chiến sỹ, dân công, thanh niên xung phong và đồng bào địa phương đã làm tròn nhiệm vụ một cách vẻ vang. Bác và Chính phủ sẽ khen thưởng những cán bộ, chiến sỹ, dân công, thanh niên xung phong và đồng bào địa phương có công trạng đặc biệt” (Trích “*Hồ Chí Minh toàn tập*”).

Trong suốt quá trình chuẩn bị và diễn ra chiến dịch Điện Biên Phủ, bên cạnh những chỉ đạo đúng đắn, sáng suốt, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn luôn thể hiện sự quan tâm, theo sát từng cán bộ, chiến sỹ. Trong quá trình mở đường cho chiến dịch, để biểu dương cán bộ, chiến sỹ toàn quân, Bác trao tặng tám áo lụa cho đồng chí Nguyễn Phú Xuyên Khung - Đội trưởng Đội Công binh 83 đạt thành tích xuất sắc phá bom khai thông tuyến đường vào trận địa. Tết Đoan Ngọ năm 1954, Bác có món quà đặc biệt gửi các chiến sỹ, đó là một chiếc ca sắt tráng men in hình 03 là cờ Việt-Trung-Xô, bên dưới in hàng chữ “Quyết chiến, quyết thắng”.

Chiều ngày 13/3/1954, trước giờ khai hỏa mở màn trận đánh lịch sử cán bộ, chiến sỹ trên toàn mặt trận hồi hộp, xúc động lắng nghe thư Người gửi: “Các chú sắp ra mặt trận. Nhiệm vụ các chú lần này rất to lớn, khó khăn, nhưng rất vinh quang... Bác tin chắc rằng các chú sẽ phát huy thắng lợi vừa qua, quyết tâm vượt mọi khó khăn gian khổ để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang sắp tới. Bác chờ các chú báo cáo thành tích để thưởng những đơn vị và cá nhân xuất sắc nhất. Chúc các chú thắng to”. Lời động viên kịp thời của Người như tiếng kèn xung trận tạo nên không khí vô cùng phấn khởi tràn ngập khắp các chiến hào trận địa, các đơn vị quyết tâm thi đua lập công mừng thọ Bác. Để động viên kịp thời sau hai trận thắng mở màn chiến dịch, ngày 15/3, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi điện khen ngợi cán bộ, chiến sỹ đã chiến thắng hai trận đầu tiên ở Điện Biên Phủ.

Người cũng luôn quan tâm đến sức khỏe công tác thương binh của bộ đội, dân công tại mặt trận. Ngày 22/3/1954, Bác trực tiếp cử bác sỹ Vũ Đình Tụng (Bộ trưởng Bộ Thương binh) và Giáo sư Tôn Thất Tùng (Thủ trưởng Bộ Y tế) ra mặt trận phục vụ chiến dịch. Theo dõi Điện Biên Phủ, nắm tin tức từng ngày, từng giờ, Hồ Chủ tịch đã đem tới cho cán bộ, chiến sỹ ngoài mặt trận một sức mạnh lớn lao và niềm tin vào thắng lợi, niềm tin bất nguồn từ chính Người và lòng tin vào những cán bộ chiến sỹ ngoài mặt trận...

Với việc hoạch định đường lối chung, chỉ đạo từng trận đánh đến truyền cho quân và dân ta một ý chí quyết chiến quyết thắng, một nghị lực, một sức mạnh phi thường, một niềm tin sắt đá vào thắng lợi cuối cùng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã góp phần to lớn vào chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ. Đùng như lời khẳng định của Đại tướng Võ Nguyên Giáp khi trả lời một chính khách nước ngoài sau trận chiến: “Chiến thắng Điện Biên Phủ là công đầu thuộc Chủ tịch Hồ Chí Minh”/.

**BẢO ANH**

# GHI NHẬN TỪ HỘI THI CHỦ NHIỆM LỚP GIỎI NĂM HỌC 2015 - 2016

HOÀNG VIỆT



Học viên Trường Đại học PCCC thực hiện các động tác Điều lệnh đội ngũ và võ thuật.



Ảnh Trịnh Lan

Nhằm mục đích giúp đội ngũ giáo viên chủ nhiệm lớp nâng cao nhận thức về lý luận, thực tiễn và trao đổi kinh nghiệm trong công tác quản lý lớp học, góp phần xây dựng nền nếp kỷ luật, kỷ cương trong khối học viên theo đúng Điều lệnh CAND, và quy định của nhà trường, cứ 2 năm 1 lần, Trường Đại học PCCC lại tổ chức Hội thi Chủ nhiệm lớp Giỏi. Đây là một cuộc thi nghiêm túc và bài bản nhằm kiểm tra, đánh giá các kiến thức, kỹ năng quản lý của giáo viên chủ nhiệm. Năm nay, Hội thi Chủ nhiệm lớp Giỏi năm học 2015-2016 được tổ chức tại cả 3 cơ sở, đã đem đến không khí thi đua sôi nổi, khí thế giữa các giáo viên chủ nhiệm và học viên các lớp, hăng hái cùng đoàn kết phấn đấu đạt kết quả cao trong công tác, học tập và rèn luyện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học. Hội thi đã phản ánh đúng tình hình thực tế trong công tác quản lý học viên, đưa ra các đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời, đồng thời động viên, biểu dương những cá nhân giáo viên chủ nhiệm lớp đạt thành tích xuất sắc trong công tác quản lý giáo dục học viên tại Trường Đại học PCCC.

Tham gia Hội thi Chủ nhiệm lớp Giỏi năm học 2015 – 2016 là 21 đồng chí giáo viên chủ nhiệm lớp tại 3 cơ sở. Trước khi được diễn ra chính thức 5 tháng, Hội thi đã được lên kế hoạch chuẩn bị bài bản. Ban Chỉ đạo và Ban Giám khảo Hội thi đã được thành lập gồm các thành viên là các lãnh đạo nhà trường, Đại tá Phạm Văn Năm – Phó Hiệu trưởng nhà trường là Trưởng Ban Chỉ đạo kiêm Trưởng Ban Giám khảo Cơ sở 1 và Cơ sở 2, Đại tá Lê Quang Hải – Phó Hiệu trưởng nhà trường là Trưởng Ban Chỉ đạo kiêm Trưởng Ban Giám khảo Cơ sở 3. Các giáo viên chủ nhiệm tham gia thi được kiểm tra, đánh giá trên nhiều mặt nội dung khác nhau như: đánh giá kết quả triển khai các mặt công tác của chủ nhiệm lớp; Chấm điểm trật tự nội vụ, vệ sinh phòng ở của lớp học viên; Chấm điểm quản lý hồ sơ học viên theo quy định hiện hành; Thi vấn đáp về kiến thức trong công tác quản lý học viên và thi thực hành về chỉ huy, điều hành trung đội thực hiện các động tác về Điều lệnh đội ngũ tay không, duyệt đội ngũ, võ tổng hợp 38 động tác. Sau khi được triển khai, các đồng chí giáo viên chủ nhiệm tại 3 cơ sở cùng các lớp đã chủ động tập luyện và chuẩn bị theo các nội dung đã đề ra.

Đại tá Tạ Văn Bằng - Trưởng phòng Quản lý Học viên, Trường Đại học PCCC cho biết: Các giáo viên chủ nhiệm lớp chính là những người trực tiếp làm công tác quản lý giáo dục học viên, do đó, họ đóng vai trò rất quan trọng trong môi trường giáo dục. Các chủ

nhiệm lớp đòi hỏi phải là những cán bộ có kinh nghiệm, tận tụy với công việc, gương mẫu trong chấp hành, có khả năng chỉ huy, điều hành đơn vị, có phương pháp làm việc khoa học và có bản lĩnh chính trị vững vàng. Chủ nhiệm lớp phải thực sự là tấm gương sáng về phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành để học viên noi theo. Do đó, một giáo viên chủ nhiệm Giỏi là người phải hội tụ đầy đủ và xuất sắc các yếu tố, phẩm chất trên. Xuất phát từ điều này, các nội dung trong Hội thi Chủ nhiệm lớp Giỏi đã được xây dựng nhằm mục đích có thể đánh giá được đầy đủ, khách quan các yếu tố nhằm lựa chọn, tìm ra và biểu dương những đồng chí xuất sắc nhất.

Sau quá trình chuẩn bị, luyện tập hơn 4 tháng, đầu tháng 4/2016, Ban Giám khảo đã tiến hành đánh giá và chấm điểm những nội dung thi đầu tiên. Phần thi đánh giá kết quả triển khai các mặt công tác của Chủ nhiệm lớp chiếm 30 điểm/300 điểm. Các giáo viên chủ nhiệm được đánh giá dựa trên 10 tiêu chí trên tất cả các phương diện như: giáo viên chủ nhiệm có nắm được và vận dụng các văn bản, quy định của Bộ Công an và nhà trường về đào tạo và công tác Quản lý học viên không; Có kiến thức, khả năng sư phạm và quản lý giáo dục; gương mẫu chấp hành Điều lệnh, mẫu mực về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật không; Có thường xuyên bám lớp kiểm tra, nắm tình hình học tập, rèn luyện của học viên không; Có tổ chức các phong trào văn hóa,

văn nghệ, TDTT cho học viên không; Có đổi mới phong trào thi đua trong học tập, rèn luyện của lớp học viên do mình quản lý không... Trên thực tế kiểm tra, hầu hết các giáo viên chủ nhiệm đã nắm vững và vận dụng vào thực tế công tác quản lý lớp những quy định, quy chế quản lý giáo dục học viên trong nhà trường. Các giáo viên đã thực hiện đầy đủ quy trình điều hành, quản lý đơn vị, có khả năng, năng lực sư phạm trong quản lý, giáo dục học viên. Nhiều giáo viên chủ nhiệm có kỹ năng quản lý, điều hành và chỉ huy đơn vị tốt, tư thế, tác phong nhanh nhẹn, gương mẫu, chuẩn mực về điều lệnh, lễ tiết, tác phong, có ý thức trách nhiệm, tận tụy bám sát tập thể lớp, thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình. Đây thực sự là điều đáng ghi nhận trong công tác quản lý học viên Trường Đại học PCCC hiện nay.

Ở nội dung thứ hai đó là thi quản lý, sắp xếp hồ sơ công tác quản lý học viên, các giáo viên chủ nhiệm được đánh giá trên thang 70 điểm. Phần thi này được thực hiện theo quy định về chế độ hồ sơ trong công tác quản lý giáo dục học viên CAND hệ chính quy tập trung. Các giáo viên phải xây dựng, lưu trữ và tập hợp đầy đủ các tài liệu, văn bản giấy tờ theo yêu cầu. Sắp xếp sai ở bất kỳ tập nào hay thiếu bất kỳ một loại tài liệu ở bất kỳ tập nào cũng sẽ bị trừ 1 điểm. Hồ sơ cá nhân học viên không có danh sách vắng, hay không xếp gọn hay bị nhàu nát đều sẽ bị trừ điểm. Nhận xét về phần thi này, đồng chí Phạm Văn Năm, Trưởng Ban Giám khảo Cơ sở 1 và 2 cho biết: Các giáo viên chủ nhiệm đều đã thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ: hồ sơ được lập khoa học, sắp xếp thuận lợi cho quá trình quản lý, khai thác, hồ sơ được cập nhật. Hồ sơ quản lý lớp thực hiện đầy đủ, thống nhất theo danh mục, nội dung phù hợp với quy định của trường và của Bộ. Tuy nhiên, còn một số hồ sơ mang tính hình thức, nội dung chưa đầy đủ, thiếu cập nhật thông tin... cần phải rút kinh nghiệm ngay.

Để đánh giá chính xác công tác quản lý học viên, Hội thi còn tiến hành chấm điểm nội dung thi trật tự nội vụ, vệ sinh. Kết quả thành tích Hội thi là điểm trung bình chung chấm trật tự nội vụ của 3 tháng liên tiếp trước đó và điểm chấm đột xuất. Ban Giám khảo đã chỉ định ngẫu nhiên một phòng ở học viên bất kỳ do chủ nhiệm lớp quản lý và tiến hành chấm điểm giáo viên thông qua đánh giá trật tự phòng ở này. Các phòng ở của học viên được đánh



Lễ trao giải tại Hội thi Chủ nhiệm lớp giỏi năm học 2015 - 2016.

Ảnh:Trịnh Lan

giá nghiêm ngặt, khắt khe từ chiếc khăn mặt, giày dép đến giường tủ và trật tự các vật dụng cá nhân, sách vở. Bên cạnh một số tồn tại, nhìn chung, trật tự nội vụ vệ sinh các phòng ở chấm xác suất tương đối sạch sẽ, học viên đã sắp xếp nội vụ gọn gàng, hợp lý mặc dù điều kiện phòng ở, nhà vệ sinh, trang thiết bị hiện nay đã bị xuống cấp. Nội vụ thống nhất, biển hiệu, tên, danh sách vật dụng hợp lý, khoa học. Qua đó có thể thấy, học viên và các giáo viên chủ nhiệm trong Hội thi đã có ý thức cao trong việc chuẩn bị cho nội dung các phần thi trong Hội thi Chủ nhiệm lớp Giỏi năm nay.

Đáng chú ý nhất của Hội thi là phần thi kiến thức quản lý học viên và chỉ huy điều hành lớp học. Phần thi này được diễn ra trực tiếp trong Hội thi trước Ban Giám khảo và các khách mời. Các giáo viên chủ nhiệm và học viên tham gia thi vấn đáp về các kiến thức về các thông tư, quy định về công tác quản lý học viên, trong đó, các chủ nhiệm lớp phải thực hiện trả lời trong vòng 5 phút, đồng thời, Ban Giám khảo cũng chỉ định một học viên bất kỳ trong đội tuyển của lớp vào thi và đưa ra câu hỏi phụ đối với học viên. Học viên sẽ phải suy nghĩ và trả lời câu hỏi trong vòng 3 phút. Ở phần thi này, các giáo viên chủ nhiệm và các lớp học viên đã hoàn thành khá tốt phần thi kiến thức, chỉ huy điều hành đơn vị. Các lớp học viên đã hỗ trợ tích cực và góp phần nâng cao chất lượng, kết quả thực hiện nội dung thi của giáo viên chủ nhiệm. Một số giáo viên chủ nhiệm và học viên đã hoàn thành phần thi trôi chảy, lưu loát thể hiện kiến thức tốt như đồng chí Phạm Bùi Anh Tuấn, Lê Văn Thái, Phan Thế Lực, Trịnh Bà Phúc và học viên các lớp K40C, K39G, D29B, D30DE, D28E... Sau khi thi vấn đáp, các

giáo viên chủ nhiệm tiến hành thi điều hành lớp học. Nội dung điều hành lớp thực hiện các động tác tay không, triển khai đội hình và thực hiện bài võ tổng hợp 38 động tác của các giáo viên chủ nhiệm được triển khai tương đối tốt, phản ánh đúng thực tế quá trình chuẩn bị, tập luyện công phu của giáo viên chủ nhiệm và học viên. Tuy nhiên, cũng còn một số tác phong chỉ huy chưa thành thực, chưa bao quát được toàn thể đội hình, một số động tác cá nhân và tập thể chưa đều, đẹp.

Kết thúc Hội thi, Ban Giám khảo đã trao giải thưởng cho các giáo viên chủ nhiệm xuất sắc nhất, đó là đồng chí Phan Thế Lực - Chủ nhiệm lớp D29B, D30DE (giải Nhất Cơ sở 1), đồng chí Trịnh Bà Phúc - Chủ nhiệm lớp D28E (giải Nhì Cơ sở 1), đồng chí Phạm Bùi Anh Tuấn - Chủ nhiệm lớp K40C (giải Nhất Cơ sở 2), đồng chí Trần Quang Vịnh - Chủ nhiệm lớp K39B và đồng chí Lê Văn Thái - Chủ nhiệm K39G (giải Nhì Cơ sở 2), đồng chí Hoàng Đình Hoạt (giải Nhất Cơ sở 3), đồng chí Bùi Tiến Đạt (giải Nhì Cơ sở 3).

Được tổ chức quy mô và bài bản, với những nội dung thi đòi hỏi yêu cầu cao, Hội thi Chủ nhiệm lớp Giỏi năm học 2015 - 2016 đã thực sự trở thành một hoạt động ý nghĩa trong công tác quản lý giáo dục học viên, góp phần quan trọng trong việc kiểm tra, đánh giá năng lực giáo viên chủ nhiệm, đồng thời là nơi giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, hoàn thiện kiến thức của đội ngũ chủ nhiệm lớp. Những kết quả đạt được trong Hội thi sẽ giúp các giáo viên chủ nhiệm lớp và các học viên có thêm nhiều động lực phấn đấu, thi đua, quyết tâm rèn luyện để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học được giao. ■

## TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, BẢO ĐẢM CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Đại tá **PHÙNG VĂN CÔNG** - Trung úy **LƯU THU HUYỀN**

Phòng 5, Trường Đại học PCCC

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đã xác định “Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu. Đối mới căn bản, toàn diện nền giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế, trong đó đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý là khâu then chốt”; Đồng thời xác định đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao kết hợp với phát triển khoa học – công nghệ là một trong ba khâu đột phá của chiến lược phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn 2011 - 2020. Trên tinh thần đó, trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Bộ Công an, trực tiếp là Tổng cục Chính trị Công an nhân dân (CAND), cùng với sự quan tâm, giúp đỡ của các cơ quan, đơn vị trong và ngoài ngành Công an, Trường Đại học PCCC đã có bước phát triển vượt bậc cả về quy mô, chất lượng và các tiêu chí của một trường Đại học - trong đó, công tác tài chính và đảm bảo cơ sở vật chất luôn được xác định là điều kiện tiên quyết cho mọi sự phát triển của nhà trường. Thực tiễn đã khẳng định trong gần 40 năm xây dựng và trưởng thành, đến nay, Trường Đại học PCCC với nhiệm vụ đào tạo cán bộ làm công tác PCCC cho lực lượng CAND và cho các ngành kinh tế, xã hội. Là trường duy nhất trong cả nước đào tạo chuyên ngành PCCC và cơ sở vật chất tốt nhất, khang trang hiện đại như hiện nay là những thành quả to lớn và đáng tự hào của nhà trường trong suốt quá trình hình thành và phát triển luôn mang dấu ấn sâu đậm về những đóng góp quan trọng của công tác tài chính.

Với chức năng giúp việc cho Ban Giám hiệu quản lý công tác tài chính, ngân sách Nhà nước, tài sản, bảo đảm công tác hậu cần đảm bảo của nhà trường luôn theo đúng quy định của pháp luật, của Nhà nước và của Bộ Công an. Phòng Hậu cần luôn chủ động nghiên cứu, tổng hợp tham mưu để xuất kế hoạch ngân sách dài hạn, trung hạn, ngắn hạn và các kế hoạch đột xuất



báo cáo Ban Giám hiệu phê duyệt, trình lãnh đạo Bộ xem xét quyết định nhằm chủ động kế hoạch tài chính cho hoạt động giáo dục - đào tạo, nghiên cứu khoa học, đảm bảo mọi hoạt động của nhà trường luôn được thực hiện theo đúng lịch trình, kế hoạch và chế độ, chính sách. Bên cạnh đó, bộ phận tài chính luôn chủ động tham mưu giúp Ban Giám hiệu trong việc lập dự toán tiếp nhận, phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí có hiệu quả theo dự toán được duyệt; cân đối điều chỉnh kế hoạch thu, chi quyết toán ngân sách và quản lý, hướng dẫn, kiểm tra việc chi tiêu ngân sách Nhà nước và các nguồn khác trong trường. Thực hiện công khai tài chính theo đúng chế độ tài chính - kế toán của Nhà nước và của Bộ Công an.

Hàng năm, chỉ tiêu kinh phí Bộ Công an cấp cho Trường Đại học PCCC chủ yếu bảo đảm cho nuôi quân (chiếm tỷ lệ từ 83%-85%), còn lại dành cho các hoạt động khác của nhà trường, trong đó kinh phí đào tạo, nghiên cứu khoa học, nâng cấp cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị phương tiện... (chiếm khoảng 15%-17%).

Tuy nhiên, bằng sự năng động, sáng tạo, bộ phận tài chính đã vận động các biện pháp nhằm tăng nguồn thu ngân sách cho nhà trường trung bình 10 tỷ/ năm bổ sung cho các hoạt động của nhà trường.

Thực hiện theo quyết định của Bộ Công an, từ năm 2013 cho đến nay, nhà trường đã triển khai đào tạo đồng thời tại cả 03 cơ sở, với số lượng hơn 3.500 học viên. Trải qua 40 năm đầu tư xây dựng đến nay, nhà trường đã đầu tư nhiều trang thiết bị mới, đồng bộ, hiện đại cho 11 phòng thí nghiệm theo từng chuyên ngành như: Phòng thí nghiệm phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và kiểm định chất lượng vật liệu chống cháy, phương tiện thiết bị trong lĩnh vực PCCC&CNCH; phòng thí nghiệm bảo cháy tự động; phòng thí nghiệm chữa cháy tự động; phòng thí nghiệm phòng cháy; phòng thí nghiệm truyền nhiệt; phòng thí nghiệm hoá đại cương; phòng thí nghiệm vật lý đại cương; phòng thí nghiệm vật liệu xây dựng; phòng thí nghiệm phòng cháy trong xây dựng; 02 phòng học Ngoại ngữ, 02 phòng học đa chức năng, 07 Phòng thực hành tin học,

30 phòng học lý thuyết chuyên dùng đạt chuẩn, các thiết bị thí nghiệm và những phòng học này là những thiết bị thế hệ mới sản xuất sau năm 2010. Hệ thống phòng thí nghiệm được đầu tư trong một dự án cho nên đảm bảo tính đồng bộ, tương thích và hỗ trợ được cho nhau trong quá trình đào tạo. Đây là hệ thống phòng thí nghiệm mang tính đặc thù riêng trong các trường CAND nơi chung và của Trường Đại học PCCC nơi riêng.

Ngoài ra, trong những năm gần đây, nhà trường đã đầu tư xây dựng tại Cơ sở 1 hệ thống thư viện mới đồng bộ, với diện tích 1.200m<sup>2</sup> sân gồm: phòng đọc, phòng nghiệp vụ, phòng tra cứu, kho với hàng ngàn đầu sách... Đến nay, hầu hết các giáo trình tài liệu dành cho các hệ đã được in mới đảm bảo số lượng, chất lượng đáp ứng được nhu cầu đào tạo các hệ trong trường. Bên cạnh đó, trường đã đầu tư hệ thống công nghệ thông tin và thư viện điện tử, đã lắp đặt hệ thống mạng LAN trong hoạt động của đơn vị, triển khai đưa vào sử dụng phần mềm quản lý đào tạo. Hiện nay, hệ thống công nghệ thông tin đã kết nối tới tất cả các phòng làm việc của cán bộ, giáo viên. Nhà trường cũng đang thực hiện dự án "đầu tư xây dựng hệ thống phần cứng, phần mềm quản lý thư viện" tại Cơ sở 2 và Cơ sở 3, khi hệ thống thư viện được đưa vào sử dụng sẽ góp phần nâng cao chất lượng công tác đào tạo.

Đi đôi với xây dựng mở rộng cơ sở hạ tầng như: phòng làm việc, phòng học, phòng thí nghiệm, phòng ở của học viên...; các trang thiết bị đảm bảo điều kiện làm việc như: bàn ghế, giường, tủ, thiết bị văn phòng hầu hết đã trang bị mới. Đến nay, điều kiện làm việc của cán bộ, giáo viên đã được đảm bảo đầy đủ trang thiết bị thiết bị văn phòng và đặc biệt 100% các phòng làm việc, phòng họp, phòng hội thảo, hội trường đã được trang bị máy điều hoà nhiệt độ, 100% phòng học đã được lắp đặt máy chiếu. Phòng ở của học viên đã không ngừng được nâng cấp đến nay hầu hết phòng ở được xây dựng với hệ thống vệ sinh khép kín, giường, tủ được trang bị mới, thống nhất về mẫu mã, chủng loại đảm bảo yêu cầu bền, đẹp và đồng bộ theo đúng quy định về Điều lệnh trong các trường CAND.

Phát huy truyền thống xây dựng và trưởng thành, theo định hướng phát triển, toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên quyết tâm phấn đấu xây dựng Trường Đại học PCCC trở thành nhà trường xanh - sạch - đẹp và hiện đại, với mục tiêu xây dựng các phòng học, phòng thực hành, hiện đại hóa các phương tiện thực hành, nơi làm việc của cán bộ, giáo viên và học viên. Để bảo đảm thực hiện thành công nhiệm vụ nêu trên, công tác tài chính và đảm bảo cơ sở vật chất của Trường Đại học PCCC cần tiếp tục phát huy tính chủ động, sáng tạo và những kết quả đã đạt được, cố gắng hoàn thành tốt những nhiệm vụ trọng tâm trong những năm tới, cụ thể:

*Một là*, chú trọng củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý tài chính, tài sản trong trường. Bố trí, điều động cán bộ làm công tác tài chính một cách hợp lý, định hướng sử dụng kết hợp những cán bộ có kinh nghiệm với cán bộ trẻ được đào tạo cơ bản và có năng lực chuyên môn để bồi dưỡng nâng cao trình độ cũng như tuyển chọn cán bộ mới dùng chuyên môn nghiệp vụ.

*Hai là*, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động quản lý điều hành ngân sách của nhà trường. Đây là nhiệm vụ quan trọng, do vậy Phòng Hậu cần cần chủ động bám sát yêu cầu, nhiệm vụ của nhà trường trong việc tham mưu lập dự toán ngân sách hàng năm; cần phải công khai minh bạch và đảm bảo nhu cầu thực tế trong phân bổ chỉ tiêu ngân sách cho từng đơn vị; giao quyền

động chi tiêu của các đơn vị.

*Ba là*, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin đối với hoạt động tài chính của nhà trường. Để tiếp tục nâng cao hiệu lực trong công tác quản lý tài chính, đòi hỏi nhà trường phải không ngừng đổi mới cơ chế quản lý tài chính; giảm thiểu, loại bỏ những thủ tục không cần thiết liên quan đến thanh quyết toán, nghiên cứu ứng dụng phần mềm kế toán cho tất cả các hoạt động kế toán, tăng cường kết nối và ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động tài chính của nhà trường.

*Bốn là*, trên cơ sở nắm vững những quy định của Đảng, Nhà nước và của Bộ Công an về quản lý tài chính, tài sản công, thường xuyên đẩy mạnh việc tuyên truyền phổ biến các văn bản, quy định, hướng dẫn về tài chính, tài sản cho lãnh đạo và toàn thể cán bộ, chiến sỹ trong toàn trường. Thể chế hóa các quy định của pháp luật liên quan đến chế độ tiêu chuẩn, định mức trong chi tiêu ngân sách của nhà trường. Các quy định của Nhà nước và của Bộ Công an liên quan đến công tác tài chính, ngân sách với đặc thù hoạt động của nhà trường và đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Kế toán và các luật khác.

*Năm là*, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục và đào tạo của nhà trường. Cơ sở vật chất là một trong những yếu tố quan trọng trong hoạt động giáo dục và đào tạo, do vậy nhà trường cần thường xuyên tranh thủ và bám sát các nguồn vốn như: nguồn vốn sửa chữa, mua sắm thường xuyên; nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm; nguồn vốn đầu tư mua sắm cấp I; nguồn vốn của các tổ chức cá nhân để tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường. Đồng thời đẩy mạnh việc xã hội hóa các nguồn tài chính phục vụ công tác giáo dục và đào tạo của nhà trường. Xã hội hóa trong công tác giáo dục

và đào tạo là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, đã và đang được nhà trường vận dụng rất có hiệu quả. ■



tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị trong việc quản lý, sử dụng ngân sách được phân bổ; tăng cường và phối hợp chặt chẽ trong kiểm tra, giám sát hoạt

Ngày 03/05/2016, Thượng tướng Tô Lâm - Bộ trưởng Bộ Công an gửi thư khen ngợi đồng chí Thượng úy Trần Anh Tuấn, cán bộ Phòng Công tác Đảng, Công tác chính trị và Công tác quần chúng, Trường Đại học PCCC về những công việc thiện nguyện mà đồng chí đã làm trong thời gian qua. Những việc làm đó đã góp phần tô đẹp thêm hình ảnh, phẩm chất của người chiến sỹ CAND "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ", giúp nhân dân càng thêm tin yêu vào Đảng, Nhà nước và lực lượng CAND. Nhân dịp này, phóng viên Tạp chí PC&CC đã có dịp gặp gỡ Thượng úy Trần Anh Tuấn, để hiểu thêm về tâm tư của người lính giàu lòng nhân ái này.



**THƯỢNG ÚY TRẦN ANH TUẤN:**

**“TÔI LUÔN KHÁT VỌNG ĐƯỢC CỐNG HIẾN, PHỤC VỤ NHÂN DÂN BẰNG NHỮNG VIỆC LÀM THIẾT THỰC”**

**HỒNG VÂN**

(Thực hiện)

**PV:** Xin chào Thượng úy Trần Anh Tuấn! Đồng chí có thể cho biết cảm xúc của mình lúc này khi được Bộ trưởng Bộ Công an gửi thư khen ngợi về các hoạt động thiện nguyện mà đồng chí đã làm trong thời gian qua?

**Thượng úy Trần Anh Tuấn:** Khi được Đài Truyền hình Việt Nam tổ chức ghi hình và giới thiệu việc làm thiện nguyện của mình trên sóng VTV1, tôi cảm thấy khá bất ngờ, vì tôi nghĩ rằng việc giúp đỡ người khác hoặc thực hiện những công việc tình nguyện khi người dân cần đến là trách nhiệm, là nghĩa vụ của mỗi người chiến sỹ CAND. Đến khi được biết Bộ trưởng Tô Lâm gửi thư khen ngợi về những công việc mà mình đã làm thì tôi thực sự cảm thấy vừa tự hào vừa xúc động. Tự hào vì những việc làm của tôi, dù chỉ là những công việc thật nhỏ bé, nhưng đã được Bộ trưởng ghi nhận, động viên, quan tâm và khuyến khích. Còn xúc động trước tình cảm, sự quan tâm đặc biệt của Bộ trưởng tới những người gặp hoàn cảnh khó khăn như đôi vợ chồng khuyết tật đẩy xe bán chuối (anh Dương Đình Nhất và chị Nguyễn Thị Thu). Trên cương vị là một nhà lãnh đạo cấp Nhà nước, Bộ trưởng chắc chắn rất bận rộn với bao công việc của quốc gia, của lực lượng. Vậy mà Bộ trưởng vẫn dành thời gian quý báu để quan tâm và kịp thời sẻ chia với những vất vả trong cuộc sống mưu sinh của vợ chồng anh Nhất, chị Thu. Những món quà mà Bộ trưởng tặng cho đôi vợ chồng khuyết tật vô cùng thiết thực và thật ấm áp tình người.

**PV:** Từ lâu đồng chí đã được nhiều người biết đến như một người nghệ sỹ giàu lòng nhân hậu. Vậy, lý do gì đã thúc đẩy đồng chí thực hiện các hoạt động thiện nguyện và đồng chí bắt đầu thực hiện các hoạt động ấy từ bao giờ?

**Thượng úy Trần Anh Tuấn:** Xuất phát từ sự thương cảm và trách nhiệm của một người chiến sỹ CAND, tôi luôn khát vọng được cống hiến, phục vụ nhân dân bằng những việc làm thiết thực, đời thường. Tôi thấy rằng xung quanh mình có rất nhiều người còn gặp nhiều hoàn cảnh khó khăn, đáng thương. Bản thân

mình may mắn hơn họ vì có sức khỏe, có công việc ổn định và được sống hạnh phúc bên gia đình, bạn bè, người thân. Từ nhỏ, tôi đã được gia đình định hướng theo học âm nhạc. Tôi nhận ra âm nhạc dường như làm cho người ta có tâm hồn đẹp hơn, nhân văn hơn và hướng mọi người đến những lối sống tích cực hơn. Bởi vậy, từ những ngày còn là sinh viên Trường Đại học Sư phạm nghệ thuật Trung ương, với mong muốn đóng góp công sức nhỏ bé của mình để giúp truyền ngọn lửa đam mê nghệ thuật đến mọi người xung quanh, tôi đã tham gia các chương trình tình nguyện bằng năng khiếu của mình như: đi dạy đàn, biểu diễn guitar miễn phí cho các bạn trẻ; vận động học sinh, sinh viên Thủ đô học và chơi đàn guitar.... Cho đến năm 2007, khi vinh dự được đứng trong hàng ngũ lực lượng CAND, tôi càng ý thức được trách nhiệm của người chiến sỹ CAND đối với việc rèn luyện, phấn đấu để bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. Là một cán bộ Đoàn, đồng thời chuyên trách các hoạt động văn hóa, văn nghệ của Trường Đại học PCCC, tôi có điều kiện thuận lợi để khuyến khích các bạn trẻ trong lực lượng CAND tham gia vào các hoạt động phong trào nghệ thuật và phong trào thiện nguyện trong xã hội. Đầu tiên, tôi thành lập và vận động các bạn trẻ tham gia vào Câu lạc bộ guitar trong Trường Đại học PCCC và sau đó tiếp tục phát triển thành phong trào guitar của các học viện, trường CAND khu vực phía Bắc. Phong trào này đã lôi cuốn được rất nhiều bạn trẻ trong và ngoài lực lượng tham gia, vì đây không chỉ là sân chơi nghệ thuật bổ ích lành mạnh mà còn giúp các bạn trẻ thêm năng động, tự tin, học hỏi và phát huy nhiều năng khiếu cá nhân. Từ đó, chúng tôi bắt đầu kết hợp các hoạt động nghệ thuật đơn thuần với mục đích từ thiện như: biểu diễn nghệ thuật để quyên góp, ủng hộ những trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo, nhiễm chất độc màu da cam... Với những việc làm nhỏ bé ấy, đã giúp chúng tôi phần nào chia sẻ nỗi đau đớn, mất mát của những người gặp hoàn cảnh kém may mắn hơn mình.

**PV:** Đồng chí có thể chia sẻ về các hoạt động thiện nguyện mà mình đã và đang làm?

**Thượng úy Trần Anh Tuấn:** Tôi có nhiều bạn bè và đồng đội cũng yêu thích công việc thiện nguyện, có tấm lòng muốn chia sẻ, giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn. Khi biết những nơi nào, cá nhân nào đang cần sự trợ giúp, tôi kêu gọi mọi người cùng tham gia với mình. Hiện nay, tôi và bạn bè, đồng nghiệp đang tập trung thực hiện ba mảng việc lớn nhằm mục đích giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn. Đó là: Tổ chức kêu gọi quyên góp ủng hộ việc xây dựng các phòng học, đồ dùng học tập, chăn màn, áo rét ... cho các em học dân tộc thiểu số vùng núi phía Bắc; Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ để quyên góp, ủng hộ các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo có cuộc sống đặc biệt khó khăn trong các bệnh viện như: Bệnh viện Huyết học và Truyền máu Trung ương, Bệnh viện K tại cơ sở 3 Tân Triều, Hà Nội...; Các hoạt động hỗ trợ người khuyết tật hoà đồng với cộng đồng và tạo công việc để họ mưu sinh bằng sức lao động của mình, như dạy đàn guitar cho các em khiếm thị, vận động mọi người mua và sử dụng các loại hàng hoá do người khuyết tật làm ra...

**PV:** Việc thực hiện các công tác thiện nguyện có tốn kém nhiều thời gian, công sức và tiền bạc của đồng chí?

**Thượng úy Trần Anh Tuấn:** Muốn làm tốt một việc gì thì tất nhiên bạn phải dành thời gian, tâm huyết để thực hiện nó. Làm từ thiện cũng vậy, khi chúng tôi muốn giúp đỡ ai đó thì phải kêu gọi sự chung tay ủng hộ của đồng chí, đồng bào, tạo ra sức mạnh tổng hợp, sự lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng. Có nghĩa là phải đầu tư thời gian, công sức để thực hiện những công việc tình nguyện ấy. Về tiền bạc thì mình ủng hộ theo điều kiện mình có thôi. Không nhất thiết là bạn phải có nhiều tiền mới làm công việc thiện nguyện được, quan trọng là bạn có thực sự muốn giúp đỡ mọi người hay không thôi! (Cười).

**PV:** Trong quá trình tổ chức thực hiện các hoạt động từ thiện, đồng chí đã gặp phải những khó khăn gì và khắc phục những khó khăn đó như thế nào?

**Thượng úy Trần Anh Tuấn:** Khó khăn lớn nhất đối với tôi vẫn là vấn đề thời gian. Để việc giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn thực sự đạt hiệu quả và thiết thực thì không chỉ cần có sự nhiệt tình mà còn phải có sự kiên trì. Ví dụ như việc dạy đàn cho các em khiếm thị. Để các em làm chủ cây đàn, biết biểu diễn và thể hiện các tác phẩm là vô cùng gian nan, mất nhiều thời gian vì các em hầu như là không nhìn thấy gì. Trong khi quỹ thời gian có hạn, nên mỗi tuần tôi chỉ có thể bố trí một buổi vào ngày cuối tuần để dạy các em, mà số lượng những em nhỏ khiếm thị muốn học đàn thì rất nhiều, nên mỗi buổi học chỉ kéo dài khoảng 2 tiếng, với 1 thầy kèm 10 trò. Hay như việc hỗ trợ vợ chồng người khuyết tật đầu chỉ 1, 2 ngày là họ ổn định cuộc sống và có mức thu nhập đều ngay được, phải luôn bên cạnh để kịp thời hỗ trợ trong một thời gian dài... Công việc quyên góp ủng hộ xây dựng trường cho các trẻ em vùng cao cũng vậy, cần phải đầu tư rất nhiều thời gian. Có những lúc tôi ước gì một ngày kéo dài 48 giờ chứ không phải chỉ 24 giờ như bây giờ! (Cười).

**PV:** Và đồng chí đã làm thế nào để cân bằng giữa việc thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan và các hoạt động từ thiện ở ngoài xã hội?

**Thượng úy Trần Anh Tuấn:** Để vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn mà lãnh đạo cấp trên giao cho, vừa thực hiện được

những công việc đối thường thiết thực giúp đỡ nhân dân, đòi hỏi bản thân tôi phải có sức khoẻ tốt, biết tổ chức, sắp xếp công việc một cách khoa học, hợp lý. Việc đầu tiên mình phải hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao ở đơn vị, còn với những việc tình nguyện và các công tác xã hội thì có thể thực hiện xen kẽ trong thời gian rảnh rỗi hoặc phải tranh thủ làm sau thời gian làm việc ở cơ quan hay ngày nghỉ cuối tuần. Có như vậy không ai chê trách được gì cả mà mình vẫn làm tốt tất cả mọi việc.

**PV:** Đồng chí có được sự ủng hộ từ gia đình và đồng nghiệp, bạn bè trong các việc làm của mình?



**Thượng úy Trần Anh Tuấn:** Nếu không có sự giúp đỡ từ gia đình, đồng nghiệp, bạn bè thì có lẽ tôi không thể hoàn thành tốt được khối lượng công việc mà mình đã làm. Việc hỗ trợ từ gia đình và đồng nghiệp đã tạo hiệu quả rất lớn, đó là sức mạnh tổng hợp khiến tôi có cảm giác việc gì cũng có thể làm được nếu có sự đồng thuận. Đặc biệt tôi phải cảm ơn người vợ của mình – người phụ nữ đã luôn thấu hiểu, động viên, khích lệ và đồng hành cùng tôi trong các hoạt động tình nguyện. Cô ấy thực sự là hậu phương vững chắc giúp tôi có thêm động lực và sức mạnh để hoàn thành tâm nguyện “cống hiến cho nhân dân” của mình.

**PV:** Thông qua những hoạt động thiện nguyện của mình, đồng chí có những tâm sự, gửi gắm gì đến các thế hệ trẻ trong lực lượng CAND?

**Thượng úy Trần Anh Tuấn:** Tôi luôn tâm niệm sẽ cố gắng cống hiến những gì tốt đẹp nhất mà mình có thể làm được cho xã hội, với mong muốn được góp sức mình vì một cuộc sống bình yên và hạnh phúc. Các công việc xã hội mà tôi đang tâm huyết thực hiện không chỉ nhằm mục đích tạo sự đồng thuận trong xã hội mà còn mong muốn qua đó góp phần giáo dục cho các bạn trẻ noi chung và các thế hệ học viên trong nhà trường noi riêng về tinh thần “Vi nước quên thân, vì dân phục vụ”. Qua đây, tôi cũng muốn nhắn nhủ với các thế hệ trẻ của lực lượng CAND rằng, là người chiến sỹ CAND với truyền thống anh hùng, vẻ vang của lực lượng thì các đồng chí hãy cố gắng phấn đấu, rèn luyện và cống hiến hết mình để xứng đáng hơn với danh hiệu người CAND, được nhân dân quý mến, tin yêu.

**PV:** Xin cảm ơn đồng chí! Nhân dịp này, Tạp chí PC&CC chúc đồng chí luôn mạnh khỏe và tiếp tục cống hiến được nhiều hơn cho Tổ quốc, cho nhân dân, thực sự xứng đáng là tấm gương sáng trong việc thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” mà lãnh đạo Bộ Công an đã phát động sâu rộng trong toàn lực lượng. ■

CẢNH SÁT PC&CC TP HẢI PHÒNG:

## TẠO THỂ CHỦ ĐỘNG TRONG CÔNG TÁC PCCC

Thiếu tướng, TS. LÊ QUỐC TRÂN  
Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng

Năm 2015, Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng lần thứ 3 liên tục nhận Cờ thi đua Xuất sắc của Thủ tướng Chính phủ, được đánh giá là đơn vị Cảnh sát PC&CC triển khai thực hiện nhiệm vụ bài bản nhất, khoa học nhất, hiệu quả nhất. Lực lượng trực tiếp cứu chữa 58 vụ cháy, CNCH 67 vụ; kiểm tra 14.356 cơ sở, xử phạt 1.086 trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC với số tiền hơn 3 tỷ đồng nộp ngân sách Nhà nước; đình chỉ hoạt động 8 cơ sở, tạm đình chỉ hoạt động 3 cơ sở; mở 1.063 lớp tuyên truyền về PCCC cho 816.952 người; huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho hơn 16.000 người.



Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng chữa cháy tàu RBD BOREA.

Ảnh: Internet

Với quyết tâm giữ vững bình yên thành phố Cảng, ngay từ tháng đầu năm 2015, Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng triển khai nhiều biện pháp kiểm chế và làm giảm số vụ cháy, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra, không để xảy ra cháy lan, cháy lớn trên địa bàn thành phố. Đơn vị chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu với Thành ủy, HĐND, UBND để ra các chủ trương, giải pháp và tăng cường chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCCC&CNCH, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về PCCC. Công tác tuyên truyền về PCCC&CNCH có bước đột phá, phong trào Toàn dân tham gia PCCC được củng cố mạnh mẽ, sâu rộng. Đơn vị tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC&CNCH tới cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và trường học trên địa bàn thành phố với 6 nhóm đối tượng. Tổ

chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho phòng viên các cơ quan truyền thông, tuyên truyền cho thanh thiếu niên thuộc Câu lạc bộ Chiến sỹ an ninh nhỏ tuổi, tổ chức ký kết chương trình phối hợp trong công tác tuyên truyền về PCCC với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Trong năm 2015, Cảnh sát PC&CC xây dựng và phát sóng 42 phóng sự, đưa 877 tin, bài tuyên truyền về PCCC. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức treo 2000 băng rôn, khẩu hiệu, pano, áp phích tuyên truyền PCCC; triển khai phát 43.000 tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền, khuyến cáo tới hộ gia đình. Tổ chức 1.063 lớp tuyên truyền về PCCC cho 816.952 người, 300 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC và cấp giấy huấn luyện cho 16.067 người. Phát triển, nhân rộng mô hình Cụm cơ quan doanh nghiệp an toàn về PCCC thành 17 Cụm cơ quan

doanh nghiệp an toàn PCCC với 202 đơn vị thành viên; mô hình Tổ liên gia, ngõ xóm an toàn PCCC; mô hình Chợ kiểu mẫu đạt chuẩn về PCCC. Triển khai nhiều mô hình mới như: Làng nghề an toàn PCCC; Khu chung cư, tổ dân phố, nhà tập thể an toàn PCCC; Giáo xứ an toàn PCCC; Ngôi nhà an toàn PCCC do phụ nữ chủ trì tuyên truyền thực hiện. Tập trung hướng dẫn các ngành, các cơ quan, doanh nghiệp, địa phương tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ về PCCC đạt hiệu quả. Chú trọng nhân rộng các điển hình tiên tiến, kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào Toàn dân tham gia PCCC.

Đơn vị làm tốt công tác điều tra cơ bản, đánh giá đúng thực trạng công tác PCCC&CNCH ở thành phố; tăng cường kiểm tra toàn diện công tác PCCC ở các

địa bàn, cơ sở, gắn liền với kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về PCCC, quản lý vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật. Tham mưu giúp thành phố thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành cấp thành phố và cấp cơ sở tổ chức kiểm tra các địa phương, cơ sở nguy hiểm cháy, nổ; kiểm tra theo chuyên đề, lĩnh vực trọng điểm như đơn vị tôn chùa, chiết nạp, kinh doanh, vận chuyển khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG); các chợ, siêu thị, khu chung cư, khu dân cư tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng, củng cố lực lượng PCCC cơ sở, Dân phòng, chuyên ngành bảo đảm số lượng, chất lượng, trang bị đầy đủ phương tiện, phục vụ có hiệu quả công tác PCCC trên địa bàn thành phố. Đến nay, 100% xã, phường, thị trấn và khu dân cư có nguy hiểm cháy, nổ cao có Đội Dân phòng PCCC với tổng số 228 Đội và 3.922 đội viên; kiện toàn 6.066 Đội PCCC cơ sở với 49.588 đội viên, đảm bảo 100% cơ sở trong diện quản lý Nhà nước về PCCC có Đội PCCC tại chỗ theo quy định. Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Cảnh sát PCCC trong việc tham mưu xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC theo hướng chuyên sâu và đạt hiệu quả ngày càng cao. Đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm chế độ trực ban chiến đấu, tiếp nhận và xử lý thông tin báo cháy nhanh chóng, chính xác.

Bên cạnh đó, đơn vị tập trung cao độ lực lượng, phương tiện, phối hợp, hướng dẫn các ngành, địa phương tăng cường chỉ đạo, triển khai quyết liệt các biện pháp

công tác PCCC&CNCH bảo vệ tuyệt đối các ngày lễ lớn, các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của đất nước và thành phố theo chỉ đạo của Bộ Công an và thành phố. Trong năm 2015, trên địa bàn thành phố xảy ra 63 vụ cháy, 1 vụ nổ làm chết 7 người, bị thương 16 người, thiệt hại về tài sản ước 6,7 tỷ đồng. Số vụ cháy giảm 2 vụ, tuy nhiên, thiệt hại về người và tài sản tăng hơn so với cùng kỳ năm 2014. Các cơ sở trọng điểm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của thành phố được bảo vệ an toàn PCCC. Trong nhiều vụ cháy, cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PC&CC thành phố đứng cảm, không ngại nguy hiểm, hy sinh để ngăn ngừa nguy cơ xảy ra thảm họa cho thành phố, được dư luận, báo chí khen ngợi, đánh giá cao. Huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác PCCC&CNCH.

Trong thời gian tới, đơn vị tiếp tục chủ động, nắm chắc tình hình và dự báo chính xác tình hình công tác PCCC ở thành phố để chủ động tham mưu giúp Bộ Công an và thành phố tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành, các cơ quan doanh nghiệp, đơn vị, địa phương tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện pháp luật về PCCC. Tập trung xác định lộ trình cụ thể để giải quyết những vấn đề tồn tại trong công tác PCCC như giao thông, khoảng cách, nguồn nước, quy hoạch hạ tầng PCCC. Tiếp tục tăng cường công tác xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC gắn chặt với đời sống nhân dân và lợi ích trong sản xuất, kinh doanh của cơ sở. Đổi mới các nội dung, hình thức tuyên truyền; chú

trọng tuyên truyền, hướng dẫn cho đồng dân các tầng lớp nhân dân về các quy định PCCC, kỹ năng, kiến thức PCCC cơ bản để người dân nâng cao nhận thức, chủ động phòng ngừa và tham gia các hoạt động chữa cháy hiệu quả. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về PCCC, tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác PCCC. Tiến hành kiểm tra công tác PCCC sâu rộng, toàn diện; tăng cường, kiên quyết xử lý các vi phạm về PCCC. Chú trọng làm chuyển biến tích cực về nhận thức, ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp, cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân trong công tác PCCC. Làm tốt công tác phòng ngừa, ngăn chặn, kéo giảm số vụ cháy và thiệt hại do cháy, nổ gây ra. Quyết tâm không để xảy ra cháy lan, cháy lớn; bảo vệ tuyệt đối an toàn PCCC các mục tiêu chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội ở thành phố; đặc biệt quan tâm đầu tư trang bị phương tiện cá nhân đối với chiến sỹ chữa cháy và CNCH.

Phát huy vai trò nòng cốt trong công tác đấu tranh chống giặc lửa, Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng ngày càng trưởng thành, vững mạnh, quyết tâm bảo vệ tài sản của Nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; bảo vệ cuộc sống bình yên, hạnh phúc của nhân dân; phục vụ đắc lực sự phát triển bền vững kinh tế, xã hội của "thành phố hoa phượng đỏ". ■



## ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC TẠI CÁC CƠ SỞ KINH DOANH BÔNG, VẢI, SỢI, DỆT, MAY TỈNH THÁI BÌNH

**Đại tá HOÀNG ĐỨC CHIẾN**  
*Trưởng phòng PC66 - Công an tỉnh Thái Bình*



*Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Tỉnh Thái Bình kiểm tra công tác PCCC tại cơ sở dệt may.*

Thái Bình là tỉnh có sản phẩm dệt may phát triển nhanh và mạnh so với cả nước, chính vì vậy số doanh nghiệp đầu tư vào sản phẩm dệt may ngày càng tăng. Trong những năm qua, Tỉnh uỷ và Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đẩy mạnh xuất khẩu hàng dệt may như: xây dựng các khu công nghiệp, phát triển nguồn nhân lực... Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất thay dần lao động thủ công bằng cơ giới máy móc, nên năng suất, hiệu quả cao hơn. Trong 5 năm gần đây, ngành dệt may đã có những bước phát triển mạnh mẽ đáp ứng xu hướng hội nhập của Việt Nam. Tính đến nay, tổng số doanh nghiệp ngành dệt may là 301 doanh nghiệp, tăng 2,57 lần so với năm 2013. Tuy nhiên, vấn đề đảm bảo an toàn PCCC tại các cơ sở sản xuất bông, vải, sợi vẫn chưa được quan tâm đúng mức, đặc biệt là tại các hộ kinh doanh cá thể, còn tồn tại nhiều nguy cơ gây cháy, nổ cần có biện pháp khắc phục.

Các cơ sở dệt, may thường được chia thành 3 khu vực chính gồm: kho, khu vực sản xuất và khu vực hành chính. Các cơ sở dệt, may tập trung số lượng lớn các chất dễ cháy đó là: vải, sợi, các loại len dạ, bông; hàng hoá, vật tư, nguyên liệu sắp xếp, bảo quản chưa phân loại theo tính chất nguy hiểm cháy, nổ, không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC, nhiều máy móc thiết bị, các loại dầu mỡ bôi trơn máy móc thiết bị ngành may và tập trung đông người lao động... Chính vì vậy, tại các cơ sở kinh doanh bông, vải, dệt, may luôn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây cháy nổ cao. Thực tế, chỉ tính riêng năm 2015 đến nay đã xảy ra 06 vụ cháy lớn tại các cơ sở kinh doanh, sản xuất bông, vải, sợi, dệt may trên địa bàn tỉnh Thái Bình gây thiệt hại lớn về tài sản. Điển hình như vụ cháy xưởng sản xuất xơ Polieste của Công ty TNHH Hợp Thành tại Khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình, vào lúc 10h00

ngày 7/01/2015 khiến 02 công nhân bị thương; vụ cháy xưởng xử lý bông phế liệu của Công ty TNHH Thương mại dệt may An Nam tại Khu công nghiệp Phúc Khánh, TP Thái Bình vào 15 giờ ngày 05/6/2015; hay vụ cháy xưởng may khăn mặt của Công ty TNHH Sản xuất kinh doanh – Xuất nhập khẩu Tuấn Lộc tại Hưng Hà ngày 11/4/2015 gây thiệt hại hơn 500 triệu đồng...

Qua công tác kiểm tra an toàn PCCC&CNCH tại 266 cơ sở kinh doanh bông, vải, sợi, dệt, may trên địa bàn toàn tỉnh, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thái Bình đã phát hiện nhiều tồn tại, thiếu sót. Một số cơ sở không chỉnh lý, bổ sung phương án chữa cháy, số cơ sở mới thành lập chưa có quyết định thành lập đội chữa cháy cơ sở và tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC theo quy định. Nhiều công ty đầu tư hệ thống máy móc trị giá chục tỷ đồng tuy nhiên việc trang bị hệ thống PCCC còn hạn chế, trang thiết bị PCCC thiếu so với quy định, phương tiện PCCC bị hỏng, không kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ, nội quy phòng cháy, tiêu lệnh chữa cháy đã cũ, mờ chưa được thay thế thuộc nhóm cơ sở loại 2 ở địa bàn cấp huyện. Một số cơ sở hệ thống điện không đảm bảo an toàn theo quy định



chưa được cải tạo, thay thế, sắp xếp hàng hoá không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC và cản trở lối thoát nạn. Tại các cơ sở kinh doanh dệt may, bông, vải, sợi, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC còn sơ sài, chưa được chú trọng, chưa duy trì việc tự kiểm tra an toàn PCCC kịp thời phát

hiện những sơ hở thiếu sót có biện pháp khắc phục. Do điều kiện sản xuất, kinh doanh khô khan, một số doanh nghiệp không có chi phí để đầu tư cho lĩnh vực an toàn PCCC, hoặc chỉ có một phần nhỏ để mua sắm phương tiện, duy trì việc bảo dưỡng nên không đảm bảo số lượng và chất lượng. Ở một số cơ sở kinh doanh, nguồn nước dự trữ phục vụ chữa cháy không đảm bảo, cả biệt có cơ sở quy mô lớn, tính chất nguy hiểm cháy, nổ cao như: Công ty Dệt nhuộm xuất nhập khẩu Thăng Long tại Khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy, nguồn nước chữa cháy (ao, bể).

Xác định nguy cơ tiềm ẩn trong công tác PCCC tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh dệt, may, bông, vải, sợi, những năm qua, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thái Bình luôn chủ động tham mưu cho Giám đốc Công an tỉnh, Tỉnh ủy, UBND ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn về an toàn PCCC tại các cơ sở kinh doanh, sản xuất dệt, may, bông, vải, sợi, từng bước đưa hoạt động PCCC tại đây đi vào nề nếp. Phòng cũng thường xuyên phối hợp với các cơ đơn vị chức năng như PX15, Công an huyện, thành phố, cơ quan thông tin đại

tuyên truyền công tác PCCC trên cổng thông tin điện tử của Đảng Cộng sản Việt Nam, 01 bài tin trên truyền hình ANTV, 03 bài trên đài phát thanh truyền hình Thái Bình và 02 bài đăng trên báo Thái Bình... Phòng cũng đã tổ chức tuyên truyền, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC, thực tập phương án chữa cháy tại 08 cơ sở cho 1.236 người tham gia học tập (Xí nghiệp May veston Hưng Hà, May 10 Hưng Hà, May 10 Đông Hưng...), hướng dẫn 23 cơ sở thành lập Đội Chữa cháy cơ sở với 392 đội viên, hướng dẫn 65 cơ sở xây dựng phương án chữa cháy...

Những năm tới, kinh tế - xã hội tỉnh Thái Bình tiếp tục có những bước phát triển mạnh mẽ, đặc biệt khi Hiệp định đối tác chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) được ký kết sẽ vừa là cơ hội vừa là thách thức khô khan đối với sản phẩm dệt may của Việt Nam nói chung và Thái Bình nói riêng. Nếu công tác quản lý Nhà nước về PCCC&CNCH đối với các cơ sở kinh doanh dệt, may, bông, vải, sợi không được chú trọng, tăng cường sẽ ảnh hưởng không nhỏ trong việc thu hút các dự án đầu tư vào địa phương. Chính vì vậy, việc nâng cao công tác quản lý về PCCC, từng bước đưa công tác PCCC đối với các cơ

nội quy PCCC, biển cấm lửa, cấm hút thuốc, tiêu lệnh chữa cháy ở những nơi có nguy hiểm về cháy, nổ. Có sơ đồ chỉ dẫn thoát nạn chung cho cả công trình, cho từng khu vực; có hệ thống đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn hướng và đường thoát nạn. Đảm bảo các điều kiện về khoảng cách an toàn phục vụ công tác thoát nạn như: không để hàng hóa, vật tư cản trở lối thoát nạn; dựng rào chắn, khóa cửa trên lối và đường thoát nạn. Đối với các cơ sở sản xuất, gia công hàng may mặc độc lập với quy mô lớn phải có đủ lối thoát nạn theo quy định, lối thoát phải đủ kích thước theo số người ở tập trung đông nhất.

*Hai là:* Phát huy vai trò người đứng đầu cơ sở, phụ trách quản lý cơ sở công tác tuyên truyền, tự kiểm tra an toàn PCCC; lập đội PCCC cơ sở, mỗi bộ phận, phân xưởng có tổ PCCC hoặc có người tham gia đội PCCC; mỗi ca làm việc bố trí lực lượng thường trực chữa cháy. Định kỳ tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho lực lượng PCCC cơ sở. Lập và thực tập thường xuyên phương án chữa cháy và CNCH với nhiều tình huống khác nhau ở cơ sở để lực lượng này đủ khả năng ứng phó với mọi tình huống xảy ra.

*Ba là:* Phải đầu tư, trang bị phương tiện PCCC, hệ thống chữa cháy... đáp ứng được nhu cầu thực tế sản xuất. Phải thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng phương tiện PCCC đảm bảo phương tiện luôn hoạt động tốt. Lắp đặt thiết bị bảo vệ (aptomat) cho hệ thống điện toàn cơ sở, từng khu vực, phân xưởng và các thiết bị điện có công suất lớn, tách riêng biệt các nguồn điện: chiếu sáng, bảo vệ phục vụ thoát nạn, chữa cháy, nguồn điện sản xuất, sinh hoạt. Kiểm tra việc thực hiện các quy định trong sử dụng điện: như cô ngắt cầu giao, aptomat, tắt nguồn các thiết bị máy móc, thiết bị khi không sử dụng. Có giải pháp chống tĩnh điện đối với những dây chuyền sản xuất, thiết bị phát sinh tĩnh điện.

*Bốn là:* Trong quá trình sản xuất cần quản lý, giám sát chặt chẽ nguồn lửa, nguồn nhiệt phát sinh trong cơ sở. Thường xuyên tiến hành vệ sinh công nghiệp trong khu vực sản xuất, hạn chế khối lượng chất cháy, bố trí sắp xếp hàng hóa gọn gàng đảm bảo quy định về an toàn PCCC. ■



chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, kiến thức nghiệp vụ PCCC, các điều kiện an toàn PCCC và các biện pháp phòng ngừa tai nạn cháy, nổ, đối với các cơ sở kinh doanh bông, vải, sợi, dệt, may trên các phương tiện thông tin đại chúng. Trong năm 2015, Phòng đã phát 01 bài

sở kinh doanh dệt, may, bông, vải, sợi đi vào nề nếp, đảm bảo trật tự an toàn xã hội là nhiệm vụ hết sức quan trọng, cấp thiết. Để đảm bảo an toàn PCCC tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh dệt, may, bông, vải, sợi cần quan tâm, chú ý đến một số mặt công tác sau:

*Một là:* Đối với cơ sở cần niêm yết

PHÒNG CẢNH SÁT PC&CC SỐ 8  
CẢNH SÁT PC&CC TP HÀ NỘI:

# PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TỔ TUYÊN TRUYỀN TRONG ĐƠN VỊ PCCC&CNCH

HOÀNG VIỆT

*Là một hình thức đa dạng hóa phong trào, Tổ tuyên truyền của Phòng Cảnh sát PC&CC số 8 (Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội) được thành lập nhằm nâng cao chất lượng phong trào Toàn dân PCCC và tuyên truyền các kiến thức PCCC trong cộng đồng đã gây được ấn tượng và thu hút sự quan tâm của đông đảo người dân khu vực 2 quận Thanh Xuân và Hoàng Mai trong thời gian qua. Hiện nay, Tổ đang trong giai đoạn phát triển, mở rộng hoạt động với tần suất cao. Những buổi tuyên truyền được thực hiện hàng ngày tại các cơ quan, khu dân cư của Tổ đang từng bước tạo sự chuyển biến trong nhận thức quần chúng, góp phần xã hội hóa công tác PCCC trên địa bàn một cách hiệu quả.*

Nói về mục đích thành lập, Đại tá Nguyễn Ngọc Châu – Trưởng Phòng Cảnh sát PC&CC số 8 – Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội cho biết: “Xuất phát từ việc nhận thức rõ vai trò quan trọng của công tác tuyên truyền, tuyên truyền chính là một hoạt động vô cùng quan trọng trong công tác PCCC cũng như các công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội khác, Phòng Cảnh sát PC&CC số 8 – Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã quyết định thành lập Tổ tuyên truyền nhằm mục đích đẩy mạnh hoạt động PCCC trên địa bàn, đồng thời giúp người dân hiểu và nắm rõ các kiến thức PCCC hơn.” Ngay sau khi được thành lập, Tổ tuyên truyền đã nhanh chóng đi vào hoạt động. Từ khi thành lập cho đến nay, chỉ tính trên hình thức tuyên truyền miệng, Tổ đã thực hiện được hơn 100 buổi tuyên truyền cho hơn 2.000 lượt người nghe. Bên cạnh đó, Tổ cũng tích cực thực hiện công tác tuyên truyền thông qua nhiều hình thức đa dạng khác như: phối hợp báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, tuyên truyền thông qua tờ

trong việc trang bị, sử dụng, bảo quản phương tiện PCCC&CNCH, quy trình xử lý cháy, nổ... Trong tuyên truyền tại các khu dân cư, nội dung tuyên truyền được xây dựng thiết thực xung quanh những vấn đề thường gặp như an toàn PCCC trong sử dụng điện, trong sử dụng khí đốt hòa lỏng, kỹ năng xử lý khi xảy ra cháy nổ tại gia đình và khu dân cư, kỹ năng thoát nạn cho bản thân và những người xung quanh...

Cô dịp được tham gia một buổi tuyên truyền của Tổ tuyên truyền tại khu dân cư trên địa bàn quận Hoàng Mai, Hà Nội, chúng tôi có thể nhận thấy được sự quan tâm và hiệu quả tương tác giữa cán bộ tuyên truyền và người dân địa phương. Các nội dung tuyên truyền được cán bộ tuyên truyền của Tổ xây dựng trên các slide vi tính dễ hiểu, sinh động, lồng ghép với những câu chuyện, tình huống thú vị đã tạo được sự hứng thú cho người xem. Vì vậy, buổi tuyên truyền không còn bị nhàm chán mà được người dân theo dõi rất chú ý và tập trung. Trong buổi tuyên truyền, người dân cũng đưa ra các thắc



Hình ảnh một buổi tuyên truyền của Tổ tuyên truyền Phòng Cảnh sát PC&CC số 8.

rái, pano, loa phát thanh di động... Tổ thực hiện tập trung tuyên truyền về các văn bản pháp luật có liên quan đến PCCC&CNCH, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, của cá nhân và hộ gia đình trong công tác PCCC&CNCH, trách nhiệm của các lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở trong công tác PCCC&CNCH, kiến thức

mắc thường gặp và được cán bộ tuyên truyền giải đáp, hướng dẫn cụ thể.

Đồng chí Trung úy Vũ Văn Sơn – Phó Tổ trưởng Tổ tuyên truyền cho biết: “Mỗi buổi tuyên truyền miệng thường kéo dài từ 45 phút đến 1 giờ. Ban đầu, khi mới thực hiện tuyên truyền tại khu dân cư, người dân còn thờ ơ, không hứng thú lắm vì họ cho rằng các buổi

## PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC



tuyên truyền như thế này sẽ làm mất thời gian của mình và gia đình. Tuy nhiên, sau khi tham gia lớp, nhận thấy được sự thiết thực của những buổi tuyên truyền đem lại trong việc bảo vệ người thân và gia đình trước những rủi ro cháy, nổ, người dân đã bắt đầu thay đổi quan điểm, họ hào hứng hơn, chăm chú nghe và tham gia vào buổi tuyên truyền nhiều hơn. Từ đó, người nọ truyền tai người kia, những buổi tuyên truyền sau càng ngày càng đông hơn những buổi tuyên truyền trước. Hiện nay, nhiều buổi tuyên truyền, không chỉ đại diện các gia đình tham gia, mà cả gia đình cùng tới dự và nghe. Các cháu bé Tiểu học khi được nghe về các kiến thức PCCC thì rất thích thú và háo hức thực hành.”

Nói về những thuận lợi, khó khăn trong hoạt động của Tổ tuyên truyền, Phó Tổ trưởng Tổ tuyên truyền Vũ Văn Sơn chia sẻ thêm: “Khó khăn trong công tác của Tổ thường xảy ra ở tuyên truyền khu dân cư. Vì để thực hiện được một buổi tuyên truyền phụ thuộc vào việc có tập trung được người dân hay không. Nhiều khi đã hẹn lịch trước nhưng không tập trung được do người dân bận hoặc lý do thời tiết, khách quan khác. Các buổi tuyên truyền miệng thường ghép với các buổi họp ở Tổ Dân phố để thuận tiện hơn cho người dân. Tuyên truyền miệng ở các cơ quan, đoàn

thể thì chúng tôi có thuận lợi hơn, các buổi tuyên truyền được thực hiện nghiêm túc và tập trung. Bên cạnh đó, Tổ tuyên truyền cũng gặp khó khăn về đội ngũ cán bộ. Hiện nay, số lượng ban đầu của Tổ mới có 7 người, trong khi đó địa bàn rộng, nên khối lượng công việc khá nhiều. Nếu huy động trợ giúp các cán bộ của đội khác thì họ lại thiếu kỹ năng chuyên môn về công tác tuyên truyền. Vì vậy, để mở rộng hoạt động tuyên truyền của Tổ, việc bổ sung nhân lực có kỹ năng tốt là điều rất cần thiết. Mặc dù còn một số khó khăn ban đầu, nhưng Tổ tuyên truyền đã nhận được sự ủng hộ rất nhiệt tình từ lãnh đạo Phòng, các cơ quan đoàn thể, và từ đồng bào con. Đó là nguồn động lực để chúng tôi nâng cao số lượng và chất lượng hoạt động hơn nữa”.

Ngoài tuyên truyền đến các khu dân cư, các chủ hộ gia đình, Tổ còn thực hiện tuyên truyền hướng đến những đối tượng đa dạng khác nhau trong cộng đồng như: khối cơ quan, đoàn thể, khối trường học, khối thanh niên, khối người cao tuổi...

Bên cạnh đó, Tổ cũng tích cực thực hiện công tác tuyên truyền nội bộ. Các nội dung tuyên truyền nội bộ cho cán bộ, chiến sỹ về việc tu dưỡng, rèn luyện tư tưởng, phẩm chất đạo đức nhằm xây dựng hình ảnh đẹp trong lòng nhân dân về người chiến sỹ Công an: chính quy, tinh

nhuệ, có năng lực, phẩm chất, sẵn sàng tinh thần phục vụ nhân dân, đoàn kết, kỷ cương trong quân ngũ... Tuyên truyền về các tấm gương điển hình, những việc làm tốt của các cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị để nhân rộng gương điển hình...

Về kế hoạch hoạt động trong thời gian tới, Đại tá Nguyễn Ngọc Châu cho biết: “Trong thời gian qua, Phòng Cảnh sát PC&CC số 8 và Tổ tuyên truyền đã chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch, nội dung tuyên truyền một cách bài bản. Hoạt động của Tổ tuyên truyền đã đem lại những hiệu quả bước đầu, tạo sự chuyển biến trong nhân dân. Để nâng cao chất lượng hoạt động tuyên truyền của Tổ tuyên truyền nội bộ và của Phòng Cảnh sát PC&CC số 8 nói chung trên địa bàn phụ trách, trong thời gian tới, Phòng sẽ cố gắng bổ sung thêm số lượng cán bộ tuyên truyền. Mục tiêu hướng tới của Phòng là cố gắng trong tương lai Đội nào cũng phải có tổ tuyên truyền. Thứ hai là, Phòng sẽ tổ chức và phối hợp bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng cho cán bộ làm công tác tuyên truyền. Thứ ba, để công tác tuyên truyền mang tính chất chuyên sâu, đòi hỏi phải có sự đầu tư phù hợp, vì vậy cần tạo các điều kiện về cơ chế, cơ sở vật chất, điều kiện cho Tổ tuyên truyền để công tác tuyên truyền đạt hiệu quả cao nhất.” ■



## NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ PCCC

Thiếu tá BÙI ĐỨC THỊNH  
Phó trưởng Phòng 3, Trường Đại học PCCC

Theo số liệu thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, trong 14 năm, từ năm 2002 đến hết năm 2015, cả nước xảy ra 25.833 vụ cháy, làm chết 1.025 người, bị thương 2.710 người, thiệt hại tài sản là 9.860,55 tỷ đồng. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến cháy, nổ xảy ra trong đó có nguyên nhân do vi phạm quy định về PCCC; có những vụ cháy có dấu hiệu tội phạm vi phạm quy định về PCCC gây thiệt hại nghiêm trọng như: Vụ cháy kho hàng Ga Bát Giáp, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội ngày 06/5/2009 làm 5 người chết và 4 người bị thương; vụ cháy Xưởng may Thuận Phát, huyện An Lão, Hải Phòng ngày 29/7/2011 làm 16 người chết và 21 người bị thương...

Để đảm bảo an toàn PCCC, nhằm ngăn ngừa vi phạm pháp luật nói chung, tội phạm vi phạm các quy định về PCCC nói riêng, yêu cầu mỗi hạng mục công trình, cơ sở phải tuân thủ nghiêm ngặt các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong thiết kế, thi công, lắp đặt và vận hành. Theo quy định của pháp luật về PCCC, nhiệm vụ phòng ngừa tội phạm vi phạm quy định về PCCC thuộc lực lượng Công an nhân dân trong đó có lực lượng Cảnh sát PCCC.

Trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC đã làm tốt công tác này, như: Tham mưu các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể trong việc ban hành các văn bản nhằm ngăn chặn kiểm chế các vụ cháy, nổ; phối hợp với các cơ quan, tổ chức xã hội, đoàn thể quần chúng để tuyên truyền pháp luật PCCC... Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những tồn tại: Để xảy ra nhiều vụ cháy có dấu hiệu tội phạm vi phạm quy định về PCCC; công tác điều tra cơ bản, còn mang tính hình thức... Đặc biệt là những tồn tại trong công tác tuyên truyền phòng ngừa tội phạm vi phạm quy định về PCCC như: Thiếu sự chỉ đạo tập trung; thiếu sự phối hợp của các loại hình phương tiện tuyên truyền; nội dung tuyên truyền còn hạn chế, không cụ thể, rõ ràng, kém hiệu quả.

Những tồn tại nêu trên trong công tác tuyên truyền phòng ngừa tội phạm vi phạm quy định về PCCC bắt nguồn từ những nguyên nhân như: thiếu văn bản hướng dẫn nội dung tuyên truyền phòng ngừa tội phạm vi phạm quy định về PCCC để lực lượng

Cảnh sát PCCC tổ chức thực hiện; kinh phí phục vụ tuyên truyền về PCCC đầu tư cho các đơn vị Cảnh sát PCCC hầu như không có; cơ sở vật chất và phương tiện kỹ thuật chuyên dụng phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm vi phạm quy định về PCCC còn thiếu, lạc hậu, chưa đáp ứng chuyên môn; đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền chưa có kiến thức chuyên sâu về công tác tuyên truyền, đặc biệt chuyên sâu trong tuyên truyền phòng ngừa tội phạm vi phạm quy định về PCCC.

Để góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phòng ngừa tội phạm vi phạm quy định về PCCC cần thực hiện các biện pháp sau:

*Thứ nhất:* Lực lượng Cảnh sát PCCC cần tham mưu các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong định hướng thực hiện nhiệm vụ tổ chức tuyên truyền phòng ngừa tội phạm vi phạm quy định về PCCC. Tham mưu các cấp đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC và chương trình hành động của các đơn vị, địa phương. Trên cơ sở kết quả công tác tham mưu cần tiếp tục tham mưu việc triển khai thực hiện và đánh giá kết quả tổ chức thực hiện. Thủ trưởng đơn vị Cảnh sát PCCC cần tham mưu, đề xuất lãnh đạo cấp trên ban hành các quy định về công tác phòng ngừa tội phạm vi phạm quy định về PCCC. Các văn bản được ban hành cần thiết phải được tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng để các cơ sở tham khảo, thực hiện.

*Hai là:* Các cấp lãnh đạo cần chỉ đạo thường xuyên liên tục, chặt chẽ đối với công tác tuyên truyền pháp luật, kiến thức PCCC. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phải đảm bảo cho các hình thức tuyên truyền phòng ngừa tội phạm vừa mang tính thời sự nhưng cũng phải thường xuyên, liên tục và lâu dài. Thông qua công tác tuyên truyền nâng cao được nhận thức và hình thành những hành vi phù hợp pháp luật cho các đối tượng. Lực lượng Cảnh sát PCCC cần ưu tiên tuyên truyền pháp luật PCCC đối với những vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa và doanh nghiệp.

*Ba là:* Nâng cao năng lực giáo dục pháp luật và kiến thức PCCC

cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở và hộ gia đình. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở và hộ gia đình là những người có nhiệm vụ tuyên truyền, vận động các thành viên chấp hành pháp luật về PCCC. Do vậy, cần tuyên truyền, phổ biến pháp luật quy định công tác PCCC đến với người đứng đầu, nêu những nhiệm vụ cụ thể trong việc thực hiện công tác PCCC của từng đối tượng. Công tác tuyên truyền về cung cấp thông tin cần làm rõ số điện thoại 114 là số điện thoại cung cấp tất cả các thông tin liên quan đến công tác PCCC trong đó có thông tin về tội phạm vi phạm quy định về PCCC.

**Bốn là:** Đối với nội dung, chương trình tuyên truyền giáo dục pháp luật, kiến thức PCCC. Cần khảo sát, nắm bắt nhu cầu tìm hiểu pháp luật, kiến thức PCCC của người dân vì ở mỗi địa phương khác nhau sẽ có thể có những nhu cầu tìm hiểu các quy định của pháp luật, kiến thức PCCC khác nhau. Chọn lọc nội dung quy định phòng ngừa vi phạm quy định về PCCC cụ thể, sát thực, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, không nhất thiết phải đi từng chương, từng điều của văn bản. Chọn nội dung tuyên truyền giáo dục pháp luật, kiến thức PCCC cho người dân ở nông thôn phù hợp với tình hình nhiệm vụ của địa phương ở những thời điểm nhất định. Lực lượng Cảnh sát PCCC cần chủ động sử dụng biện pháp vận động quần chúng tham gia PCCC, phòng chống tội phạm vi phạm quy định về PCCC, thông qua việc vận động quần chúng để phát hiện tố giác tội phạm. Cũng qua biện pháp này, lực lượng Cảnh sát PCCC tuyên truyền xây dựng các cơ sở bí mật ở cơ sở, cơ quan, xí nghiệp, củng cố, kiện toàn, tổ chức lực lượng bán chuyên trách tham gia phòng ngừa tội phạm vi phạm quy định về PCCC. Tuyên truyền bằng các băng rôn, pano, áp phích, tờ rơi vào các dịp ngày Toàn dân PCCC 4/10 và Tuần lễ Quốc gia An toàn lao động và Phòng chống cháy, nổ. Bên cạnh đó, đơn vị Cảnh sát PCCC địa phương cần xây dựng các áp phích về PCCC hệ thống điện, gas, ngọn lửa trần... và yêu cầu các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC treo dán tại các vị trí dễ quan sát bên trong cơ sở.

**Năm là:** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua các phương tiện truyền thông cấp xã. Thủ trưởng đơn vị Cảnh sát PCCC xây dựng nội dung, đề nghị UBND quận, huyện và các phường, xã chủ động hệ thống phương tiện truyền thông thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền PCCC. Quá trình tuyên truyền bằng hệ thống phương tiện này cần chú ý làm tốt công tác biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện công tác PCCC để động viên và thúc đẩy phong trào Toàn dân PCCC, đồng thời phê phán nghiêm khắc những cá nhân, cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC vi phạm pháp luật PCCC. Thời điểm thực hiện công tác tuyên truyền PCCC có thể thực hiện vào lúc đầu giờ sáng thứ Hai hàng tuần và ngay ngày hôm sau khi có vụ cháy lớn xảy ra. Các thông tin phục vụ công tác tuyên truyền PCCC cần cập nhật, có ý nghĩa thiết thực, phù hợp với loại hình cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC trên địa bàn quận, huyện. Thủ trưởng đơn vị Cảnh sát PCCC cần phối hợp chặt chẽ với UBND các phường, xã trong việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức PCCC cho lực lượng tuyên truyền viên nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền PCCC. Do trong công tác PCCC có những thuật ngữ chuyên ngành, có những yêu cầu đặc thù đòi hỏi người làm công tác tuyên truyền phải có những kiến thức cơ bản để không làm sai lệch nội dung tuyên truyền.

**Sáu là:** Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH xây dựng môi

trường tiếp nhận đơn thư phục vụ phòng ngừa tội phạm vi phạm quy định về PCCC. Các đơn vị Cảnh sát PCCC địa phương đa dạng các kênh tiếp nhận đơn thư phản ánh của quần chúng nhân dân về công tác PCCC. Giảm thời gian giải quyết đơn thư. Khi tiếp nhận đơn thư của quần chúng nhân dân cần nhanh chóng thành lập tổ công tác để giải quyết yêu cầu, tố giác của quần chúng nhằm giải quyết những nguy hiểm PCCC rình rập. Chủ động phát huy hiệu quả các hợp thư tố giác tội phạm được thành lập đến các tổ dân phố, khu, cụm dân cư. Tăng cường công tác tuyên truyền về việc công dân có quyền gửi đơn thư khiếu nại, cầu hỏi... về PCCC qua công giao tiếp điện tử của UBND tỉnh thành, phố. Tuyên truyền kiến thức, pháp luật PCCC là giải pháp quan trọng giúp quần chúng nhân dân hiểu sâu, nắm rõ yêu cầu công tác PCCC nói chung, phòng ngừa tội phạm vi phạm quy định về PCCC nói riêng. Do vậy, để thực hiện đầy đủ chức năng của mình trong phòng ngừa tội phạm vi phạm quy định về PCCC, cần thiết lực lượng Cảnh sát PCCC phải thực hiện tốt công tác này. ■

## **DƯƠNG THIÊN HƯƠNG**

### *Bông hồng thép*

*Đâu rồi làn da con gái  
Mịn màng cái độ xuân thì  
Theo anh yêu nghề chữa cháy  
Chuông reo là lại chạy đi*

*Đây là thao trường bỏng cháy  
Kia là vực thẳm, biển sâu  
Cái nghề cầm lảnh chữa cháy  
Nhọc nhằn nào riêng anh đâu*

*Thương em da đã sạm màu  
Bàn tay chai sần se sắt  
Vết hằn sâu nơi khoé mắt  
Bình yên em bắc nhịp cầu*

*Yêu thương hỏi gió một câu  
Có phải em bông hồng thép  
Điểm tô cho đời tươi đẹp  
Em hay những phép nhiệm màu...*

Hà Nội, 8/3/2016



# **NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA LỰC LƯỢNG PCCC CƠ SỞ TẠI CÁC DOANH NGHIỆP CÓ 100% VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LONG THÀNH TỈNH ĐỒNG NAI**

**Thiếu tá ĐẶNG VĂN TRUNG**

*Phó trưởng Phòng Cảnh sát PC&CC số 3, Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai*

Huyện Long Thành nằm ở phía Tây Nam của tỉnh Đồng Nai với diện tích 431,01km<sup>2</sup>, dân số 207.264 người, mật độ dân số 481 người/km<sup>2</sup>; bao gồm 14 đơn vị hành chính cấp xã và 01 thị trấn, có vị trí thuận lợi cho phát triển du lịch và công nghiệp. Từ trung tâm hành chính của huyện đều có các tuyến đường quốc lộ đi đến TP Hồ Chí Minh, Vũng Tàu, Ngã ba Dầu Giây, đi các tỉnh phía Bắc. Đây là điều kiện rất thuận lợi cho huyện phát triển nền công nghiệp hiện đại, góp phần phát triển kinh tế tỉnh Đồng Nai. Nằm trong khu vực trung tâm của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, cạnh trung tâm đào tạo lớn của cả nước là TP Hồ Chí Minh, có các cảng lớn về đường biển cùng với các tuyến giao thông huyết mạch của vùng, các công trình trọng điểm sẽ được xây dựng như: Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành, hoàn thành các dự án đường cao tốc TP Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây - Đà Lạt, dự án đường cao tốc Bến Lức - Long Thành sẽ tạo sức hút, hấp dẫn nhiều nhà đầu tư nước ngoài vào các khu công nghiệp huyện Long Thành, có lợi thế về mở rộng giao lưu, thu hút đầu tư và nguồn nhân lực chất lượng cao, tăng cường liên kết với các khu vực khác trong vùng và các huyện khác trong tỉnh.

Hiện nay, trên địa bàn huyện Long Thành có 05 khu công nghiệp (KCN) (chiếm 16,67% tổng số KCN của tỉnh đã đi vào hoạt động) với tổng diện tích 1.581,13ha và hơn 200 cơ quan, xí nghiệp và 115 doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài, trong đó 46 doanh nghiệp của Trung Quốc, Đài Loan, 50 doanh nghiệp các nước châu Á phát triển (Hàn Quốc, Nhật, Singapore...) và 19 doanh nghiệp các nước phương Tây (Mỹ, Hà Lan, Úc...). Ngành nghề chủ yếu là sản xuất đồ gỗ xuất khẩu, giấy, dệt nhuộm, sợi, may, hàng điện tử, thức ăn gia súc, sản xuất hóa chất, hàng công nghiệp và thực hiện dịch vụ cho sản xuất công nghiệp... Hầu hết đều là những cơ sở có mức độ nguy hiểm cháy, nổ cao. Theo quy hoạch phát triển, huyện Long Thành sẽ tiếp tục thành lập thêm các KCN mới, mở rộng các KCN đã thành lập với quy mô diện tích đất tăng thêm 3.000ha - 4.000ha và lấp đầy các KCN đang hoạt động. Khi đó, số lượng doanh nghiệp



có 100% vốn nước ngoài hoạt động trên địa bàn sẽ tăng lên đáng kể.

Trong các nhân tố bảo đảm an toàn cháy, nổ thì việc tổ chức các hoạt động PCCC tại cơ sở đóng vai trò rất quan trọng. Tổ chức các hoạt động PCCC tại cơ sở giúp cho cán bộ nhân viên trong cơ sở nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mình trong công tác PCCC, nâng cao kiến thức về PCCC, tự giác chấp hành và vận động nhắc nhở mọi người chấp hành các quy định về PCCC ở nơi làm việc, khu vực xung quanh cơ sở và ở địa phương nơi cư trú. Theo thống kê, hàng năm lực lượng PCCC tại chỗ cùng với nhân dân phát hiện và dập tắt kịp thời trên 60% tổng số vụ cháy xảy ra, không để cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng, cứu được tài sản khỏi bị cháy trị giá hàng ngàn tỷ đồng. Như vậy, để đảm bảo an toàn PCCC cho cơ sở, việc nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở với nòng cốt là Đội PCCC được thành lập tại cơ sở là rất quan trọng và cần thiết. Vì lực lượng Cảnh sát PCCC không đủ để quản lý được hoạt động của tất cả các cơ sở nên cần phải dựa vào lực lượng PCCC tại chỗ theo quy định của pháp luật.

Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ các cơ sở thuộc các doanh nghiệp có 100% vốn nước ngoài trên địa bàn huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai hiện nay là: hầu hết các nhà xưởng sản xuất, kho bảo quản hàng hóa là nhà khung thép mái tôn có diện tích rộng



hàng ngàn mét vuông, trong đó chứa rất nhiều hàng hoá, vật tư với tải trọng rất lớn và phần lớn là những chất dễ cháy. Bên cạnh đó còn sử dụng nhiều vật liệu xây dựng là chất dễ cháy để làm trần, vách ngăn, ốp tường, cách nhiệt, bố trí hàng hóa lấn chiếm lối, đường thoát nạn... làm tăng tải trọng cháy, tăng khả năng dễ bắt cháy dẫn đến cháy lan và cháy lớn. Đặc thù của nhà khung thép mái tôn khi đám cháy phát triển lớn, với sự tác động của nhiệt độ cao thì các kết cấu thép bị biến dạng nhanh và chỉ sau 15 đến 20 phút là các kết cấu thép và mái bị sụp đổ nên việc triển khai lực lượng, phương tiện để chữa cháy gặp rất nhiều khó khăn. Hệ thống lưới điện ở không ít các cơ sở bị quá tải do trong quá trình sản xuất có sự gia tăng các thiết bị, dây chuyền công nghệ sản xuất, máy móc tiêu thụ điện hoặc hệ thống lưới điện không được kiểm tra, khắc phục sửa chữa lâu ngày không còn đảm bảo các yêu cầu an toàn PCCC dẫn đến dễ bị chạm chập; mức độ sử dụng nguồn lửa trần cũng gia tăng và thiếu sự quản lý chặt chẽ cũng là nguyên nhân dẫn đến gây ra hiện tượng cháy, nổ. Nhiều cơ sở trong quá trình hoạt động đã sử dụng sai công năng hoặc do lúc đầu thuê đất ít, khi sản xuất phát triển đã tự ý cải tạo, xây dựng coi như thêm nên không đảm bảo các điều kiện an toàn về PCCC cũng như khoảng cách chống cháy lan. Mặt khác, có sự gia tăng mạnh về số lượng vật tư, hàng hoá là chất dễ cháy, trong khi diện tích sử dụng không tăng theo, dẫn đến việc bố trí sắp xếp vật tư, hàng hoá không đúng quy định, quá tải, nơi bảo quản vật tư, hàng hoá không có bộ phận ngăn cháy để cách ly với nơi sản xuất. Bên cạnh đó, về mặt khoa học, giai đoạn chữa cháy có hiệu quả nhất là khi đám cháy mới phát sinh, nên việc tổ chức thường trực, tuần tra, canh gác phát hiện cháy nhất là vào ban đêm, ngày nghỉ, Lễ, Tết và chuẩn bị sẵn sàng về phương tiện là hết sức quan trọng. Do vậy, để làm tốt công tác phòng ngừa cháy và tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy có hiệu quả khi cháy xảy ra cần phải tổ chức và duy trì hoạt động có hiệu quả lực lượng PCCC các doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài tại các KCN.

Trong hơn 10 năm qua, thực hiện Luật PCCC, quân triệt nguyên tắc: "Mọi hoạt động PCCC trước hết phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ", các cơ quan, tổ chức và cơ sở có 100% vốn đầu tư nước ngoài trong các KCN trên địa bàn huyện Long Thành đã chủ trọng thực hiện các điều kiện an toàn PCCC, phát hiện và khắc phục nhiều sơ hở thiếu sót về PCCC, trang bị phương tiện chữa cháy, thành lập tổ chức và

duy trì hoạt động lực lượng PCCC cơ sở. Hoạt động của hơn 300 Đội PCCC cơ sở cùng hơn 4.000 đội viên đã góp phần thiết thực và quan trọng trong công tác xử lý ban đầu khi có sự cố cháy, nổ xảy ra, làm hạn chế đến thiệt hại do cháy, nổ và các vụ cháy lớn.

Theo thống kê của Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai, từ năm 2007 đến 2015 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã xảy ra 396 vụ cháy, trung bình mỗi năm xảy ra 44 vụ cháy làm 20 người chết, 66 người bị thương và thiệt hại về tài sản là 594,736 tỷ đồng. Trong đó, đối với doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài tại các KCN huyện Long Thành chỉ xảy ra 10 vụ cháy, chiếm 2,5% so với toàn tỉnh, nhưng thiệt hại về tài sản chiếm 27% so với tổng thiệt hại về tài sản tại các doanh nghiệp có 100% vốn nước ngoài của cả tỉnh chiếm tỷ lệ trên 80% tổng số thiệt hại về tài sản do cháy gây ra. Điển hình là các vụ cháy đã xảy ra đối với các doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn huyện Long Thành kể đến như: cháy xảy ra tại Công ty TNHH Hàn Quốc Vina Engineering - KCN Long Thành, làm thiệt hại trên 3 tỷ đồng vào lúc 5 giờ 39 phút ngày 18/11/2008; cháy lớn tại Công ty TNHH Samil Vina Đài Loan - KCN Long Thành, thiệt hại 144,368 tỷ đồng. Nguyên nhân cháy do chập điện vào ngày 08/01/2010 vì do xây dựng lò hơi trong kho thành phẩm không thẩm duyệt về PCCC và không có biện pháp an toàn PCCC khi đang xây dựng lò hơi này; vụ cháy tại Công ty TNHH Hào Hưng Trung Quốc - KCN Gò Dầu, thiệt hại về tài sản 9 tỷ đồng vào ngày 19/4/2011.

Qua điều tra, khảo sát 115 doanh nghiệp có 100% vốn nước ngoài tại các KCN trên địa bàn huyện về các nội dung đảm bảo an toàn PCCC cho thấy, hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở tại chính các doanh nghiệp này còn nhiều tồn tại, thiếu sót.

Ý thức chấp hành pháp luật PCCC của một bộ phận cán bộ công nhân còn hạn chế, những chủ doanh nghiệp người nước ngoài chưa am hiểu hết pháp luật Việt Nam, chưa thấy hết trách nhiệm của mình trong công tác PCCC, làm cho chất lượng hoạt động của lực lượng PCCC tại các cơ sở có 100% vốn đầu tư nước ngoài không cao.

Nhiều doanh nghiệp coi việc PCCC là của công ty đầu tư, quản lý hạ tầng hoặc cho rằng đã mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc rồi thì khi cháy xảy ra sẽ có cơ quan bảo hiểm đền bù vì vậy mà thiếu quan tâm, đầu tư đến công tác PCCC; khi xảy ra cháy thì lực lượng, phương tiện tại chỗ không có hoặc không đủ khả năng dập tắt được đám cháy, dù chỉ là đám cháy nhỏ ban đầu nên dẫn đến cháy lan, cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng. Nguồn nước chữa cháy tại chỗ của nhiều doanh nghiệp trong KCN chưa đáp ứng được yêu cầu, khi xảy ra cháy, lực lượng chữa cháy phải đi lấy nước ở nơi có nguồn nước cách xa đám cháy mà chủ yếu là sử dụng xe chữa cháy tiếp nước kiểu con thoi nên lưu lượng nước cần thiết để cung cấp cho một đám cháy lớn là không đáp ứng đủ yêu cầu, vì vậy không khống chế ngay được sự phát triển của đám cháy. Mặt khác, hệ thống lưới điện ở không ít các doanh nghiệp bị quá tải do trong quá trình sản xuất có sự gia tăng các thiết bị, dây chuyền công nghệ sản xuất, máy móc tiêu thụ điện hoặc hệ thống lưới điện không đảm bảo các yêu cầu an toàn PCCC dẫn đến dễ bị chạm chập. Đây là những nguyên nhân phổ biến và chiếm hơn 50% số vụ cháy xảy ra tại các doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài tại các KCN huyện Long Thành.

Hầu hết các nhà sản xuất, kho bảo quản hàng hoá ở các doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài trong KCN huyện Long

Thành đều là nhà sắt thép tiền chế, khung thép mái tôn có diện tích rộng hàng ngàn mét vuông, trong đó chứa rất nhiều hàng hoá, vật tư và phần lớn là dễ cháy. Các nhà xưởng, nhà kho lại sử dụng nhiều vật liệu là chất dễ cháy để làm trần, vách ngăn, ốp tường, cách nhiệt... làm tăng khả năng dễ bắt cháy. Sự gia tăng mạnh về số lượng vật tư, hàng hoá là chất dễ cháy trong khi diện tích sử dụng lại không tăng theo, dẫn đến việc bố trí sắp xếp vật tư, hàng hoá không đúng quy định, quá tải (tải trọng cháy thực tế bố trí trên 1m<sup>2</sup> diện tích nhà xưởng lớn hơn rất nhiều so với quy định của tiêu chuẩn); nơi bảo quản vật tư, hàng hoá không có các giải pháp, biện pháp đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC để cách ly với nơi sản xuất. Trong khi đó việc trang bị hệ thống, phương tiện PCCC tại chỗ của các cơ sở còn bất cập, còn thiếu nhiều và chưa phù hợp so với quy định. Hiện nay, hầu hết các Đội PCCC cơ sở được thành lập nhưng chưa được trang bị phương tiện chữa cháy riêng, phương tiện bảo hộ cá nhân cũng rất ít nơi được quan tâm đầu tư. Việc duy trì, bảo dưỡng, bảo quản hệ thống, phương tiện PCCC tại chỗ cũng chưa được duy trì thường xuyên và thực sự quan tâm.

Công tác tham mưu, đề xuất trong việc ban hành các nội quy, quy định an toàn PCCC đối với cơ sở còn yếu, một số cơ sở đi mua nội quy, quy định bán sẵn trên thị trường về niềm yếm do vậy tính pháp lý của nội quy không đảm bảo, nội dung thì không phù hợp với tình hình thực tế của cơ sở. Công tác tự kiểm tra về an toàn PCCC tại nhiều cơ sở chưa được lãnh đạo và Đội PCCC cơ sở quan tâm đúng mức. Việc kiểm tra, tuần tra, canh gác mới tập trung về công tác an ninh, bảo vệ, hệ thống điện; việc kiểm tra về PCCC thường chủ quan và ỷ lại vào lực lượng PCCC chuyên nghiệp. Việc tổ chức khắc phục sơ hở thiếu sót, vi phạm quy định an toàn PCCC vẫn có cơ sở không thực hiện nghiêm túc còn mang tính đối phó.

Nhiều lãnh đạo doanh nghiệp chưa thực sự quan tâm đến việc tổ chức và duy trì hoạt động của lực lượng PCCC tại chỗ. Vẫn còn một số Đội PCCC cơ sở chưa đáp ứng về số lượng và chất lượng, việc thành lập mới chỉ mang tính hình thức, hoạt động không thường xuyên liên tục, lực lượng tại chỗ mỏng; cán bộ, đội viên Đội PCCC cơ sở chưa được đào tạo bài bản về PCCC, mà mới chỉ tiếp cận kiến thức PCCC qua các đợt tuyên truyền, huấn luyện định kỳ của Cảnh sát PCCC, vì thế mà hiệu quả trong công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ chưa cao, thời gian huấn luyện thường không đảm bảo so với quy định, phương tiện, tài liệu phục vụ thiếu, số lần được thao tác thực hành còn hạn chế vì vấn đề kinh phí tổ chức lớp học còn hạn chế.

Kinh phí đầu tư cho hoạt động PCCC chưa thỏa đáng, có nhiều cơ sở còn đầu tư đối phó và tìm cách giảm tối đa việc đầu tư trang thiết bị phương tiện chữa cháy, cũng vì thế mà chế độ chính sách cho cán bộ, đội viên Đội PCCC thường không được đảm bảo.

Công tác tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy ở các cơ sở còn chưa được coi trọng, quân số và phương tiện chữa cháy còn thiếu. Nhất là vào ban đêm, ngày nghỉ, ngày Lễ, Tết, thường chỉ có 2 - 4 người, thậm chí có nơi chỉ có một người làm công tác trực bảo vệ kiêm luôn trực PCCC.

Đối với các công ty đầu tư, quản lý KCN huyện Long Thành còn 2/5 KCN chưa thành lập Đội PCCC chuyên trách, chưa

trang bị xe chữa cháy theo quy định của pháp luật PCCC; trong một KCN có nhiều Đội PCCC cơ sở nhưng việc phối hợp giữa các đội gần như không có. Các công ty đầu tư phát triển hạ tầng KCN thiếu chủ động trong việc chỉ đạo và ban hành quy chế phối hợp này.

Trong kế hoạch phát triển dài hạn, tại khu vực huyện Long Thành sẽ đầu tư mới 1 sân bay quốc tế, đây là siêu dự án đã được các đại biểu thông qua tại Kỳ họp thứ 9 – Quốc hội Khóa XIII (25/6/2015). Nghị quyết của Quốc hội đã khẳng định việc xây dựng Sân bay Quốc tế Long Thành là cần thiết để bổ sung và dần thay thế Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất. Theo đó, mục tiêu đặt ra là xây dựng Sân bay Quốc tế Long Thành trở thành cảng hàng không quốc tế quan trọng nhất của khu vực phía



Nam, là cảng hàng không lớn nhất toàn quốc và là trung tâm trung chuyển hành khách của khu vực theo tiêu chuẩn quốc tế. Đây cũng là điều kiện để huyện Long Thành phát triển thêm nhiều KCN cũng như thu hút các nhà đầu tư nước ngoài.

Đồng thời, với mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội tỉnh Đồng Nai nói chung và huyện Long Thành nói riêng đã được xác định tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X nhiệm kỳ 2015-2020, sẽ làm tăng nhanh các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào các đô thị, khu kinh tế vệ tinh của TP Hồ Chí Minh, trong đó có huyện Long Thành. Điều này đặt ra cho hoạt động của lực lượng PCCC các doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài tại KCN huyện Long Thành phải được nâng tầm, nhằm đáp ứng yêu cầu xử lý các tình huống cháy, nổ có thể xảy ra ngay từ giai đoạn ban đầu, hạn chế cháy nổ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra tại các cơ sở có 100% vốn đầu tư nước ngoài; từ đó tạo niềm tin và môi trường đầu tư nước ngoài an toàn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Để đạt được điều này, cần phải thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

*Một là: Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ban Quản lý KCN và người đứng đầu cơ sở.* Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở cần sớm kiến toàn bộ phận phụ trách công tác PCCC, Đội PCCC cơ sở, đảm bảo chế độ huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cũng như đảm bảo phương tiện, chế độ chính sách cho cán bộ, đội viên Đội PCCC. Đối với Ban Quản lý các KCN cần sớm thành lập, duy trì hoạt động của Đội PCCC chuyên trách tại các KCN. Đặc biệt cần sớm thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác PCCC tại các KCN do mình quản lý.

*Hai là: Tổ chức ký giao ước thi đua giữa các Đội PCCC cơ sở, xây dựng các Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC.* Nhằm nâng cao trách nhiệm và cùng nhau thi đua đảm bảo an toàn PCCC giữa các Đội PCCC doanh nghiệp nước ngoài, cần phải xây dựng nhiều cụm doanh nghiệp an toàn PCCC, trong đó các Đội PCCC cơ sở tiến hành ký giao ước thi đua hàng năm. Trong thời gian tới, sẽ tiến hành thí điểm xây dựng từ 3-5 cụm doanh nghiệp Đài Loan, Trung Quốc nhằm nâng cao trách nhiệm của những chủ doanh nghiệp này. Đề xuất tiêu chí đánh giá thi đua đảm bảo an toàn PCCC giữa các Đội PCCC của các doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài tại các KCN huyện Long Thành. Trên cơ sở đánh giá phân loại Đội PCCC nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý và duy trì hoạt động của lực lượng này.

*Ba là: Nâng cao chất lượng cho hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở.* Hiện nay, trong các KCN huyện Long Thành có nhiều doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài tuy đã thành lập Đội PCCC nhưng có nhiều Đội PCCC chỉ có trên giấy tờ, thực tế đội viên Đội PCCC đã chuyển đi làm chỗ khác nhưng doanh nghiệp không bổ sung thay thế; hoặc có nhưng hoạt động chưa có hiệu quả cao, vì vậy lực lượng PCCC các doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài tại các KCN huyện Long Thành cần phải nâng cao năng lực tham mưu để xuất việc ban hành các quy định, nội quy về an toàn PCCC cho lãnh đạo cơ sở mình; thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật và kiến thức PCCC; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng cơ sở. Người đứng đầu các cơ sở cần thường xuyên lựa chọn, bổ sung những đội viên Đội PCCC cơ sở có trách nhiệm và nghiệp vụ tốt về PCCC, nâng cao chất lượng hoạt động tự kiểm tra an toàn PCCC; rà soát, bổ sung, chỉnh lý và tổ chức thực tập phương án chữa cháy và đảm bảo chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu cho Đội PCCC cơ sở.

*Bốn là: Trang bị đầy đủ, đồng bộ, bảo quản và sử dụng có hiệu quả phương tiện, dụng cụ PCCC tại chỗ.* Để đảm bảo ngăn ngừa cháy hoặc khi có cháy lực lượng PCCC cơ sở có thể sử dụng phương tiện PCCC tại chỗ có hiệu quả, khổng chế và dập tắt kịp thời đám cháy thì cơ sở phải được trang bị phương tiện PCCC đầy đủ theo đúng quy định. Nhằm thực hiện tốt yêu cầu này, các cơ sở cần tập trung những vấn đề sau: Người đứng đầu cơ sở phải có kế hoạch dự trù kinh phí cho việc mua sắm đầy đủ các phương tiện PCCC và đảm bảo cho việc bảo quản, bảo dưỡng phương tiện. Phương tiện, dụng cụ PCCC cần phải được người đứng

đầu cơ sở trang bị đầy đủ về số lượng đúng theo quy định. Các phương tiện PCCC phải luôn luôn đảm bảo hoạt động theo chế độ thường trực chiến đấu. Không sử dụng phương tiện, dụng cụ chữa cháy vào công việc khác. Với các loại dụng cụ, phương tiện chữa cháy như: bình chữa cháy xách tay, cuốc, xẻng, cầu liềm, kim cộng lực... hoạt động kèm hiệu quả, hồng hộc thì người đứng đầu cơ sở chỉ đạo Đội PCCC cơ sở tiến hành sửa chữa, thay thế ngay.

*Năm là: Tăng cường trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát PC&CC đối với lực lượng PCCC cơ sở.* Lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai từng bước nâng cao năng lực và bổ sung số lượng cán bộ Cảnh sát PC&CC quản lý các doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài tại các KCN huyện Long Thành, mà trước hết là tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các Đội PCCC cơ sở đối với các doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài trong các KCN huyện Long Thành.

*Sáu là: Nâng cao hiệu quả phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc bảo đảm an toàn về PCCC.* Ngoài

việc tham gia ký giao ước thi đua và phối hợp giữa các doanh nghiệp trong Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC do Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai hướng dẫn thì việc phối hợp với các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình xung quanh trong việc bảo đảm an toàn về PCCC là hết sức cần thiết, thông qua hoạt



động này sẽ nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác PCCC cho mọi người hoạt động trong doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài tại các KCN huyện Long Thành cũng như mọi người xung quanh. Do đó, chủ các doanh nghiệp cần thực hiện tốt các nội dung như: Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền về đảm bảo an toàn PCCC. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức và các hộ gia đình xung quanh đảm bảo các điều kiện an toàn PCCC, như: Quản lý chặt chẽ việc sử dụng điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt; chất cháy; đảm bảo khoảng cách an toàn về cháy, nổ; nhắc nhở mọi người chấp hành các nội quy về PCCC, tham gia chữa cháy khi có cháy xảy ra. Khi có sự cố cháy, nổ xảy ra tại các khu vực xung quanh cần huy động tối đa lực lượng, phương tiện chữa cháy hiện có của cơ sở để tham gia cứu người, cứu tài sản và chữa cháy kịp thời, hiệu quả. Tổ chức ký cam kết về đảm bảo an toàn PCCC đối với cơ quan, tổ chức, và các hộ gia đình xung quanh có sự chứng kiến của chính quyền địa phương. ■

# BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

## NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC PCCC&CNCH

BĂNG NGÂN – LỆ HOA

Biến đổi khí hậu (BĐKH) là một trong những thách thức lớn nhất đối với nhân loại và Việt Nam luôn nằm trong top 5 nước đứng đầu thế giới dễ bị tổn thương nhất trước BĐKH. Những năm gần đây, sự tác động của BĐKH đến nước ta ngày càng nghiêm trọng. Trong năm 2015 và những tháng đầu năm 2016, Việt Nam liên tiếp xảy ra những hiện tượng thiên tai bất thường chưa từng được ghi nhận như hạn hán nghiêm trọng ở Tây Nguyên, Nam Trung Bộ với mức nhiệt cao vượt mốc lịch sử hàng chục năm, khô hạn ở Đồng bằng Sông Cửu Long, “siêu giông” tháng 6/2015 ở Hà Nội, mưa lũ cục bộ ở Quảng Ninh, mưa đá, lũ quét, rét kỷ lục ở các tỉnh miền núi phía Bắc... đã gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản, ảnh hưởng tiêu cực tới sản xuất và đời sống của người dân. Không nằm ngoài vòng tác động của BĐKH, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cũng đang đứng trước những thách thức lớn trong thực hiện nhiệm vụ PCCC&CNCH trước những biến

đổi khô lường của thời tiết.

Trong công tác chữa cháy, hạn hán kéo dài dẫn đến tình trạng thiếu nước nghiêm trọng, khan hiếm cả nước trong sinh hoạt và sản xuất, do đó việc thiếu các nguồn nước phục vụ cho chữa cháy là điều tất yếu, trong khi đó nước lại là một trong những chất chữa cháy quan trọng, được sử dụng hầu hết trong quá trình khống chế, dập tắt, ngăn cháy lan. Cho đến nay, nước vẫn đóng vai trò là chất chữa cháy tối ưu nhất. Đồng thời cùng với tình trạng thiếu nước là nguy cơ xảy ra cháy gia tăng nhanh chóng do nắng nóng kéo dài, đặc biệt là nguy cơ cháy rừng do nhiệt độ thường xuyên duy trì ở mức cao và nhiều lần đạt mốc lịch sử trong nhiều năm gần đây. Năm 2015, tâm điểm của nắng nóng là miền Trung với chuỗi ngày nắng là 28 ngày liên tục chạm mốc kỷ lục trong 15 năm trở lại, cảnh báo cháy rừng ở khu vực này luôn đặt ở mức cao nhất. Ở Đồng bằng Sông Cửu Long, khô hạn, khát lũ đã dẫn đến hiện tượng xâm thực mặn, làm thay đổi tính chất của nước ở khu vực này, không chỉ làm sản xuất nông nghiệp bị thiệt hại nghiêm trọng mà còn ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng nguồn nước chữa cháy.

Ảnh hưởng của BĐKH không chỉ gây ra hiện tượng hạn hán mà nguy hiểm hơn đó là những hiện tượng thiên tai dị thường, mang tính chất cục bộ với những diễn biến khô lường là thách thức lớn cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong công tác CNCH. Theo Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg ngày 15/10/2012 thì lực lượng Cảnh sát PCCC được giao nhiệm vụ thường trực CNCH trong một số các tỉnh hưởng theo pháp luật quy định, đồng thời, lực lượng Cảnh sát PCCC cũng là cơ quan thường trực nằm trong hệ thống tổ chức của Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn. Do đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH giữ vị trí quan trọng trong việc ứng phó với các tình huống tai nạn, sự cố, đặc biệt là các

tai nạn, sự cố xảy ra do thiên tai, thảm họa gây ra.

Trong những năm gần đây, trước những diễn biến bất thường của thời tiết, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã có những chuẩn bị và tham gia tích cực vào công tác đảm bảo an toàn PCCC&CNCH, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được Đảng và Nhà nước giao phó. Trong 03 năm từ 2012-2015, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã thực hiện 1.558 vụ CNCH, trong đó 465 vụ cháy, nổ (chiếm 29,85%), 646 vụ đuối nước (chiếm 41,46%), 113 vụ tai nạn giao thông (chiếm 7,25%), 47 vụ sập đổ công trình (chiếm 3,02%), 79 vụ trên cao, trong hang hầm, giếng sâu (chiếm 5,07%), 208 vụ sự cố, tai nạn khác (chiếm 13,35%); tổ chức hướng dẫn thoát nạn hàng chục nghìn người; cứu được 1.410 người; tìm kiếm được 580 xác nạn nhân bàn giao cho lực lượng chức năng xử lý. Đặc biệt, năm 2015, công tác CNCH của lực lượng được chú ý đặc biệt khi thường xuyên phải ứng phó với các hiện tượng thời tiết cực đoan, gây ra những tai nạn, sự cố vô cùng nghiêm trọng. Như trận mưa lũ lịch sử ở Quảng Ninh diễn ra từ ngày 23 đến 29/7/2015, đây là trận mưa lớn nhất trong vòng 55 năm qua, phá vỡ hàng loạt kỷ lục với lượng mưa đã vượt quá 1.500mm. Mưa lũ đến nhanh với cường độ mạnh đã làm 17 người thiệt mạng, trên 30 người bị thương, hơn 4000 căn nhà bị ngập lụt, đường xá hư hại, cây cối, hoa màu chết úng, các ngành dịch vụ, sản xuất, sinh hoạt của người dân bị ảnh hưởng, thiệt hại nặng nề..., tổng thiệt hại ban đầu về vật chất lên đến hơn 2.700 tỷ đồng. Trong cơn cuồng nộ của thiên nhiên, những người lính Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Quảng Ninh đã không ngại gian khổ, thử thách, sát cánh cùng nhân dân vượt qua lũ lớn. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Quảng Ninh đã cử hàng trăm lượt cán bộ, chiến sỹ, xe tham gia CNCH; xử lý ngập lụt; di chuyển nhân dân tại các vị trí nguy hiểm đến nơi





an toàn; hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả mưa lũ; chở nước sạch phục vụ nhân dân... Hay trong trận cuồng phong xảy ra vào tháng 6 ở Hà Nội, mặc dù thời gian xảy ra giông lốc không dài nhưng thiệt hại lại rất lớn, làm 1 người thiệt mạng do bị cây đổ, nhiều cây cối bị bật gốc đổ trên đường làm tắc nghẽn và gây tai nạn giao thông, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Thủ đô đã huy động toàn bộ lực lượng, tích cực để khắc phục hậu quả, xử lý các sự cố sau giông lốc. Trong những vụ cháy do nắng nóng kéo dài, cháy rừng do khô hạn, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cũng đã có sự chuẩn bị, ứng phó kịp thời để hạn chế cháy lan, cháy lớn xảy ra.

Tuy nhiên, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH khi triển khai nhiệm vụ cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Như trong vụ CNCH tại Quảng Ninh, mặc dù đơn vị đã nhanh chóng triển khai thực hiện các hoạt động CNCH nhưng do lũ lớn đến nhanh, bất ngờ trong khi số lượng cán bộ, chiến sỹ thực hiện công tác CNCH mỏng và phương tiện CNCH còn thiếu, do đó việc tiếp cận vùng lũ để ứng cứu kịp thời gặp rất nhiều khó khăn. Mưa bão cục bộ không chỉ gây ra lũ lụt mà còn là nguyên nhân gián tiếp gây ra những tai nạn bất ngờ, một trong số đó là sạt lở đất tại Cao Thắng Hạ Long. Sau trận mưa lũ đã có 9 người thiệt mạng. Tuy nhiên, trong công tác CNCH, các cán bộ, chiến sỹ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH liên tục phải giải quyết nhiều nhiệm vụ trong thời gian ngắn, nên vẫn còn tồn tại một số lung tung, chưa phát huy hiệu quả một cách cao nhất. Chính vì vậy, thách thức đặt ra cho nhiệm vụ CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đó là phải

giải quyết, xử lý nhanh, kịp thời, hợp lý các tình huống tai nạn bất ngờ mang tính chất thiên tai, thảm họa. Trong khi đó, hệ thống tổ chức lực lượng CNCH của Cảnh sát PCCC&CNCH còn non trẻ, mỏng về số lượng, thiếu về trang thiết bị phương tiện và đặc biệt là thiếu kinh nghiệm trong xử lý các vụ CNCH khi xảy ra thiên tai, thảm họa.

Trước những ảnh hưởng của BĐKH với công tác PCCC&CNCH, lực lượng Cảnh sát PCCC cần có nhận thức sâu sắc về tác động của BĐKH trong tình hình hiện nay, từ đó có định hướng và các giải pháp nhằm ứng phó với các tình huống bất ngờ xảy ra do tác động của BĐKH. Với nhiệm vụ được giao, trong thời gian tới để khắc phục những khó khăn trong công tác PCCC&CNCH trong điều kiện biến đổi khí hậu tác động ngày càng nghiêm trọng, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần thực hiện các giải pháp đồng bộ, có lộ trình để kịp thời ứng phó với các tình huống tai nạn, sự cố, thiên tai xảy ra.

Về quản lý nguồn nước, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần khảo sát kỹ các nguồn nước ở địa phương theo từng tháng, từng quý về vị trí, trữ lượng; có định hướng dự trữ nước phục vụ công tác chữa cháy trong các mùa hanh khô; kết hợp tham mưu, đề xuất cho chính quyền địa phương có định hướng xây dựng các bể chứa nước dự trữ tại những vùng có nguy cơ hạn hán cao, đồng thời kết hợp với tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sử dụng tiết kiệm nước cho nhân dân.

Về công tác thường trực chữa cháy, cần duy trì đầy đủ số lượng xe thường trực chữa cháy, không sử dụng xe chữa cháy vào các mục đích khác,

đảm bảo xe luôn có nước để sẵn sàng chữa cháy khi có cháy xảy ra.

Bên cạnh việc tổ chức tốt công tác thường trực chiến đấu cần phải kết hợp với việc làm tốt công tác phòng cháy bằng cách thường xuyên tuyên truyền, phổ biến kiến thức về PCCC cho người dân; tăng cường công tác kiểm tra các điều kiện an toàn về phòng cháy đặc biệt là nguồn nước phục vụ công tác chữa cháy trong mùa hanh khô; tổ chức xây dựng và thường xuyên thực tập các phương án chữa cháy.

Đối với công tác PCCC rừng cần lấy phòng ngừa làm chính, chủ động phòng cháy bằng cách thường xuyên có các cảnh báo cháy rừng; hạn chế người dân sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt khi đi rừng, với những khu vực có nguy cơ cháy rừng cao cần cách ly với bên ngoài; tạo những vành đai chống cháy để phòng trường hợp có cháy xảy ra; tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra giám sát để kịp thời phát hiện, xử lý nếu có cháy...

Về công tác CNCH, để xử lý nhanh chóng, kịp thời các tình huống sự cố, tai nạn bất ngờ xảy ra do thiên tai, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần ưu nâng cao nghiệp vụ của trong việc tổ chức ứng phó và thực hiện nhiệm vụ. Để đạt được mục tiêu này, các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH bên cạnh việc thường xuyên tổ chức huấn luyện nghiệp vụ CNCH cho cán bộ, chiến sỹ cần phải học hỏi các nước trên thế giới và trong khu vực kinh nghiệm giải quyết các tình huống thiên tai dẫn đến các tai nạn, sự cố; đồng thời có lộ trình phát triển lực lượng thực hiện nhiệm vụ CNCH đáp ứng yêu cầu của hoạt động tìm kiếm cứu nạn; tăng cường trang bị các phương tiện, thiết bị phục vụ công tác CNCH.

Đứng trước vấn đề của toàn nhân loại – BĐKH, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đang phải đối mặt với những thách thức khi được giao nhiệm vụ PCCC&CNCH. Trong thời gian tới, dự báo về vấn đề BĐKH sẽ ngày càng nghiêm trọng khi nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan xảy ra, do đó lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần có biện pháp chủ động ứng phó với những diễn biến khó lường do BĐKH gây ra. Để thực hiện được nhiệm vụ này cần có sự tham gia của cả hệ thống chính trị trong đó phát huy tối đa vai trò của mỗi cá nhân, mỗi tổ chức trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình để từng bước ứng phó với BĐKH. ■



## ĐỐT RƠM RẠ MÙA NẮNG NÓNG: PHÒNG NGỪA KHÔNG PHẢI LÀ THỪA

THÁI THỤY

*Sau khi thu hoạch lúa, ở nhiều nơi, người dân đốt rơm rạ để lấy tro bón ruộng, làm sạch đồng ruộng, tạo mẫu mớ của đất cho mùa vụ sau. Tuy nhiên, bà con nông dân không thể ngờ được, chính thói quen này có thể dẫn tới những vụ hoả hoạn, gây thiệt hại không nhỏ tới chính tài sản của chính họ.*

Mới bắt đầu vào mùa thu hoạch lúa, khắp các cánh đồng ven Hà Nội như: Quốc Oai, Chương Mỹ, Phú Xuyên... không khô để chúng kiến cảnh bà con nông dân đốt rơm, rạ ngay trên đồng sau khi thu hoạch sớm. Con đường đề, đường làng, thậm chí cả đường quốc lộ mù mịt khói rơm rạ. Khi chúng tôi đến, bà Nguyễn Thị Hạnh (Phú Xuyên, Hà Nội) đang đốt đống rơm từ ruộng, bà Hạnh cho biết: "Hầu hết mọi người đều đốt rơm rạ sau khi thu hoạch, vừa sạch đồng ruộng, lại đốt đi để lấy tro bón ruộng".

Và chính thói quen đốt rơm, rạ diễn ra nhiều năm nay của bà con nông dân, đã xảy ra hậu quả không nhỏ về cháy, nổ, điển hình như: Ngày 9/4/2015, anh Lâm Văn Tha, ngụ ấp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long, ngay sau khi thu hoạch lúa của mình xong đã tiến hành đã đốt rơm, nhưng do thời tiết nắng, nóng, kèm gió lớn, nên khi đám cháy bùng phát, anh Tha đã không kiểm soát đám cháy, làm cháy gần 4.000m<sup>2</sup> diện tích lúa đang thu hoạch của người dân. Một vụ khác xảy ra vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 3/5/2013 tại đường liên thôn (Nhị Châu, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, Hà Nội), một chiếc xe ô tô mang BKS 29C-01302

đi qua đoạn đường nơi trên thì bị bốc cháy toàn bộ phần đầu xe, rất may tài xế đã kịp thời nhảy xuống nên không có thiệt hại về người, nguyên nhân được xác định là do người dân địa phương thu hoạch lúa đốt rơm rạ hai bên cạnh đường khiến rơm rạ cuốn vào gầm máy ô tô bắt lửa gây vụ cháy nêu trên. Gần đây nhất, vào ngày 30/3/2016, cụ T. (79 tuổi, Long An) đã bị bỏng nặng do đốt rơm, do tuổi cao mắt mờ, sức lại yếu, cộng với khói bụi nên cụ T. không thoát ra được đám rơm dưới ruộng đang cháy lớn.

Việc đốt rơm, rạ trong những năm gần đây phổ biến do rơm, rạ còn ít giá trị sử dụng đối với nông dân nên đã trở thành gánh nặng vì nếu gặp phải mưa thì việc cải tạo đất và giống trở nên phức tạp. Sau khi tuốt lúa, rơm rạ không được mang về nhà mà được chất thành từng đống cao rồi đem đốt ngay sát đường quốc lộ. Nhiều người dân cho rằng, đốt rơm rạ ngay ngoài đồng là biện pháp thuận tiện nhất, vừa đỡ mất công vận chuyển về nhà, vừa triệt được nguồn sâu bệnh và cỏ dại, tăng dinh dưỡng cho đất. Tuy nhiên, khói rơm, rạ theo gió bay đi khắp nơi, làm cho nhiều khu dân cư và vùng ven đô không khí bị ảnh hưởng nhiều gây tác hại lớn đối với sức khỏe con người.

Không chỉ gây tác hại về mặt sức khỏe, đốt rơm, rạ ngoài đồng còn gây ảnh hưởng không nhỏ cho người tham gia giao thông. Anh Nguyễn Minh Tuấn, một người lái xe tải đi qua quốc lộ 1A chia sẻ: "Những ngày qua, cứ vào cuối giờ chiều, khi đi qua đoạn đường thuộc địa phận xã Phú Xuyên, Thường Tín, xe của tôi đi với

tốc độ "rùa bò". Bởi lẽ, những đống rơm cao ngút tằm nhìn ở bên đường thì nhau nhả khói, làn khói mịt mù, khiến tôi cay mắt, không kiểm soát được tầm nhìn". Và theo quan sát của phòng viên, đoạn đường cao tốc dài chừng 30km nằm trên địa bàn huyện Thanh Trì, huyện Thường Tín và Phú Xuyên và cả ở cả 3 khu vực này đều có người dân đốt rơm rạ gây cản trở cho người giao thông. Nhiều tài xế khi đi tới khu vực Cầu Vạn Điểm (huyện Thường Tín) thường chỉ đi với tốc độ 20km/h vì trong khoảng 300m gần ở khu vực chân cầu, khói rơm đã bao phủ đặc quánh. Nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông đối với người điều khiển phương tiện giao thông sẽ rất cao. Không chỉ gây tai nạn, nhiều người tham gia giao thông còn lo ngại ngay vì sợ "hỏa hoạn", đa số họ đều lo lắng: khi điều khiển các phương tiện giao thông đi qua những đống rơm cháy, chẳng may gặp cơn gió, những đốm lửa, tàn tro dính vào xe, hoặc cuốn vào gầm máy sẽ rất dễ xảy ra cháy, nổ. Tại những vị trí chất rơm đốt trên mặt đường nhựa, do đống rơm âm ỉ cháy làm cho lớp nhựa đường tan chảy khiến mặt đường bong tróc, hư hỏng kết cấu mặt đường.

Đặc biệt, nguy cơ cháy lan, cháy lớn do đốt rơm, rạ vô cùng lớn. Theo lực lượng Cảnh sát PCCC thì thông thường tốc độ cháy lan của cỏ, rơm rạ rất nhanh, có khi lên đến 25m/phút, người dân tự đốt mà không có biện pháp khống chế sẽ dễ lây lan đến tài sản gần đó, nếu có gió lớn, người dân rất dễ mất kiểm soát trong việc

(Xem tiếp trang 51)

# BUƯỚC ĐẦU NGHIÊN CỨU CƠ SỞ KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN BỐ TRÍ MẠNG LƯỚI CÁC ĐỘI PCCC VÀ CNCH CHUYÊN NGHIỆP Ở VIỆT NAM

**Đại tá NGUYỄN THÀNH LONG**

*Phó Tổng biên tập Tạp chí PC&CC*

Ngày 17/8/2012, Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 1110/QĐ-TTg phê duyệt quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chuyên nghiệp đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Theo đó tập trung xây dựng quy hoạch về tổ chức, biên chế quân số, trang bị phương tiện và các điều kiện đảm bảo hoạt động PCCC&CNCH của lực lượng PCCC chuyên nghiệp. Ngay sau khi quyết định công bố, lực lượng PCCC&CNCH chuyên nghiệp từ Trung ương đến địa phương trên cơ sở thực tiễn công tác và chiến đấu, dự báo về tình hình phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương đã nghiên cứu xây dựng quy hoạch hệ thống cơ sở lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH ở địa phương mình. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quy hoạch nhiều địa phương gặp không ít những khó khăn trong việc xác định cơ sở khoa học và thực tiễn để tính toán, bố trí mạng lưới các Đội PCCC&CNCH đảm bảo tính pháp lý, tính khoa học, đồng thời phù hợp với điều kiện cụ thể ở địa phương.

Các căn cứ quy định tổ chức hệ thống PCCC&CNCH chuyên nghiệp để làm cơ sở tính toán xác định mạng lưới các Đội PCCC&CNCH còn nhiều bất cập; chưa rõ ràng và không phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội hiện nay. Đến nay mới chỉ có 2 văn bản dưới luật điều chỉnh về công tác này, cụ thể như sau:

Điều 2.7.4 QCVN 01:2008/BXD, Quy chuẩn Xây dựng Việt Nam do Bộ Xây dựng ban hành theo Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03/4/2008, quy định: Trên lãnh thổ đô thị phải bố trí mạng lưới các trạm phòng, chữa cháy gồm các trạm trung tâm và các trạm khu vực với bán kính phục vụ tối đa như sau: Trạm phòng, chữa cháy trung tâm  $\leq 5\text{km}$ ; trạm phòng, chữa cháy khu vực  $\leq 3\text{km}$ . Vị trí đặt trạm phòng, chữa cháy phải đảm bảo xe và phương tiện chữa cháy ra vào trạm an toàn, nhanh chóng và phải đảm bảo điều kiện có địa hình bằng phẳng và có đủ diện tích để xây dựng công trình, sân bãi theo quy định; liên hệ thuận tiện với các đường giao thông; không được tiếp giáp với các công trình có đông người, xe cộ ra vào. Tại mục 10.4. TCVN 2622:2005 Phòng, chống cháy cho nhà và công trình – Yêu cầu thiết kế quy định: Trong các khu công nghiệp số đám cháy trong cùng thời gian được tính như sau: Nếu diện tích khu đất dưới 150ha thì tính một đám cháy; nếu diện tích khu đất từ 150ha trở lên, thì tính với hai đám cháy và lưu lượng nước chữa cháy tính cho hai ngôi nhà cần lượng nước chữa cháy nhiều nhất. Tại mục 10.3 TCVN 2622:1995 cũng quy định về lưu lượng nước chữa cháy bên ngoài nhà trong các khu dân dụng: Trong khu dân dụng: có số dân đến 5.000 có số đám cháy trong cùng một thời gian là 1; đến 25.000 người thì số lượng đám cháy trong cùng 1 thời gian là: 2 đám cháy. Có số dân cư đến 1.000.000 người thì số lượng đám cháy tuy cùng 1 thời gian là 3 đám cháy.

Với quy định trạm phòng, chữa cháy trung tâm có bán kính phục vụ tối đa 5km, tương ứng phạm vi bảo vệ 78,5km<sup>2</sup>; trạm phòng, chữa cháy khu vực có bán kính phục vụ tối đa 3km tương ứng phạm vi bảo vệ 28,26km<sup>2</sup> hoặc về số đám cháy trong cùng

một thời gian cho diện tích khu công nghiệp và số lượng dân cư là chưa phù hợp vì các quy định này nếu áp dụng thì sẽ xảy ra các tình trạng bất hợp lý giữa khu vực đô thị và khu vực nông thôn, miền núi, hải đảo... và số lượng các Đội PCCC&CNCH sẽ quá nhiều so với điều kiện kinh tế của nước ta hiện nay.

Nghiên cứu vấn đề này ở một số quốc gia cho thấy: Ở Liên Bang Nga cũng có rất nhiều tiêu chuẩn, quy phạm yêu cầu bắt buộc trong việc bố trí mạng lưới các Đội PCCC&CNCH cho phù hợp, trong đó đến thời điểm năm 1995, Tiêu chuẩn HIIA 101-95 (Tiêu chuẩn thiết kế tổ chức PCCC đối với cơ sở) là cơ sở pháp lý sau cũng được công bố, việc bố trí các Đội PCCC trên các khu đô thị và dân cư phải đảm bảo thời gian xe chữa cháy đầu tiên đến đám cháy tối đa không quá 5-6 phút, tương đương diện tích bảo vệ của một đội chữa cháy từ 10 – 12km<sup>2</sup>.

Ở Nhật Bản cũng có nhiều văn bản, quy phạm quy định về việc bố trí mạng lưới các Đội PCCC&CNCH, tiêu chuẩn đầu tiên được ban hành tháng 7/1961, qua 6 lần sửa đổi đến tháng 1/2000 chính thức áp dụng cho đến thời điểm hiện nay. Trong đó quy định: Đối với việc bố trí các trạm PCCC&CNCH trong các khu đô thị bắt buộc phải bố trí; còn ở các khu vực không phải là đô thị thì tùy thuộc vào hoàn cảnh cụ thể từng vùng, lãnh thổ. Tuy nhiên về phương pháp tính số Đội PCCC&CNCH phụ thuộc vào dân số trong khu vực đô được xác định như (bảng 1):

| Dân số; người               | Số Đội chữa cháy và ứng cứu                                                                                                       |
|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Từ 10.000 đến dưới 35.000   | 01 đội                                                                                                                            |
| Từ 35.000 đến dưới 65.000   | 02 đội                                                                                                                            |
| Từ 65.000 đến dưới 105.000  | 03 đội                                                                                                                            |
| Từ 105.000 đến dưới 145.000 | 04 đội                                                                                                                            |
| Từ 145.000 đến dưới 185.000 | 05 đội                                                                                                                            |
| Từ 185.000 đến dưới 225.000 | 06 đội                                                                                                                            |
| Từ 225.000 đến dưới 255.000 | 07 đội                                                                                                                            |
| Từ 255.000 đến dưới 295.000 | 08 đội                                                                                                                            |
| Từ 295.000 đến dưới 300.000 | 09 đội                                                                                                                            |
| Trên 300.000                | Phân chia thành khu vực dân cư, mỗi khu vực 300.000 người rồi tính tổng số đội chữa cháy tương ứng theo từng khu vực và cộng lại. |

*Bảng 1: Phương pháp xác định số Đội PCCC chuyên nghiệp trên cơ sở số lượng dân cư*

Nhìn chung, các tiêu chuẩn của các nước trên thế giới, đặc biệt các nước phát triển như Liên Bang Nga, Nhật Bản thì các tiêu

chuẩn chưa cụ thể hoá cho từng vùng, lãnh thổ hoặc khu vực dân cư, các hệ số an toàn, hệ số dự trữ để phát triển rất cao, không phù hợp với điều kiện kinh tế của các nước có mức GDP thấp như nước ta.

Ở Việt Nam, cho đến thời điểm hiện tại ngoài các quy chuẩn xây dựng QCVN 01:2008/BXD và Tiêu chuẩn TCVN 2622-1995 Phòng chống cháy cho nhà và công trình thì cũng ít có công trình khoa học nghiên cứu về lĩnh vực này. Đề tài khoa học cấp Bộ của TS. Đỗ Ngọc Cẩn (Mã số TL2005-T34-045) bước đầu đã đề xuất phương pháp tính toán bố trí các Đội PCCC&CNCH ở các thành phố lớn dựa trên các thông số cơ bản của từng thành phố về: Diện tích; cường độ xuất xe chữa cháy; vận tốc trung bình của xe chữa cháy; thời gian trung bình đến đám cháy và thời gian trung bình để chữa một đám cháy được xác định theo công thức:

$$N_{PCCC} = \frac{0,7 S_{tp}}{V_{cc} \cdot \tau_{cc}} + \lambda \cdot \tau_{cc} \quad (1)$$

Trong đó:

$N_{PCCC}$ : Số Đội chữa cháy

$S_{tp}$ : Diện tích của thành phố ( $km^2$ )

$V_{cc}$ : Vận tốc chuyển động trung bình của xe chữa cháy (Km/h)

$\tau_{cc}$ : Thời gian trung bình từ thời điểm xuất xe chữa cháy đến khi xe chữa cháy đầu tiên đến đám cháy (giờ)

$\lambda$ : Là cường độ xuất xe chữa cháy trung bình trong 1 giờ

$\tau_{cc}$ : Thời gian chữa cháy (giờ)

Đây là phương pháp dựa trên cơ sở lý luận thống kê có sự phân tích các thông số cơ bản và các dữ liệu liên quan đến các hoạt động của một đội chữa cháy từ khi nhận được tin báo cháy đến khi kết thúc quy trình chữa cháy một vụ cháy, phù hợp với quy luật Poisson và đã được tác giả kiểm chứng bằng cách xây dựng mô hình tại 3 thành phố lớn: Hà Nội, Hải Phòng và TP Hồ Chí Minh cho đến thời điểm hiện tại, tương đối phù hợp với đề xuất bố trí mô hình các Đội PCCC&CNCH của các địa phương trên.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý Nhà nước về công tác PCCC&CNCH thì việc bố trí các Đội PCCC&CNCH là vô cùng quan trọng; vừa đảm bảo yêu cầu công tác bảo vệ an toàn PCCC&CNCH, vừa phải phù hợp với điều kiện, kinh tế chung của đất nước, đồng thời đáp ứng được yêu cầu trước mắt và quy hoạch lâu dài vì vậy để có cơ sở tính toán bố trí mạng lưới các đội PCCC&CNCH một cách hợp lý và hiệu quả nhất. Xin đề xuất như sau:

1. Đối với các thành phố lớn (thành phố trực thuộc Trung ương) có mật độ dân số và kinh tế, xã hội phát triển thì việc bố trí mạng lưới các Đội PCCC&CNCH được tính toán, theo phương pháp xác định theo công thức (1).

2. Đối với các tỉnh và thành phố khác: Việc tính toán bố trí các Đội PCCC&CNCH là con số biến động phụ thuộc vào các khu đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, được thành lập hoặc bãi bỏ theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Đề xuất thành lập mạng lưới các Đội PCCC&CNCH trên cơ sở địa giới hành chính cấp quận, huyện, thị xã kết hợp với số lượng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao. Đồng thời qua phân tích và mô hình bố trí mạng lưới hệ thống Đội PCCC&CNCH của Liên Bang Nga và Nhật Bản, cho thấy yêu cầu xây dựng mô hình Đội PCCC&CNCH chuyên nghiệp phải bắt đầu từ đảm bảo an toàn cho con người và tài sản và chịu sự quản lý của chính quyền cơ sở. Do đó, yêu cầu đặt ra ở tất cả các đô thị, nơi tập trung đông dân cư và tài sản phải bố trí Đội PCCC&CNCH

chuyên nghiệp, từ những lập luận trên, có thể đề xuất như sau:

- Đối với đơn vị hành chính cấp quận, thành phố, thị xã đông dân cư là nơi kinh tế phát triển, không nằm trong diện các quận, huyện nghèo theo Quyết định số 30a/2008/NQ-CP có hoặc không có khu công nghiệp có tổng diện tích dưới 150ha thì thành lập 1 Đội PCCC&CNCH Trung tâm.

- Đối với đơn vị hành chính cấp quận, thành phố, thị xã có khu công nghiệp tổng diện tích lớn hơn 150ha thì thành lập 1 Đội PCCC&CNCH Trung tâm và 1 Đội PCCC&CNCH khu vực sẽ phù hợp với Mục 10.4 TCVN 2622:1995 phòng, chống cháy cho nhà và công trình.

- Đối với các đơn vị hành chính cấp huyện, thị xã thì thành lập 1 Đội PCCC&CNCH khu vực tại trung tâm, huyện lỵ đồ trong trường hợp địa phương thuộc diện nghèo theo Quyết định số 30a/2008/NQ-CP thì trước mắt chưa thành lập Đội PCCC & CNCH (Tổng số có 62 huyện).

3. Đối với các khu dân cư, đô thị tập trung đông người nhưng không phải trung tâm, quận, huyện, thị xã thì việc bố trí phải đảm bảo bảo vệ số đám cháy trong cùng một thời gian được quy định tại Bảng 12 - Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 2622:1995, đồng thời kết hợp với định mức trang bị phương tiện PCCC&CNCH theo Thông tư số 60/2015/TT-BCA ngày 09/11/2015 để xác định khả năng bảo vệ cho các khu vực dân cư loại này. Như vậy, căn cứ vào số đám cháy trong cùng một thời gian được quy định tại Điều 10.3, Bảng 12, TCVN 2622:1995 thì khu vực dân cư, đô thị tập trung đông người đến 25.000 người thì thành lập 1 Đội PCCC&CNCH khu vực và từ 25.000 đến 200.000 người trở lên thì thành lập 2 Đội PCCC&CNCH khu vực.

Tuy nhiên cũng lưu ý rằng, để đảm bảo cân đối số Đội PCCC&CHCN trong mỗi đơn vị hành chính, thì cần giới hạn số Đội PCCC&CHCN trong một đơn vị hành chính cấp quận, huyện, thành phố, thị xã không vượt quá 3 đội.

Như vậy theo tính toán ban đầu, để đáp ứng yêu cầu về số lượng các Đội PCCC&CNCH được xác định như sau:

$$N_{decctt} = N_q + N_{tx} + N_{tp} \quad (2)$$

Trong đó:  $N_{decctt}$ : là số đội trung tâm

$N_q$ : số đơn vị hành chính cấp quận

$N_{tx}$ : Số đơn vị hành chính cấp thị xã

$N_{tp}$ : Số đơn vị hành chính cấp thành phố trực thuộc tỉnh

$$N_{decckv} = N_h + N_{kcn} + N_{dt} \quad (3)$$

Trong đó:  $N_{decckv}$ : là số Đội PCCC&CNCH khu vực

$N_h$ : là số đơn vị hành chính cấp huyện

$N_{kcn}$ : là số lượng khu công nghiệp diện tích lớn hơn 500ha

$N_{dt}$ : là số lượng khu đô thị, dân cư không thuộc trung tâm huyện, thị xã có số dân cư từ 25.000 đến 1.000.000 người.

Ở nước ta, tính đến thời điểm hiện tại, cả nước có 713 đơn vị hành chính cấp huyện, thị gồm 67 thành phố trực thuộc tỉnh; 52 thị xã, 49 quận và 545 huyện trong đó có 62 huyện thuộc diện nghèo theo Chương trình 30a của Chính phủ và 12 huyện đảo; có 260 đơn vị hành chính cấp quận, huyện, thị xã, thành phố, có tổng các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao có diện tích trong đó có diện tích lớn hơn 150ha; 16 khu vực dân cư, đô thị không là trung tâm, huyện thị nhưng tập trung đông dân cư từ 25.000 người đến 1.000.000 người; không có khu đô

(Xem tiếp trang 46)

# BÀI HỌC KINH NGHIỆM TỪ CÔNG TÁC PCCC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG

ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG

Cháy, nổ hóa chất nói chung và cháy, nổ hóa chất tại các cơ sở sản xuất và kinh doanh sơn nói riêng đã và đang là một vấn đề vô cùng nhức nhối. Trong những năm qua, trên thế giới và ở Việt Nam đã xảy ra nhiều vụ cháy hóa chất tại các cơ sở sản xuất và kinh doanh sơn như: cháy tại kho hóa chất tại Công ty Sơn tại xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng ngày 6/5/2015; cháy kho sơn của Công ty TNHH Thanh Hoàng Châu thuộc phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng ngày 15/7/2015 hay vụ cháy lớn đã xảy ra tại Cửa hàng Sơn, hóa chất Sơn Thủy ở số 21, đường Thành Chung, phường Cửa Bắc, TP Nam Định vào ngày 4/7/2015.

Đặc điểm chung của các vụ cháy, nổ đều do các hóa chất dùng để chế tạo sơn gây ra, chúng là những dung môi hữu cơ dễ bay hơi tạo thành nồng độ nguy hiểm cháy, nổ. Thiệt hại của các vụ cháy rất lớn, cá biệt, vụ cháy ở Hòa Vang, Đà Nẵng làm 21 chiến sỹ Cảnh sát PCCC phải nhập viện. Từ đó có thể thấy, cháy, nổ hóa chất liên quan đến sơn rất nguy hiểm, cần phải có các biện pháp phòng ngừa tích cực.

Hải Phòng là một thành phố lớn, đô thị loại 1, nơi tập trung nhiều các khu công nghiệp lớn của cả nước với các nhà máy, xưởng sản xuất công nghiệp từ vừa và nhỏ đến lớn, trong đó có Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng. Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng là một công ty thuộc Tập đoàn Vingroup. Hàng năm, công ty đã sản xuất hàng nghìn tấn sơn. Vì vậy, lượng hóa chất sử dụng và lưu trữ tại đây rất lớn. Các hóa chất đa phần là các dung môi hữu cơ có nguy hiểm cháy, nổ lớn, kèm với các rủi ro trong quá trình lưu trữ, vận chuyển và sản xuất khiến nguy cơ cháy, nổ hóa chất tại đây luôn được đặt trong sự cảnh báo cao độ. “Nghiên cứu nguy cơ cháy, nổ hóa chất tại Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng” nhằm tìm ra những nguy cơ cháy, nổ hóa chất tiềm ẩn tại nơi này và có biện pháp phòng ngừa cũng như xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra.

Các hóa chất dễ cháy, nổ tại Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng bao gồm:

| STT | Tên hóa học          | Mã số CAS | Nhiệt độ tự bốc cháy | Khối lượng tồn trữ lớn nhất (tấn) |
|-----|----------------------|-----------|----------------------|-----------------------------------|
| 1   | Axeton               | 67-64-1   | 465°C                | 3.200                             |
| 2   | Etyl Axetat          | 141-78-6  | 426°C                | 4.600                             |
| 3   | Butyl Axetat         | 123-86-4  | 370°C                | 10.200                            |
| 4   | m-Xilen              | 108-38-3  | 527°C                | 40.000                            |
| 5   | Toluen               | 108-88-3  | 480°C                | 11.000                            |
| 6   | Isopropanol          | 67-63-0   | 399°C                | 6.500                             |
| 7   | Isobutanol           | 78-83-1   | 390°C                | 5.000                             |
| 8   | Metyl etyl xeton     | 78-93-3   | 515°C                | 2.000                             |
| 9   | Metyl isobutyl xeton | 108-10-1  | 460°C                | 10.000                            |
| 10  | Metyl Proxitol       | 107-98-2  | 315°C                | 5.000                             |
| 11  | n-Butanol            | 71-36-3   | 343°C                | 6.500                             |
| 12  | Kẽm                  | 7440-66-6 | 540°C                | 20.000                            |
| 13  | Dầu DO               | -         | 260°C                | 5.000                             |
| 14  | Axit Clohidric       | 7647-01-0 | -                    | 10                                |
| 15  | Metanol              | 67-56-1   | 385°C                | 5,5                               |
| 16  | Kali hidroxit        | 1310-58-3 | -                    | 0,5                               |
| 17  | Di-n-butylamin       | 111-92-2  | 312°C                | 0,5                               |
| 18  | Axit Anhidrit        | 108-24-7  | 316°C                | 1                                 |
| 19  | Butyl Glicol         | 111-76-2  | 245°C                | 50                                |

Đây là những hóa chất có nguồn gốc hữu cơ, đa phần có nhiệt độ bay hơi và nhiệt độ bắt cháy, nhiệt độ tự bắt cháy thấp. Chính vì vậy, nguy cơ cháy, nổ của các hóa chất này rất cao.

Về cơ sở vật chất của Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng có: Vị trí nhà xưởng nằm hướng Bắc của Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng. Với diện tích nhà xưởng khoảng 1.642m<sup>2</sup>. Kiến trúc xây một tầng kiểu nhà công nghiệp, khung thép mái tôn. Kho chứa hóa chất có tổng diện tích là 4.057m<sup>2</sup> bao gồm kho thành phẩm và kho nguyên liệu. Hệ thống điện có trong các nhà xưởng được lắp đặt theo thiết kế; hệ thống dây dẫn được bảo vệ trong ống bằng vật liệu khô cháy, hệ thống, thiết bị điện được lắp đặt các cầu dao, áp tô mát bảo vệ. Các quạt thông gió công suất lớn được đặt cách nhau khoảng 10m. Các nguồn nhiệt có thể phát sinh trong dây chuyền sản xuất. Hệ thống điện sản xuất, điện ánh sáng được mắc thành các hệ thống riêng, điện sản xuất phải đảm bảo yêu cầu phòng nổ và được kiểm tra thường xuyên, hàng năm được kiểm định phòng nổ. Hệ thống điện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn được mắc thành hệ thống riêng. Cán bộ phụ trách an toàn kết hợp với phân xưởng Cơ điện thường xuyên kiểm tra các hệ thống điện tại phân xưởng sản xuất và các kho chứa vật tư, sản phẩm. Công ty đã trang bị 01 hệ thống báo cháy tự động tại nhà kho vật tư, kho thành phẩm, nhà xưởng sản xuất sơn, sản xuất nhựa Alkyd. Tủ trung tâm gồm 20 kênh đã sử dụng 11 kênh, còn 9 kênh dự phòng. Có 19 đầu báo lửa, 55 đầu báo nhiệt, 56 đầu báo khói. Hệ thống này được kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ 1 tháng/1 lần. Hệ thống chữa cháy tự động bằng bọt tại nhà xưởng tổng hợp nhựa Alkyd mở rộng gồm 63 đầu phun kín, chất

tạo bột dự trữ trong bồn là 4.000 lít có thể lấy ra dễ dàng để xử lý sự cố cháy tại các khu vực trong công ty. Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện, dụng cụ chữa cháy tại chỗ theo yêu cầu của sản xuất: thang tre, xô, xẻng, cầu liềm, phun cát... Có 98 bình CO<sub>2</sub> loại MT3; 114 bình bột MFZ4, MFZ8; 10 bình bột xe đẩy loại 35kg. Các trang thiết bị chữa cháy khác như các dụng cụ, phương tiện chữa cháy được các Trưởng phòng, Quản đốc đồn đốc thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế các dụng cụ đã hết để sẵn sàng ứng phó với các tình huống xảy ra. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, sơn sửa, kẻ vẽ các biển hiệu, tiêu lệnh PCCC. Tổng có 60 trụ nước chữa cháy, các trục đều hoạt động bình thường. Hệ thống này được kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ 1 tháng/1 lần.

Các hóa chất được sử dụng trong công nghệ sản xuất sơn tại Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng bao gồm nhiều hợp chất hữu cơ rất dễ bay hơi và phần lớn đều dễ cháy, nhiệt độ chớp cháy thấp, nhiệt độ tự bắt cháy thấp. (Nhiệt độ tự bắt cháy đều nhỏ hơn 500°C). Lượng hóa chất phục vụ cho hoạt động sản xuất sơn rất lớn và được bảo quản tập trung trong thùng, kho chứa hóa chất. Quá trình vận chuyển hóa chất từ kho chứa ra khu tổng hợp, chế biến thành sản phẩm và việc mở lắp các thùng, bao chứa hóa chất luôn tiềm ẩn nguy cơ thất thoát, rò rỉ hóa chất ra ngoài đặc biệt là các chất dễ bay hơi. Đây là yếu tố khiến nguy cơ cháy, nổ tăng cao hơn mức bình thường. Mặt khác máy móc, thiết bị hoạt động trong thời gian sản xuất dễ dàng sinh nhiệt, hệ thống dẫn điện nếu khả năng tải nhỏ có thể gây nóng đường dây, các ma sát trong quá trình vận chuyển, khuôn vác đều có thể sinh nhiệt và đây là yếu tố quan trọng, nhen nhúm cho quá trình cháy. Vì vậy, nguy cơ cháy, nổ khi làm việc với các hóa chất dễ cháy, dễ bay hơi rất cao và nguy hiểm.

Về trang thiết bị bảo cháy: Kho (bao gồm kho nguyên liệu và kho thành phẩm) với tổng diện tích là 4.057m<sup>2</sup>. Có tổng số đầu bảo cháy bao gồm: đầu bảo lửa, đầu bảo nhiệt và đầu bảo khói là 130 đầu. Với diện tích trung bình trên một đầu bảo là 31,2m<sup>2</sup>. Chiều cao lắp đặt đầu bảo thường nhỏ hơn 3,5m. Theo TCVN 5738:2001:

*Đối với đầu bảo nhiệt:*

| Độ cao lắp đặt đầu bảo cháy m | Diện tích bảo vệ của một đầu bảo cháy, m <sup>2</sup> | Khoảng cách tối đa, m |                               |
|-------------------------------|-------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------|
|                               |                                                       | Giữa các đầu bảo cháy | Từ đầu bảo cháy đến tường nhà |
| Dưới 3,5                      | nhỏ hơn 50                                            | 7,0                   | 3,5                           |
| Từ 3,5 đến 6                  | nhỏ hơn 25                                            | 5,0                   | 2,5                           |
| Lớn hơn 6,0 đến 9,0           | nhỏ hơn 20                                            | 4,5                   | 2,0                           |

*Đối với đầu bảo khói:*

| Độ cao lắp đặt đầu bảo cháy m | Diện tích bảo vệ của một đầu bảo cháy, m <sup>2</sup> | Khoảng cách tối đa, m |                               |
|-------------------------------|-------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------|
|                               |                                                       | Giữa các đầu bảo cháy | Từ đầu bảo cháy đến tường nhà |
| Dưới 3,5                      | nhỏ hơn 100                                           | 10                    | 5,0                           |
| Từ 3,5 đến 6                  | nhỏ hơn 70                                            | 8,5                   | 4,0                           |
| Lớn hơn 6,0 đến 10            | nhỏ hơn 65                                            | 8,0                   | 4,0                           |
| Lớn hơn 10 đến 12             | nhỏ hơn 55                                            | 7,5                   | 3,5                           |

Theo các tiêu chuẩn, ta thấy hệ thống bảo cháy tự động của công ty đã đạt yêu cầu.

Về trang thiết bị chữa cháy tại chỗ và lực lượng tại chỗ: Đội PCCC cơ sở hiện nay có 44 người, độ tuổi trung bình 35 - 40 tuổi có 1 Đội trưởng và 2 Đội phó, có quy định trách nhiệm cho Đội trưởng, Đội phó. Các thành viên đã được huấn luyện cấp thẻ nghiệp vụ PCCC theo quy định, được tổ chức huấn luyện định kỳ hàng năm. Tất cả các thành viên của đội đều có phụ cấp trách nhiệm hàng tháng, nhiệm vụ chính là xử lý tình huống khẩn cấp khi xảy ra sự cố nguy hiểm về cháy, nổ và tràn đổ hóa chất trong Công ty, đảm bảo yêu cầu an toàn môi trường.

Theo TCVN 7435-2:2004: Bình chữa cháy phải được kiểm tra khi lần đầu đưa vào sử dụng và sau đó phải được kiểm tra định kỳ khoảng 30 ngày. Bình chữa cháy phải được kiểm tra với chu kỳ ngắn hơn khi có yêu cầu.

Theo TCVN 7435-1:2004: Bình chữa cháy phải được bảo quản trong điều kiện nạp đầy đủ, sử dụng được và được để liên tục đúng nơi quy định trong suốt thời gian chưa sử dụng. Bình chữa cháy phải được đặt ở nơi dễ thấy, dễ tiếp cận và dễ lấy ngay lập tức khi có cháy. Tốt nhất chúng được để ở trên đường đi, kể cả trên lối ra vào. Bình chữa cháy có khối lượng cả bì không lớn hơn 18kg phải được bố trí sao cho đỉnh của bình không cao hơn mặt sàn quá 1,5m. Bình chữa cháy có khối lượng cả bì lớn hơn 18kg (trừ loại xe đẩy chữa cháy) phải được bố trí sao cho đỉnh của bình không cao hơn mặt sàn quá 1,0m. Khe hở giữa đáy bình được treo trên giá hoặc công xon và mặt sàn không được nhỏ hơn 3cm.

Công ty có lực lượng ứng phó, trang thiết bị chữa tại chỗ như bình phun khí CO<sub>2</sub>, bình bột, bình bột, hệ thống nước. Qua đánh giá về trang thiết bị chữa cháy tại chỗ và lực lượng tại chỗ của Công ty thấy rằng đã đạt yêu cầu.

Nguy cơ cháy, nổ hóa chất tại Công ty Sơn Hải Phòng rất cao. Tuy nhiên, trên thực tế, chưa có vụ cháy nào xảy ra tại Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng trong những năm gần đây. Để đạt được điều này, lãnh đạo Công ty và toàn bộ cán bộ, công nhân viên của Công ty luôn luôn ý thức rõ về mối nguy hiểm cháy, nổ và luôn có những biện pháp phòng cháy tích cực hiệu quả như: trang bị cho tất cả cán bộ, công nhân viên kiến thức về an toàn PCCC nói chung và an toàn cháy, nổ hóa chất nói riêng, đồng thời trang bị hệ thống bảo cháy tự động và hệ thống chữa cháy và các phương tiện chữa cháy tại chỗ khác. Hàng năm, công ty thường xuyên mời các chuyên gia tập huấn về an toàn PCCC và kiểm tra, bảo dưỡng, bảo trì hệ thống bảo cháy và chữa cháy. Chính vì vậy, Công ty luôn được Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng đánh giá cao trong hoạt động PCCC. Đây là một mô hình rất đáng khích lệ và cần được nhân rộng hơn trong hệ thống các công ty ở Hải Phòng nói riêng và ở Việt Nam nói chung. ■

# XÁC ĐỊNH TÌNH TRẠNG ĐỘNG CƠ PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY THÔNG QUA MÀU SẮC KHÍ XẢ

Thượng úy, ThS. LẠI THỊ VÂN ANH - Thiếu úy, ThS. ĐỒNG MINH TÂM  
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Ôtô và máy bơm chữa cháy là phương tiện chữa cháy cơ bản, dùng để phun nước và các loại chất chữa cháy khác vào đám cháy. Tình trạng kỹ thuật của động cơ ô tô và máy bơm chữa cháy có ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả của công tác chữa cháy. Chính vì vậy, để đảm bảo thường trực chiến đấu, công tác bảo dưỡng, bảo quản, sử dụng động cơ rất cần được quan tâm. Có nhiều phương pháp để đánh giá tình trạng hoạt động của động cơ, trong đó, phương pháp chẩn đoán là phương pháp dự phòng đơn giản có thể đánh giá, xác định tình trạng kỹ thuật của ô tô và máy bơm chữa cháy mà không cần tháo rời các chi tiết, mà thông qua quan sát phân tích, đánh giá các hiện tượng, biểu hiện thu thập được. Nó cho phép: dự báo khả năng làm việc, khẳng định khả năng làm việc tốt, an toàn của xe; phát hiện các chi tiết hay hệ thống ở tình trạng kỹ thuật kém, cần phải bảo dưỡng; phát hiện sự cố, hỏng hóc để khắc phục sửa chữa. Một trong những phương pháp đơn giản nhất để đánh giá tình trạng của động cơ là chẩn đoán thông qua quan sát màu khí xả.

Thành phần khí xả là một thông số ra phản ánh chất lượng quá trình cháy của động cơ. Thành phần khí xả là thông số chẩn đoán chung vì nó phụ thuộc nhiều yếu tố: độ đậm đặc của hỗn hợp cháy, chất lượng hòa trộn nhiên liệu và không khí, khả năng bay hơi của nhiên liệu xăng, độ phun sương và đồng đều của nhiên liệu diesel, trạng thái nhiệt độ, áp suất trong xi lanh, thời điểm phun hoặc thời điểm đánh lửa...

Đối với động cơ diesel, hỗn hợp cháy với hệ số dư lượng không khí luôn lớn hơn 1. Trong khi đó, ở động cơ xăng thì tùy thuộc chế độ làm việc mà hệ số này dao động quanh giá trị 1. Vì vậy, nồng độ các chất thành phần trong khí xả ở hai loại động cơ khác

nhau, nhưng cơ bản các thành phần độc hại như nhau bao gồm: CO, CO<sub>2</sub>, H<sub>2</sub>O (hơi), SO<sub>2</sub>, NO<sub>x</sub>, HC, bồ hóng...

Màu sắc khí xả và tình trạng của động cơ:

*Khí xả động cơ không màu hoặc có màu nâu nhạt:* có nghĩa là chất lượng quá trình cháy tốt, nếu màu nâu là do nhiệt độ thấp, nhiên liệu cháy không hết.



Hình 1. Khí xả động cơ không màu hoặc có màu nâu nhạt.

*Khí xả động cơ có màu đen:* Nguyên nhân chính là do thừa nhiên liệu hoặc do thiếu không khí.

Thừa nhiên liệu thường xảy ra ở động cơ diesel, có thể do điều chỉnh sai tỉ lệ lượng cấp nhiên liệu ở bơm cao áp hoặc bộ điều tốc, vòi phun không đảm bảo tốt: phun không tới tường, lỗ phun bị tắc, điều chỉnh áp lực phun không đúng dẫn tới chất lượng phun nhiên liệu kém, qui luật phun không đảm bảo, do điều chỉnh góc phun sớm, góc đánh lửa sớm quá muộn.

Thiếu không khí do tắc lọc khí, bướm không khí mở không hết, xu páp hút mở không hết do điều chỉnh sai, ống góp khí thải bị tắc do đông nhiều muội than, xu páp thải mở hoàn toàn là do điều chỉnh sai hoặc không mở. Đối với động cơ tăng áp, việc thiếu không khí nhiều khả năng là do tước bin máy nên khí làm việc kém gây nên.



Hình 2. Khí xả động cơ có màu đen

*Khí xả động cơ có màu xanh đậm và thường xuyên:* Nguyên nhân là do bị lọt dầu bôi trơn vào buồng cháy qua hai con đường một là: Do khe hở của nhôm pít tông - xéc măng - xi lanh tăng; hai là: Do phớt gít làm kín thân xu páp bị hở. Lúc này động cơ có hiện tượng ăn dầu làm giảm công suất của động cơ.



Hình 3. Khí xả động cơ có màu xanh đậm và thường xuyên

*Khí xả động cơ có màu trắng:* Do nhiệt độ của động cơ thấp hoặc có nước lọt vào buồng cháy. Nếu do nhiệt độ của động cơ thấp thì sau một thời gian nổ máy, khí xả màu trắng này sẽ giảm và hết, nhiên liệu cấp vào lẫn nước hoặc do nhiên liệu có chỉ số xê tan thấp, chỉ số ốc tan cao.



Hình 4. Khí xả động cơ có màu trắng

Thông qua màu sắc khí xả để chẩn đoán tình trạng động cơ ô tô và máy bơm chữa cháy, từ đó đưa ra phương pháp để khắc phục, sửa chữa kịp thời đảm bảo công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu. ■

# ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC TRONG KHOANG HÀNH KHÁCH TRÊN MÁY BAY BOEING

Đại úy, ThS. VŨ THỊ THU NGUYỆT – Thượng úy, ThS. HOÀNG ĐỨC HẠNH

Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Cháy là một trong những sự cố nguy hiểm nhất đối với mỗi chuyến bay. Với các đám cháy xảy ra trên mặt đất, có nhiều phương pháp chữa cháy khác nhau cùng sự hỗ trợ của lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp. Tuy nhiên, trong các chuyến bay, việc dập tắt đám cháy phát sinh mà không có sự hỗ trợ từ bên ngoài hoàn toàn phụ thuộc vào các giải pháp an toàn PCCC trong thiết kế, chế tạo và trang bị các phương tiện PCCC, cũng như khả năng ứng cứu, xử lý tình huống cháy của con người trên chuyến bay.

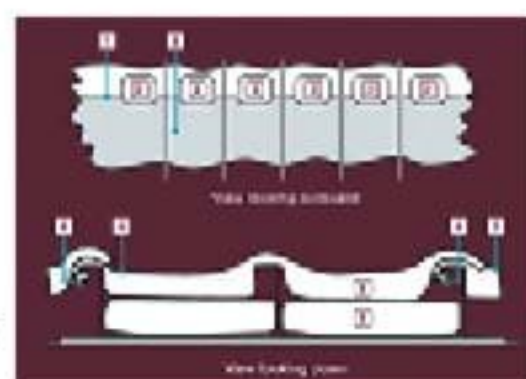
PCCC là một trong những hạng mục được chú trọng nhất tại Boeing khi tính toán, thiết kế, thử nghiệm và cấp chứng nhận. Trong thiết kế các tính năng PCCC cho máy bay, Boeing sử dụng một hệ thống gần như đảm bảo tối ưu các bộ phận trên máy bay có khả năng tự chống cháy bằng cách tích hợp công năng sử dụng cùng vật liệu chịu lửa. Phương pháp thiết kế thể hiện các nguyên tắc: lựa chọn vật liệu, phát hiện, cách ly, cô lập và kiểm soát đám cháy. Những nguyên tắc này được xây dựng trên cơ sở tách ba yếu tố cần thiết của sự cháy: chất cháy, nguồn nhiệt và oxy. Tính năng PCCC trên máy bay Boeing đáp ứng hoặc vượt quá các tiêu chuẩn PCCC theo quy định của Quy chế Hàng không Liên bang Mỹ FAR (*Federal Aviation Regulation*) cũng như các yêu cầu của chính bản thân hãng. Bài viết mô tả khái quát cách Boeing tích hợp tính năng chống cháy vào vật liệu cũng như cách bố trí hệ thống PCCC tại khoang hành khách và khoang nghỉ của phi hành đoàn nhằm góp phần đảm bảo an toàn cháy trong mỗi chuyến bay.

Hầu hết vật liệu sử dụng trong nội thất khoang hành khách của Boeing đáp ứng được các yêu cầu của Cục Hàng không Liên bang Mỹ FAA (*Federal Aviation Administration*) như: sử dụng các loại vật liệu khô cháy, hoặc các yêu cầu cao hơn về khả năng chống cháy (chẳng hạn với dây điện và cáp cách điện). Các bộ phận bên trong của máy bay Boeing cũng đáp ứng được yêu cầu về tính bất cháy quy định tại mục 14, phần 25 - Quy định Liên bang CFR (*Code of Federal Regulations*). Các bộ phận này bao gồm: nội thất cabin (trần và sườn máy bay), vách ngăn, khoang bếp, khoang hành lý xách tay, xe đẩy, chất liệu ghế ngồi của hành khách...

Đối với vật liệu ở các khu vực không nằm trong yêu cầu của CFR, nguyên tắc thiết kế của Boeing được sử dụng để xác định thêm các yêu cầu về tính bất cháy, khói và độc tính của sản phẩm cháy. Theo đó, các tiêu chuẩn đối với tính bất cháy của lớp phủ cách nhiệt đã được cải thiện theo thời gian. Vật liệu sản xuất vỏ máy bay cùng với lớp phủ cách nhiệt phải có thời hạn chịu lửa tối thiểu 4 phút, là khoảng thời gian cho phép hành khách sơ tán khỏi vị trí trước khi đám cháy lan tới (ví dụ: cháy tại khoang nhiên liệu ở phần dưới của thân máy bay do tai nạn).

Lớp phủ cách nhiệt trên vách chia khoang (vách ngăn này đồng thời kết hợp cách âm/ cách nhiệt) cũng giúp làm chậm quá trình cháy lan giữa các khoang máy bay trong trường hợp xảy ra một vụ tai nạn (Hình 1).

1. Vách phân cách
2. Cửa sổ
3. Lớp vỏ cách nhiệt
4. Đại thép
5. Dây an toàn
6. Lớp cách nhiệt trên
7. Lớp cách nhiệt dưới

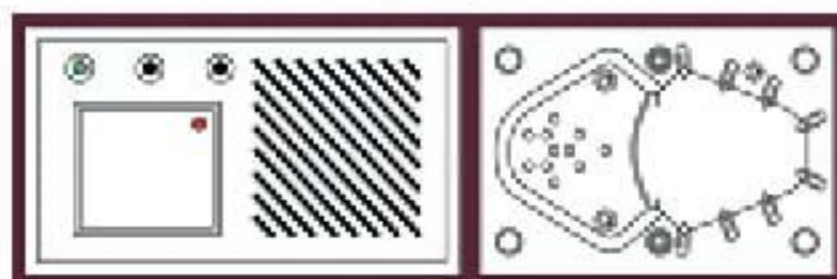


Hình 1: Các lớp ngăn cháy lan

Boeing xét duyệt thiết kế tổng thể của máy bay một cách toàn diện nhằm tăng mức độ an toàn cháy trên máy bay. Điều này, theo nguyên tắc thiết kế của Boeing bao gồm: Xác định các nguồn có khả năng gây cháy; Giảm thiểu chế độ không đảm bảo an toàn ở các nguồn có khả năng gây cháy; Xây dựng các đặc trưng thiết kế để giảm thiểu các nguồn có khả năng gây cháy; Xây dựng các đặc trưng thiết kế để cô lập nguồn có khả năng gây cháy từ các chất dễ cháy (ví dụ: công tắc ngắt điện cho hệ thống giải trí trên máy bay); Xây dựng các đặc trưng thiết kế để tách hoặc khoanh vùng có khả năng gây cháy, bao gồm vật liệu sử dụng, cách bố trí và thông gió (ví dụ như: khoang bếp, khu vực chứa rác...).

Cô ba loại đầu báo khói được sử dụng trong một số khoang của máy bay như: phòng vệ sinh, buồng lái, khoang bếp... Đó là đầu báo khói ion, đầu báo khói quang điện và đầu báo khói quang điện lắp trên đường ống. Boeing cho rằng, một hệ thống báo cháy chuyên dụng là không cần thiết do không gian cabin được tiết kiệm tối đa trên máy bay. Mặt khác khi có cháy xảy ra trong khoang hành khách, phi hành đoàn cũng như hành khách có thể phát hiện một cách nhanh chóng.

Đầu báo khói ion là thiết bị tạo ra các dòng ion dương và ion âm chuyển động. Khi có khói (trong nhà vệ sinh hay một khoang nào đó trên máy bay) khói sẽ làm cản trở chuyển động của các hạt ion. Đầu báo khói ion thường được lắp trên trần hoặc bên sườn của khoang cabin bảo vệ (Hình 2)



Hình 2: Đầu báo khói ion (trái) và đầu báo khói quang điện (phải)

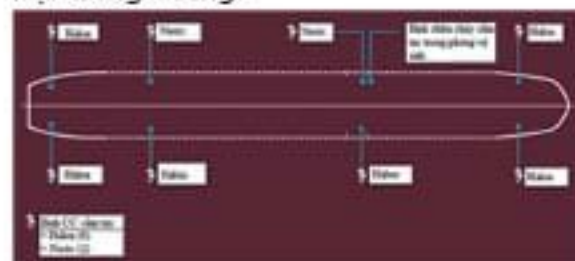
Đầu báo khói quang điện được thiết kế để phát hiện sự cô đặc của các hạt khói trong không khí. Đầu báo khói quang được cấu tạo từ các phần: nguồn phát quang, phần tử cảm quang, là cản quang và buồng cảm biến (buồng tối). Ở điều kiện bình thường, nguồn phát quang (diode phát hồng ngoại) sẽ phát với độ ngắt quãng khoảng 3.5 giây và không thể phát trực tiếp tới phần tử cảm quang (diode hồng ngoại) do bị là cản quang hấp thụ. Nếu có khói xâm nhập vào buồng cảm biến, một phần hồng ngoại từ nguồn phát bị khúc xạ bởi các phần tử khói và đến được phần tử cảm quang. Phần hồng ngoại đến được phần tử cảm quang sẽ phụ thuộc vào mật độ khói và nếu vượt qua ngưỡng được cài đặt thì đầu báo sẽ kích hoạt. Các loại máy bay hiện đại ngày nay sử dụng máy dò quang điện dựa trên một cảm biến khói tiên tiến sử dụng hai bước sóng riêng biệt nhằm phát hiện khói và phân biệt được khói với các aerosol. Tương tự đầu báo khói ion, đầu báo khói quang điện cũng được lắp trên trần hoặc bên sườn của khoang cabin bảo vệ.

Đầu báo khói quang điện lắp trên đường ống (đầu báo Duct): loại đầu báo này tương tự đầu báo khói quang điện nhưng thường được lắp sau vách ngăn của khoang cabin bảo vệ. Đầu báo Duct có khả năng phát hiện khói sớm và sản phẩm cháy có trong không khí khi di chuyển theo đường ống của hệ thống HVAC (hệ thống ống gió đối lưu tuần hoàn). Máy bay sản xuất hiện nay sử dụng các đầu báo khu vực hiện đại hơn các loại đầu báo thông thường.

Mỗi hệ thống báo khói khi lắp đặt đều được kiểm tra khả năng chuyển mạch. Điều này cho phép kỹ thuật viên có thể kiểm tra hệ thống điện và các cảm biến bất cứ lúc nào. Hiệu quả hoạt động của đầu báo khói phụ thuộc vào khối tích khoang cabin bảo vệ, biên dạng của khoang, tổng lượng và mật độ khói. Trước khi đưa vào lắp đặt, Boeing tiến hành thực nghiệm trên các chuyến bay thử để xác định vị trí tốt nhất có thể lắp đặt các cảm biến, điều này cho phép hệ thống báo khói hoạt động hiệu quả nhất trong mọi điều kiện.

Bình chữa cháy xách tay kèm theo hướng dẫn sử dụng được bố trí trong khoang hành khách, tại những vị trí dễ quan sát và sử dụng như dọc lối đi. Các máy bay Boeing hiện nay sử dụng bình chữa cháy nước hoặc Halon 1211. Bình

chữa cháy Halon 1211 nặng khoảng 4 pounds (tương đương 1,8kg) trong đó có chứa khoảng 2,5 pounds (tương đương 1kg) Halon 1211, có khả năng chữa bất kỳ đám cháy khởi phát nào có thể xảy ra trên máy bay do cháy giấy, điện, vải hoặc các chất lỏng dễ cháy. Tuy nhiên, do những rủi ro có thể gây ra cho con người khi sử dụng bình Halon (ngạt thở, kích ứng mắt, bong da, chóng mặt...) nên Boeing đang nghiên cứu để thay thế loại bình này. Bình chữa cháy bằng nước thường được bố trí gần các khu phức hợp như: chậu rửa, bếp. Số lượng bình tối thiểu cần lắp đặt được tính toán dựa vào năng lực chở khách của máy bay. Thông thường, các bình chữa cháy được đặt cách nhau 8 feet (tương đương 2,4m). Trong các khoang còn lại (khoang nghỉ của phi hành đoàn, khoang phục vụ...) cũng phải được đặt ít nhất một bình Halon hoặc bình chữa cháy xách tay loại tương đương.



Hình 3: Bố trí bình chữa cháy cầm tay trên máy bay

Mỗi phòng vệ sinh được trang bị một hệ thống PCCC được thiết kế để phát hiện và dập tắt đám cháy, đồng thời ngăn chặn khói phát tán. Tính năng chống cháy cho phòng vệ sinh bao gồm: một hệ thống báo cháy (báo khói) có đèn báo được lắp trong phòng vệ sinh kèm theo hoặc cảnh báo ánh sáng, hoặc cảnh báo âm thanh (chuông báo cháy) tới khoang hành khách (khi đó đám cháy có thể được phát hiện nhanh chóng bởi tiếp viên hàng không); một bình chữa cháy tự động được lắp đặt để có thể tự động chữa cháy với những đám cháy mà chất cháy là giấy. Thùng đựng rác trên các máy bay Boeing được làm bằng vật liệu chịu lửa, có thể chứa vật liệu dễ cháy đồng thời có khả năng ngăn cháy. Boeing đòi hỏi tất cả các phòng vệ sinh trên máy bay của hãng phải có khả năng chịu lửa trong vòng 30 phút. Các phòng vệ sinh trên máy bay Boeing trước đây sử dụng bình chữa cháy Halon 1301. Tuy nhiên, từ tháng 4/2006 trở lại đây, loại bình này được thay thế bằng FM 200 (bắt đầu từ Boeing 777). Tất cả các bình chữa cháy sử dụng trên máy bay Boeing đều đáp ứng các yêu cầu của Cục Hàng

không Liên bang Mỹ FAA như: chất chữa cháy không được gây nguy hiểm cho hành khách, phi hành đoàn cũng như người sử dụng; mỗi hệ thống chữa cháy phải đảm bảo xử lý được bất kỳ đám cháy nào xảy ra trong khu vực mà hệ thống đó phụ trách (có tính đến khối tích của khoang cabin bảo vệ và thông gió).



Hình 4: Đầu báo cháy và bình chữa cháy tự động trong phòng vệ sinh

Một hệ thống báo cháy với các đầu báo khói và thiết bị bảo động được gắn trên trần/sườn máy bay trong khoang nghỉ của phi hành đoàn. Các khoang nghỉ của phi hành đoàn cũng được thiết kế để ngăn khói không lan sang các khoang khác của máy bay. Khi có cháy xảy ra tại một khu vực nào đó trên máy bay, hệ thống báo cháy sẽ phát tín hiệu cảnh báo có tích hợp âm thanh và hình ảnh được gắn trong khoang nghỉ của phi hành đoàn và các khoang gần khu vực xảy ra cháy. Đối với những khoang nghỉ có diện tích lớn, van ngắt của hệ thống phân phối khí được đóng lại, ngăn dòng không khí tới khoang để hạn chế hoạt động của khói, thuận tiện cho công tác chữa cháy. Trong nhiều trường hợp, một dòng khí nhỏ vẫn được duy trì để ngăn khói xâm nhập vào các khu vực đang có người sử dụng, giúp duy trì được tầm nhìn. Công tác chữa cháy trong khoang nghỉ thường cần đến một hoặc nhiều thành viên phi hành đoàn sử dụng các thiết bị bảo hộ thích hợp để chữa cháy với bình chữa cháy cầm tay.

Tai nạn hàng không dù do bất kỳ nguyên nhân nào cũng có thể gây ra những thảm họa tàn khốc, từ số người thiệt mạng cho đến những âm ảnh về hình ảnh hiện trường. Do đó, an toàn bay, trong đó có an toàn cháy luôn là vấn đề được các hãng hàng không đặt lên hàng đầu. Boeing đã sử dụng các giải pháp tổng hợp từ lựa chọn vật liệu đến tính toán, lắp đặt, trong thiết kế hệ thống PCCC trên tất cả các máy bay do hãng sản xuất, nhằm góp phần bảo vệ máy bay một cách toàn diện, giảm thiểu nguy cơ cháy, giúp đảm bảo sự an toàn của hành khách cũng như phi hành đoàn trong mỗi chuyến bay. ■

# ỨNG DỤNG CĂNG CỨU HỘ TRONG CÔNG TÁC CỨU NẠN CỨU HỘ DƯỚI NƯỚC

Trung úy **TRẦN VĂN KHẢ**

Khoa 4, Trường Đại học PCCC

Tại Khoản 3, Điều 4, Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg, ngày 15/10/2012 quy định: “Khi thực hiện CNCH phải bảo đảm an toàn đối với người, phương tiện tham gia CNCH và nạn nhân, đồng thời hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về tài sản”. Như vậy, khi tiến hành các hoạt động CNCH thì ngoài việc đảm bảo an toàn cho lực lượng phương tiện tham gia CNCH cần phải hạn chế tối đa các chấn thương thứ phát xảy ra đối với nạn nhân. Hoạt động CNCH được diễn ra trên tất cả các mặt của đời sống xã hội, trong các môi trường khác nhau. Trong số đó, hoạt động CNCH dưới nước có môi trường làm việc khá đặc biệt, thời gian dành cho việc cứu nạn nhân rất ngắn bởi nạn nhân sẽ nhanh chóng bị đuối nước và chìm xuống, có thể tử vong nhanh. Mặt khác, trong môi trường nước khả năng hoạt động và quan sát của các cán bộ, chiến sỹ bị hạn chế rất nhiều, do đó cần nhiều hơn các phương tiện để hỗ trợ công tác, cũng như đảm bảo an toàn cho nạn nhân và cán bộ, chiến sỹ. Hiện nay, lực lượng CNCH đã và đang nhận được rất nhiều sự quan tâm của các cấp, các ngành. Nhờ đó, các phương tiện phục vụ cho công tác này được trang bị ngày càng nhiều và hiện đại. Một trong những phương tiện mới được sử dụng trong công tác CNCH dưới nước nhằm giúp cho lực lượng CNCH có thể dễ dàng di chuyển nạn nhân đưa vào bờ và tránh được các chấn thương thứ cấp cho nạn nhân đó là căng chuyên dụng dùng cho công tác CNCH dưới nước.

Căng sử dụng trong công tác CNCH dưới nước do Mỹ sản xuất, đây là một sản phẩm có nhiều ưu việt so với các căng cứu thương thông thường bởi cấu tạo đặc biệt. Thân căng được làm bằng nhựa dẻo, trọng lượng nhẹ, do đó dễ vận chuyển. Đặc biệt, chỉ cần một người cũng có thể sử dụng căng để di chuyển người bị nạn. Hiện nay, ngoài việc sử dụng trong hoạt động CNCH dưới nước thì loại căng này còn được ứng dụng trong các lĩnh vực như quân sự, y tế....

Căng CNCH sử dụng dưới nước có các bộ phận chính:



Hình 1. Các bộ phận chính của căng CNCH

Thân căng được làm bằng vật liệu tổng hợp MDPE (medium-density polyethylene). Đây là loại nhựa tổng hợp thường được sử dụng trong sản xuất các đường ống dẫn khí, nước và các bao bì, phim ảnh. Đây là loại nhựa dẻo, có khả năng chịu nhiệt, độ bền hóa học cao, có khả năng đàn hồi tốt, do đó thân căng có thể dễ dàng cuộn tròn để bảo quản và trải rộng khi sử dụng. Ưu điểm

của thân căng loại này so với các thân căng cứu thương khác đó là trọng lượng nhẹ, không thấm nước do đó có thể sử dụng dưới nước và trong môi trường có hóa chất lỏng.

Phao là bộ phận có tác dụng giữ cho phần đầu của nạn nhân luôn được nổi trên mặt nước. Phao có 2 loại: dạng túi khí và phao xốp.

Túi chì giúp cho phần chân nạn nhân chìm xuống nước góp phần làm cho đầu nạn nhân luôn nổi trên mặt nước. Túi chì có trọng lượng 7kg, được gắn vào phần cuối của căng.

Gối hơi được lắp ở vị trí ngang ngực nạn nhân, có tác dụng cùng với phao và túi chì giữ cho phần đầu nạn nhân luôn nổi, đồng thời giữ cho phần đai căng luôn nổi để quá trình đưa nạn nhân vào căng được thuận lợi.

Hai đai kéo là bộ phận giúp cho việc đưa nạn nhân lên bờ được thuận tiện. Khi đưa nạn nhân vào gần bờ, các chiến sỹ hỗ trợ ở trên bờ sẽ cầm vào hai vị trí này để kéo nạn nhân lên bờ.

Cách sử dụng căng để CNCH dưới nước:

**Thiết lập căng:**

**Bước 1:** Trải rộng thân căng trên mặt sàn. Uốn căng ngược với chiều đang cuộn để căng được thẳng.



Hình 2. Xử lý thân căng

**Bước 2:** Kết nối 4 dây đai ngang của căng sao cho 4 dây này song song với nhau. Đối với 2 dây đai phía đầu căng, trước khi kết nối với nhau phải luồn qua đai của túi khí.



Hình 3. Kết nối các đai



Hình 4: Kết nối túi chì

**Bước 3:** Kết nối túi chì vào phần cuối của căng.

**Bước 4:** Luồn 2 đai kéo vào phần đầu căng theo hướng từ ngoài vào trong.

(Xem tiếp trang 44)

# HỆ THỐNG CUNG CẤP NHIÊN LIỆU CHO ĐỘNG CƠ ĐIÊZEN CÓ TĂNG ÁP (TURBO) TRÊN XE CHỮA CHÁY

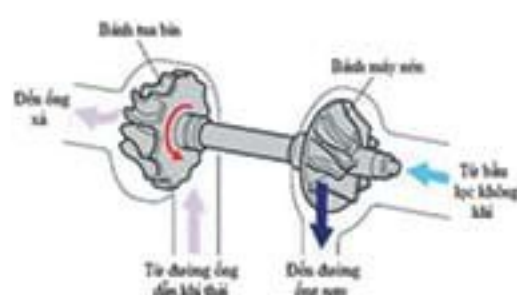
Trung tá, TS. TRẦN ĐÔNG HÙNG - Trung úy, ThS. HÀ TRUNG BÌNH

Khoa 1, Trường Đại học PCCC

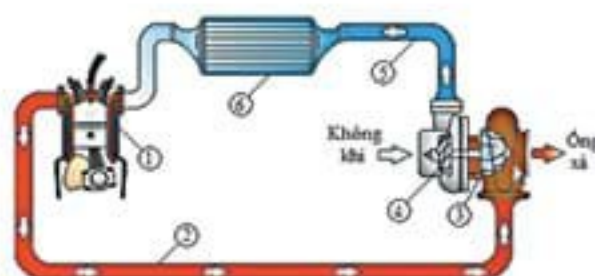
Để tăng công suất cho động cơ trên xe chữa cháy, có nhiều giải pháp đã được áp dụng. Trong đó, tăng khối lượng không khí nạp bằng cách nén không khí vào động cơ là một giải pháp công nghệ cho thấy hiệu quả rõ rệt. Do khối lượng không khí nạp được tăng lên nên làm tăng thêm nhiên liệu để đốt cháy trong một dung tích cố định của động cơ và tăng thêm lượng nhiệt phát ra. Đây cũng chính là biện pháp chủ yếu dùng để tăng áp, từ đó tăng công suất cho động cơ trên các xe chữa cháy hiện nay (còn gọi là phương pháp dùng Turbo tăng áp).

Phần lớn các loại động cơ thể hệ mới nói chung, trong đó có động cơ điêzen nói riêng đều được trang bị hệ thống tăng áp. Đối với xe chữa cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, kể từ khi để án thay động cơ xăng bằng động cơ điêzen trên xe chữa cháy 3ZJI-130 (Zin 130) thực hiện thì hầu hết các xe chữa cháy hiện nay đều sử dụng động cơ điêzen, trong đó có động cơ điêzen thể hệ cũ là các động cơ điêzen không tăng áp. Những động cơ này có đặc điểm là độ bền khá lớn, mặc dù sau một thời gian làm việc có suy giảm về tính năng nhưng có thể cải tiến thành động cơ tăng áp để tận dụng khả năng khai thác và phần nào cải thiện tính năng kinh tế, kỹ thuật của động cơ. Vì vậy việc nghiên cứu hệ thống cung cấp nhiên liệu cho động cơ điêzen có tăng áp (Turbo) hướng tới góp phần giải quyết các yêu cầu trên của thực tiễn.

Nguyên lý động cơ có Turbo tăng áp:



Hình 1. Sơ đồ nguyên lý hoạt động của Turbo tăng áp



Hình 2. Sơ đồ nguyên lý hoạt động của động cơ có Turbo tăng áp

1- Động cơ; 2- Ống dẫn khí thải; 3- Bánh tua bin; 4- Bánh máy nén; 5- Đường ống nạp; 6- Bộ làm mát khí nạp.

Khi động cơ làm việc, khí thải của động cơ được dẫn vào tua bin và làm quay bánh tua bin rồi đến ống xả ra ngoài. Do máy nén và tua bin đồng trục nên bánh máy nén sẽ quay, hút không khí từ ngoài qua bầu lọc, qua bộ làm mát khí nạp cung cấp cho xi lanh động cơ.

Bộ làm mát khí nạp giúp tăng công suất của động cơ bằng cách làm mát khí nén đi ra từ bánh máy nén của Turbo trước khi đi vào trong động cơ. Điều này có nghĩa là nó trở nên đậm đặc hơn và chứa nhiều phân tử khí hơn một khối không khí nóng.

Turbo tăng áp cho phép một động cơ đốt được nhiều nhiên liệu và không khí hơn, bằng cách nén chúng nhiều hơn vào trong các xi lanh. Thông thường việc tăng lưu lượng khí nạp bằng Turbo tăng áp tạo ra áp suất khoảng (6 ÷ 8) PSI (Pounds trên diện tích một inch vuông). Áp suất khí quyển thông thường vào khoảng 14,7 PSI ở mực nước biển, có thể thấy rằng chúng làm tăng thêm khoảng 50% lượng khí nén thêm vào trong động cơ. Cho nên có thể làm tăng thêm khoảng 50% công suất động cơ. Nhưng hiệu quả tăng công suất không như vậy, thực tế chúng chỉ có thể giúp tăng công suất động cơ khoảng (30 ÷ 40)% do ảnh hưởng của tổn hao năng lượng.

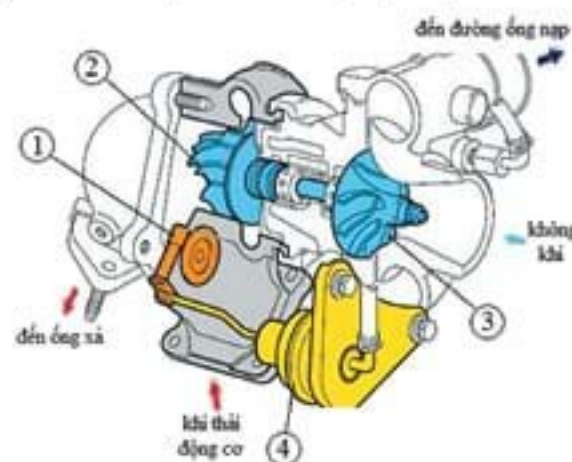
Do phương pháp bố trí tua bin nối với ống xả, nhiệt độ trong tua bin cũng rất cao và sự cản trở chuyển động của dòng khí xả, làm áp lực đẩy khí xả ra ngoài trong kỳ xả của động cơ bị cản trở và sinh ra một

áp lực đẩy ngược chiều. Việc công suất sinh ra bị tổn hao một phần xảy ra ở tất cả các xi lanh của động cơ.

Phương pháp này tận dụng được năng lượng của khí thải, nhưng khi vận tốc trục khuỷu động cơ thay đổi đột ngột, do quán tính của tua bin - máy nén sẽ không cung cấp đủ lượng không khí cần thiết. Mặt khác, ở các chế độ vận tốc trục khuỷu nhỏ, công của tua bin không đủ cho máy nén làm việc bình thường theo yêu cầu của động cơ.

Cấu tạo của Turbo tăng áp:

Turbo tăng áp bao gồm khoang tua bin, khoang máy nén khí, khoang trung tâm, bánh tua bin, bánh máy nén, các ổ trục tự lực hoàn toàn, van cửa xả, bộ chấp hành...



Hình 3. Kết cấu của Turbo tăng áp

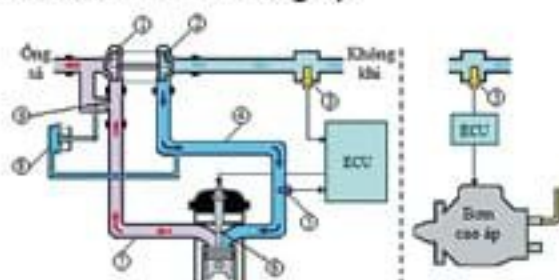
1- Van xả; 2- Bánh tua bin; 3- Bánh máy nén; 4- Bộ chấp hành.

Turbo tăng áp được cố định trên đường ống xả của động cơ bằng các bu lông. Khí xả từ các xi lanh sẽ làm quay bánh tua bin, nó hoạt động theo nguyên lý giống một động cơ tua bin khí. Tua bin được gắn lên cùng một trục với máy nén khí, máy nén khí được đặt giữa bầu lọc khí và đường ống dẫn khí nạp.

Bánh tua bin phải chịu được nhiệt và có độ bền cao vì nó tiếp xúc trực tiếp với khí xả, quay với tốc độ cao và trở nên rất nóng. Bởi vậy, nó được làm bằng hợp kim siêu chịu nhiệt hoặc bằng gốm. Máy nén khí là một loại bơm ly tâm, nó hướng dòng không khí từ tâm quay theo biên dạng cánh hướng ra ngoài.

Để có thể tăng tốc độ quay lên đến 150.000 vòng/phút, trục của Turbo được đỡ bởi một ổ bi đặc biệt. Van cửa xả được lắp trong khoang tua bin. Khi van này mở thì một phần khí xả sẽ đi tắt qua ống xả, nhờ thế mà giữ ổn định cho áp suất nạp, khi áp suất nạp đạt đến trị số đã định (khoảng  $0,7\text{kg/cm}^2$ ). Việc đóng mở van được kiểm soát bởi bộ chấp hành.

Hệ thống cung cấp nhiên liệu cho động cơ diesel có Turbo tăng áp:



Hình 4. Sơ đồ nguyên lý của hệ thống cung cấp nhiên liệu cho động cơ diesel có Turbo tăng áp

- 1- Bánh tuabin; 2- Bánh máy nén; 3- Cảm biến lưu lượng khí nạp; 4- Đường ống nạp; 5- Cảm biến áp suất khí nạp; 6- Kim phun nhiên liệu; 7- Khí thải động cơ; 8- Bộ chấp hành; 9- Van cửa xả

Khi động cơ làm việc, bơm cao áp hoạt động cung cấp nhiên liệu qua vòi phun, phun vào buồng cháy. Không khí được lọc sạch tại bầu lọc, khí qua Turbo dòng không khí có áp suất cao vào buồng cháy. Không khí nén và nhiên liệu phun vào được hòa trộn với nhau tạo thành hỗn hợp nhiên liệu, dưới một nhiệt độ và áp suất nhất định sẽ tự bốc cháy.

Nếu Turbo tăng áp tăng lượng khí nạp nhanh quá mức thì đòi hỏi phải tăng lượng nhiên liệu phun vào cho phù hợp, hệ thống phun nhiên liệu có thể không cung cấp đủ nhiên liệu. Thông qua cảm biến lưu lượng khí nạp, cảm biến áp suất khí nạp, ECU sẽ điều khiển bơm cao áp, kim phun phun nhiên liệu vào xi lanh động cơ. Đồng thời khí nén sẽ qua bộ chấp hành mở van cửa xả, cho phép khí xả đi tắt không qua bánh tua bin và làm giảm tốc độ tua bin, khi đó lượng không khí nạp và nhiên liệu phun vào phù hợp với mọi chế độ làm việc của động cơ.

Ngoài ra để tăng tính thích ứng của động cơ ở mọi tốc độ và đạt được công suất cao, một số động cơ sử dụng hai Turbo tăng áp với kích thước khác nhau.

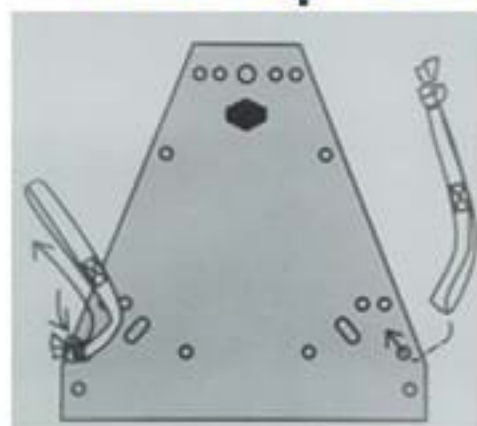
Turbo có kích thước nhỏ hơn quay với tốc độ nhanh hơn, giảm được độ trễ tác dụng trong khi Turbo có kích thước lớn hơn có thể đạt khả năng tăng công suất nhanh hơn ở tốc độ động cơ cao.

Nắm vững được cấu tạo, nguyên lý làm việc của hệ thống cung cấp nhiên liệu cho động cơ diesel có Turbo tăng áp trên xe chữa cháy giúp người sử dụng có khả năng khai thác sử dụng, bảo quản bảo dưỡng và sửa chữa thông thường kịp thời đảm bảo công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu. ■

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

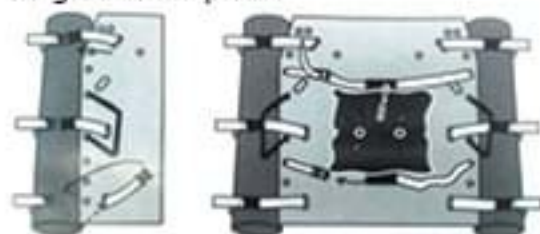
1. Nguyễn Khắc Khánh, Nguyễn Xã Hội, Trần Đông Hưng (2005), *Cấu tạo xe và máy bơm chữa cháy*, NXB Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội.
2. Nguyễn Xã Hội, Trần Đông Hưng, Nguyễn Tiến Thành, Trần Đức Hoàn (2011), *Phương tiện chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn cơ giới*, NXB Giao thông vận tải, Hà Nội.
3. Karim Nice (2000). "HowStuffWorks Turbochargers Work". Auto. howstuffworks.com.
4. Baines, Nicholas C. (2005). *Fundamentals of Turbocharging*. Concepts ETI.

## ỨNG DỤNG CĂNG... (Tiếp theo trang 42)



Hình 5: Luồn đai kéo

Bước 5: Kết nối phao vào 2 bên thành cang sao cho túi khí nằm ở vị trí giữa thân phao.



Hình 6: Kết nối phao

Sử dụng cang cứu người:

Bước 1: Khi tiếp cận vị trí nạn nhân, chiến sỹ sử dụng một tay đỡ nạn nhân, tay còn lại ấn đầu cang xuống dưới nước. Lúc này túi khí sẽ giữ cho dây đai căng, nổi lên trên giúp cho việc đưa nạn nhân vào cang dễ dàng.



Hình 7: Tiếp cận nạn nhân

Bước 2: Khi đầu cang chìm đủ sâu dưới nước để có thể đưa nạn nhân vào, chiến sỹ cúi tiến hành đưa nạn nhân vào cang theo chiều từ chân tới đầu sao cho toàn bộ thân người nạn nhân nằm trong cang.



Hình 8: Đưa nạn nhân vào cang

Bước 3: Khi nạn nhân đã nằm hoàn toàn trong cang, chiến sỹ CNCH xiết chặt các đai và di chuyển nạn nhân vào bờ.



Hình 9: Đưa nạn nhân vào bờ

Bước 4: Khi nạn nhân được đưa vào bờ, các chiến sỹ ở trên hỗ trợ đưa nạn nhân lên bờ bằng cách nắm vào hai đai kéo ở phần đầu cang để kéo nạn nhân lên.



Hình 10: Kéo nạn nhân lên bờ

Việc được trang bị và khai thác sử dụng có hiệu quả cang CNCH nói riêng và các phương tiện CNCH chuyên dụng nói chung sẽ quyết định rất lớn tới hiệu quả của hoạt động CNCH. ■

# ĐẶC ĐIỂM NGUY HIỂM CHÁY, NỔ CỦA AMONI NITRAT VÀ CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG ĐỐI TRONG QUÁ TRÌNH TỒN CHỨA VÀ BẢO QUẢN AMONI NITRAT

Đại úy, ThS. LƯƠNG ANH TUẤN – Trung úy, ThS. VŨ MINH HẢI  
Khoa 2, Trường Đại học PCCC

Trong những năm gần đây, trên thế giới đã xảy ra các vụ kho chứa Amoni Nitrat gây thiệt hại to lớn về người và tài sản. Với tư cách là một hóa chất, tại Nghị định số 108/2008/NĐ-CP quy định: Amoni Nitrat (hàm lượng >99,5%) là nằm trong Danh mục Hàng hóa hạn chế kinh doanh thuộc Phụ lục II của Nghị định; Amoni Nitrat > 98% (từ 50 tấn trở lên) nằm trong Danh mục Hóa chất yêu cầu xây dựng kế hoạch ngăn ngừa, khắc phục sự cố hóa chất và duy trì khoảng cách an toàn thuộc Phụ lục IV. Như vậy, theo quy định của pháp luật Việt Nam thì Amoni Nitrat là một hóa chất cần có sự quản lý của pháp luật và phải có các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn trong quá trình bảo quản. Trong bài báo này, phạm vi nghiên cứu đặc điểm nguy hiểm của Amoni Nitrat để từ đó đưa ra các biện pháp phòng ngừa đối với các kho chứa Amoni Nitrat.

## 1. Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của Amoni Nitrat

Amoni Nitrat (AN) có công thức hóa học là  $\text{NH}_4\text{NO}_3$ , là một chất bột màu trắng trong điều kiện thường. Chất này thường được dùng trong nông nghiệp là phân bón và cũng được sử dụng làm chất ôxi hóa trong thuốc nổ, đặc biệt là các thiết bị nổ tự tạo.

AN có khả năng hòa tan tốt (190 gam có thể hòa tan trong 100 gam nước) và có xu hướng hấp thụ nước từ không khí.

Nhiệt độ nóng chảy khoảng  $170^\circ\text{C}$ , bị phân hủy khi nhiệt độ đạt  $210^\circ\text{C}$  tạo thành đám mây mù màu vàng hoặc nâu với các khí độc, chủ yếu là các khí  $\text{N}_2\text{O}$ ,  $\text{NO}_2$ ,  $\text{NH}_3$ ,  $\text{HNO}_3$ .

Trong một số loại phân bón của AN, các hợp chất Clo có thể hình thành liên kết với Kali tạo thành xúc tác làm tăng tốc độ phát triển đám cháy.

AN là không cháy nhưng, là một tác nhân oxy hóa tạo điều kiện thuận lợi cho việc hình thành và phát triển đám cháy ngay cả trong môi trường không có sự trao đổi không khí.

AN nhiễm dầu hoặc các vật liệu dễ cháy có thể dẫn đến hiện tượng tự cháy khi nhiệt độ tăng cao. Dung dịch AN nóng chảy có thể cháy khi tiếp xúc với các vật liệu dễ cháy như giẻ rách, đồ gỗ hoặc quần áo và gây bỏng nếu tiếp xúc với da.

Vi vậy, để giảm nguy cơ cháy nổ trong các kho chứa AN cần loại bỏ hoặc giảm thiểu tối đa lượng nhiên liệu tích trữ, các vật liệu dễ cháy, các chất thải nguy hiểm cháy. AN ở nhiệt độ cao phân hủy tạo oxy vì vậy trong các đám cháy AN không thể sử dụng phương pháp làm giảm nồng độ oxy trong đám cháy để dập tắt đám cháy. Sử dụng hóa chất khô,  $\text{CO}_2$ , bột chữa cháy cũng không có hiệu quả. Hiệu quả nhất đối với các đám cháy AN là sử dụng nước để chữa cháy.

AN là một chất có khả năng gây nổ vì nó bao gồm các ion nitrat oxy hóa liên kết với các ion amoni và nhiên liệu. Chỉ một

lượng nhỏ hơi chất cháy có thể hoạt động như một chất xúc tác thúc đẩy quá trình cháy và đặc biệt trong các khu vực có khoảng không giới hạn như trên đường ống nước thải, các thiết bị máy móc thì có thể gây nổ.

Trên thế giới đã xảy ra các vụ cháy, nổ kho chứa AN gây thiệt hại to lớn về người và tài sản như:

- Ngày 6/1/1998, tại Công ty Phân bón Xinghua – Trung Quốc đã xảy ra một loạt các vụ nổ tại nhà máy xuất phát từ một container chứa 27,6 tấn AN. Vụ nổ làm 22 người chết và 56 người bị thương.

- Ngày 21/9/2001, tại Nhà máy Phân bón ở Toulouse – Pháp đã xảy ra vụ nổ tại nhà kho chứa AN. Khoảng 200 - 300 tấn AN đã cháy, nổ làm 31 người chết và 2442 người bị thương. Vụ nổ tạo ra hố sâu 10 mét, rộng 50 mét.

- Ngày 30/7/2009, tại nhà máy ở Bryan, Texas – Mỹ đã xảy ra vụ nổ trong quá trình xử lý AN thành phân bón. Hơn 80.000 cư dân đã được yêu cầu sơ tán để tránh khói độc từ vụ cháy.

- Ngày 17/4/2013, tại công ty phân bón ở West, Texas – Mỹ đã xảy ra vụ nổ kho chứa AN. Vụ nổ san bằng 80 ngôi nhà và một trường học; làm 15 người thiệt mạng và khoảng 200 người bị thương.

Vi vậy, các kho chứa AN cần phải có các biện pháp nghiêm ngặt đảm bảo an toàn phòng cháy trong quá trình tồn chứa và bảo quản.

## 2. Các biện pháp phòng cháy đối trong quá trình tồn chứa và bảo quản AN

Trong quá trình tồn chứa và bảo quản, nếu AN được tồn chứa trong kho thì kho chứa phải được xây dựng bằng các vật liệu chống cháy như gạch, bê tông, thép hoặc bằng các vật liệu thích hợp khác. Kho chứa AN phải được thiết kế và xây dựng để thực hiện theo các tiêu chuẩn đảm bảo an toàn phù hợp.

Nếu AN được bảo quản ngoài trời, cần có các biện pháp đảm bảo tránh tác động trực tiếp từ ánh sáng mặt trời.

Trong đám cháy AN có thể bị nóng chảy, do đó cần đặt xa các khu vực như đường dẫn nước thải, kênh dẫn, hố trũng.

Vị trí kho chứa cần đảm bảo tránh làm ô nhiễm nguồn nước, bao gồm cả nguồn nước chữa cháy. Tránh xa các khu vực có khả năng xuất hiện nguồn nhiệt, khu vực có nguy hiểm nổ.

Các thiết bị điện phù hợp cấp nguy hiểm nổ, lắp đặt thiết bị đóng ngắt bên ngoài kho chứa.

Không được chứa AN trong cùng thiết bị chứa với các hóa chất khác.

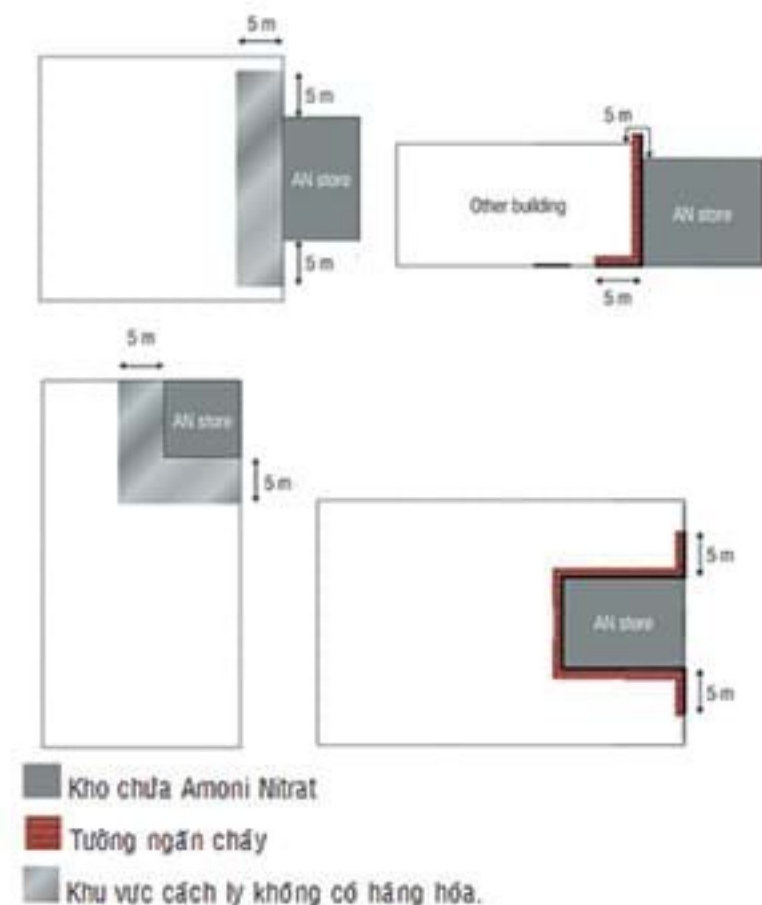
Trong quá trình bảo quản, vận chuyển, các thiết bị cần vệ sinh

thường xuyên, tránh AN tiếp xúc với các chất dễ cháy nổ như nhiên liệu, dầu mỡ...

Khi xảy ra tràn đổ, ngay lập tức làm sạch bằng cách sử dụng nước hòa tan trước khi loại bỏ.

Các thiết bị chứa cần làm sạch thường xuyên, tránh AN lắng đọng trong các thiết bị. Trong quá trình sửa chữa, bảo dưỡng cơ sử dụng nguồn nhiệt như hàn cắt,... cần loại bỏ hoàn toàn AN trong thiết bị trước khi tiến hành công việc. Thường loại bỏ AN trong thiết bị bằng cách hòa tan trong nước.

Trong quá trình tồn chứa và bảo quản AN khi xảy ra cháy, nổ có thể tác động đến các khu vực xung quanh. Vì vậy, cần đảm bảo khoảng cách an toàn khi thiết kế, lựa chọn các vị trí tồn chứa. Trong trường hợp kho chứa AN 10 tấn hoặc ít hơn gắn liền với một tòa nhà khác hoặc nằm bên trong một tòa nhà mà không phải là dành riêng để chứa AN thì phải tạo khoảng cách tối thiểu 5m.



Đối với các kho chứa AN từ 10 tấn trở lên, khoảng cách từ kho chứa tới các khu vực xung quanh, đặc biệt tới các cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ cần phải được tính toán cụ thể. Khoảng cách an

toán từ kho chứa AN tới các khu vực xung quanh được tính toán theo bảng 1.

**Bảng 1: Khoảng cách tối thiểu từ kho chứa AN tới các khu vực xung quanh**

| Khối lượng<br>AN trong<br>kho chứa<br>(kg) | Khoảng cách tối thiểu từ kho chứa AN tới các<br>khu vực (D, mét) |            |                         |                         |
|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------|-------------------------|-------------------------|
|                                            | Cơ sở<br>nguy hiểm<br>cháy, nổ                                   | Khu dân cư | Trung tâm<br>thương mại | Nhà<br>máy, xi<br>nhiệt |
| 10.001                                     | 300                                                              | 240        | 140                     | 110                     |
| 15.000                                     | 350                                                              | 280        | 160                     | 120                     |
| 20.000                                     | 410                                                              | 330        | 180                     | 130                     |
| 30.000                                     | 440                                                              | 350        | 200                     | 150                     |
| 40.000                                     | 480                                                              | 380        | 220                     | 170                     |
| 50.000                                     | 520                                                              | 410        | 240                     | 180                     |
| 75.000                                     | 590                                                              | 470        | 280                     | 210                     |
| 100.000                                    | 650                                                              | 520        | 300                     | 230                     |
| 125.000                                    | 700                                                              | 560        | 330                     | 240                     |
| 150.000                                    | 740                                                              | 600        | 350                     | 260                     |
| 175.000                                    | 780                                                              | 630        | 370                     | 270                     |
| 200.000                                    | 820                                                              | 660        | 380                     | 290                     |
| 250.000                                    | 880                                                              | 710        | 410                     | 310                     |
| 300.000                                    | 940                                                              | 750        | 440                     | 330                     |
| 350.000                                    | 990                                                              | 790        | 460                     | 350                     |
| 400.000                                    | 1030                                                             | 825        | 480                     | 360                     |
| 450.000                                    | 1070                                                             | 860        | 500                     | 380                     |
| 500.000                                    | 1110                                                             | 890        | 520                     | 390                     |

Khoảng cách từ kho chứa AN trong bảng 1 được tính toán theo các công thức:

$D = 22.2 Q^{1/3}$  cho các cơ sở nguy hiểm cháy, nổ tương ứng với áp suất nổ dư 5,5 kPa

$D = 17.8 Q^{1/3}$  cho khu dân cư tương ứng với áp suất nổ dư 7kPa

$D = 10.4 Q^{1/3}$  cho trung tâm thương mại với áp suất nổ dư 14 kPa

$D = 7.8 Q^{1/3}$  cho nhà máy, xí nghiệp với áp suất nổ dư 21kPa

Q là khối lượng thuốc nổ TNT tương đương. Khi tính toán lấy 1 lượng AN tương đương với ¼ lượng thuốc nổ TNT theo "Safety Testing of Ammonium Nitrate Products". ■

**BƯỚC ĐẦU NGHIÊN CỨU...** (Tiếp theo trang 36)

thị, dân cư nào lớn hơn 1.000.000 người. Các cơ sở tính toán  
bổ trí mạng lưới Đội PCCC&CNCH trên về cơ bản đáp ứng  
được các tiêu chí:

- Đối với các thành phố lớn (thành phố trực thuộc Trung ương) có mật độ dân số cao, kinh tế phát triển được tính toán riêng theo công thức (1) sẽ giải quyết được các vấn đề về cấp độ chữa cháy trên cơ sở giải quyết mối quan hệ các thông số và dữ liệu liên quan đến địa bàn quản lý của một đơn vị chữa cháy.

- Đối với các tỉnh thành phố khác, phương pháp tính toán trên đáp ứng được yêu cầu mục tiêu bảo vệ, các

quy định hiện hành và phù hợp theo quy chuẩn xây dựng và Tiêu chuẩn Việt Nam đối với bố trí mạng lưới các Đội PCCC&CNCH chuyên nghiệp.

- Giải quyết được bài toán về năng lực đầu tư xây dựng các Đội PGCC&CNCH chuyên nghiệp trong điều kiện kinh tế nước ta còn chưa đáp ứng được yêu cầu.

Trên đây là bước đầu trong việc nghiên cứu cơ sở để tính toán bố trí mạng lưới các Đội PCCC&CNCH ở nước ta, góp phần xây dựng hệ thống cơ sở PCCC&CNCH phục vụ trong công tác nghiên cứu, lập quy hoạch và hoàn thiện tổ chức hệ thống PCCC chuyên nghiệp trong tình hình hiện nay. ■

## Thăm nhà sàn Bác Hồ

Mỗi độ tháng 5 về  
Quanh nhà sàn ngập nắng  
Những bước chân thăm lặng  
In bóng xuống mặt hồ

Ngôi nhà sàn đơn sơ  
Nơi ngày xưa Bác ở  
Một góc vườn nho nhỏ  
Hương gió chiều mênh mang

Cây vú sữa miền Nam  
Tay Bác trồng vun xới  
Đã đơm bông kết trái  
Đã hóa thành bài ca

Bên chiếc bàn hôm qua  
Bác chờ tin chiến thắng  
Chờ miền Nam giải phóng  
Người nặng lòng - quê hương

Hôm nay triệu cháu con  
Về thăm nhà sàn Bác  
Bỗng rừng rừng nước mắt  
Khi thấy Bác không về

Ngôi nhà ấm tình quê  
Giữa mùa Đông lạnh cóng  
Người từng đêm mong ngóng  
Bởi hai tiếng - miền Nam.

THẢO NGUYỄN

## NHỮNG CHIẾC XE NHUỘM MÀU HOA NẮNG

Những chiếc xe nhuộm màu hoa nắng  
Giữ bình yên giấc ngủ tháng năm  
Như anh người lính lặng thầm  
Sông sâu, vực thẳm chẳng ngần ngại chi...

Chuông reo hoa nắng vút đi  
Chữa cháy, cứu nạn quân gùi gian lao  
Đem bình yên đến ngọt ngào  
Nhớ em thao thức gửi vào hương đêm...

Gió vu vơ hát bên thềm  
Nghiêng mình gọi Hạ bình yên bước về  
Thuỷ chung giữ vẹn lời thề  
Tự hào anh chọn cái nghề gian lao...

Tháng năm ngàn vạn ánh sao  
Ru em với những ngọt ngào giấc mơ  
Gửi vào hương gió vu vơ  
Như màu hoa nắng đợi chờ tháng năm...

Hà Nội, 06/5/2016

HUY PHƯƠNG

Bước chân vào gian trưng, khách tham quan sẽ ấn tượng với căn phòng tràn ngập hình của Bác Hồ, những bức hình được chụp trắng đen từ xưa, rất chân thật và ở rất nhiều góc độ và hoàn cảnh khác nhau, trong đó có nhiều hình ảnh và đồ vật đã được sử dụng trên những thước phim tư liệu "Hồ Chí Minh - chân dung một con người". Mỗi tấm hình, mỗi lời chú thích là một câu chuyện khiến người xem càng hiểu thêm về Bác, cảm động về những hành động cao cả cũng như tấm lòng bao la của Bác đối với đất nước, nhân dân Việt Nam.

Hiện vật trưng bày được sắp xếp khoa học và dễ hiểu. Từ chiếc áo nâu sẫm, đôi dép cao su khi xưa Bác mang, chiếc áo một người dân đã mặc khi viếng Bác lúc Người yên giấc nghìn thu, chiếc cát sê đưa tin buổi sáng ngày Bác mất mà một người dân đã trân trọng cất giữ nhiều năm, giờ tặng lại Bảo tàng. Du khách lắng người khi nghe câu chuyện về những năm tháng cuối đời của Bác. Bác ước mong được vào thăm miền Nam sau bao năm thương đau xa cách nhưng đã không thể thực hiện được: “Ước mơ lớn nhất của cả cuộc đời tôi là làm sao cho đất nước được độc lập, dân tộc được tự do và mọi người được ấm no hạnh phúc...”.

Điều thú vị khi đến thăm Bảo tàng Hồ Chí Minh không chỉ là tận mắt chứng kiến những tư liệu quan trọng đã gắn với cuộc đời Bác. Đặc biệt nhất ở đây là những lá thư tay mà Người đã viết cho các cán bộ Đảng viên, viết cho các chiến sỹ, cho quần chúng nhân dân, cho các cháu thiếu nhi... mà trong mỗi lá thư Bác viết dù là việc công hay việc tư, đều chất chứa những tình cảm dạt dào. Từng câu chữ trong những bức thư đều chứa đựng những tình cảm chân thành sâu lắng thiết tha. Những chuyển đi tìm về lịch sử như vậy thật sự khiến người ta phải trầm ngâm về hiện tại. Được nhìn những hình ảnh của Bác, thấu hiểu được nỗi lòng của Bác, có một điều gì đó nhân ái hơn, bao dung và đùm bọc với cộng đồng hơn lay động trong trái tim những người đang sống, đang hưởng thành quả độc lập tự do, ấm no như hôm nay.

Cô lễ tằm hình xúc đông và ấn tượng nhất là tấm hình Bắc

Một buổi sáng tháng Năm, đặt chân đến Bến Nhà Rồng, cái ồn ào náo nhiệt giữa lòng thành phố dường như im bật, chỉ còn tiếng gió rì rào khẽ rung những đoà sen mới nở, những bông đại trắng tinh khôi. Cây đa Tân Trào do chính cố Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh đưa từ miền Bắc vào trồng, cây bồ đề do Tổng thống Ấn Độ trồng lưu niệm trong chuyến thăm Việt Nam năm 1991 làm tôn thêm vẻ trang nghiêm mà thanh khiết ở nơi này.

Bước vào không gian bên trong, bảo tàng được chia làm 3 phòng trưng bày (250m<sup>2</sup>), gắn liền với những giai đoạn hoạt động cách mạng của Bác Hồ. Ngay từ những ngày đầu mới thành lập, sau hai lần chỉnh lý (1990, 1995) lúc này, bảo tàng đã có 9 phòng với 1482,62m<sup>2</sup> diện tích trưng bày; 02 kho bảo quản 10.927 tài liệu, hiện vật và hàng trăm hiện vật trưng bày ngoài trời. Trong 9 phòng trưng bày hiện tại, có 6 phòng trưng bày những chuyên đề cổ định bao gồm những tư liệu, hiện vật, hình ảnh liên quan tới tiểu sử, sự nghiệp hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh; 3 phòng trưng bày chuyên đề thời sự, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị tuyên truyền trong từng thời gian nhất định.

Phía bên phải gian trưng bày tầng 1 là hình ảnh đất nước ta, bên trái là bối cảnh thế giới trong những năm đầu thế kỷ XX; khu chính giữa là con đường Hồ Chí Minh. Một cách tổng thể, nơi đây trưng bày hơn 12 vạn tư liệu hiện vật và những thước phim ảnh, phác họa cuộc đời và sự nghiệp của Bác. Từng hiện vật và tranh



khóc tại Kỳ họp Quốc hội (12/1956) khi nói đến đồng bào miền Nam đang chịu sự đày đoạ của đế quốc Mỹ. Tấm hình đồ thật sự khiến chúng ta phải rung rung. Chỉ khi thấy sự chân thật như vậy, chúng ta mới hiểu thấu được tấm lòng cao cả của Bác. Bác đã hy sinh hạnh phúc cá nhân, sống hết mình vì nhân dân. Bác lúc nào cũng day dứt đau đớn khi nghĩ đến đồng bào miền Nam đang chịu đau đớn dưới ách thống trị của kẻ thù, làm sao cho đất nước thống nhất. Đây là những dòng chữ trên bức hình: "... Đồng bào Nam Bộ là dân nước Việt Nam, sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó không bao giờ thay đổi".

Những đoàn khách đến thăm, họ im lặng, bước chậm rãi qua



những gian phòng trưng bày những hiện vật giai đoạn Bác xa Tổ quốc đi tìm đường cứu nước. Có những cựu chiến binh đã từng gặp Bác Hồ trong những năm tháng kháng chiến, nay có dịp đến Bến Nhà Rồng, tận mắt thấy những hình ảnh, kỷ vật của Bác thì xúc động không kìm được nước mắt.

Từ năm 1995 đến nay, bảo tàng đã tổ chức trưng bày 20 chuyên đề mang tính thời sự tại bảo tàng và 16 cuộc trưng bày lưu động. Các phòng trưng bày đều được nâng cấp cả về nội dung và hình thức, phối hợp nhiều yếu tố trong trưng bày tạo tính hấp dẫn đối với người xem. Trong hơn 30 năm hoạt động, bảo tàng đã đón tiếp gần 20 triệu lượt khách từ khắp trong và ngoài nước. Có hàng trăm đoàn nguyên thủ quốc gia, cán bộ cao cấp các nước đến tham quan, tìm hiểu, nghiên cứu về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Từ 400 tư liệu, hiện vật (năm 1980) đến nay đã có 11.372 tư liệu, hiện vật và 3.300 đầu sách chuyên đề về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bảo tàng đã vận động nhân dân hiến tặng 2.093 tư liệu.

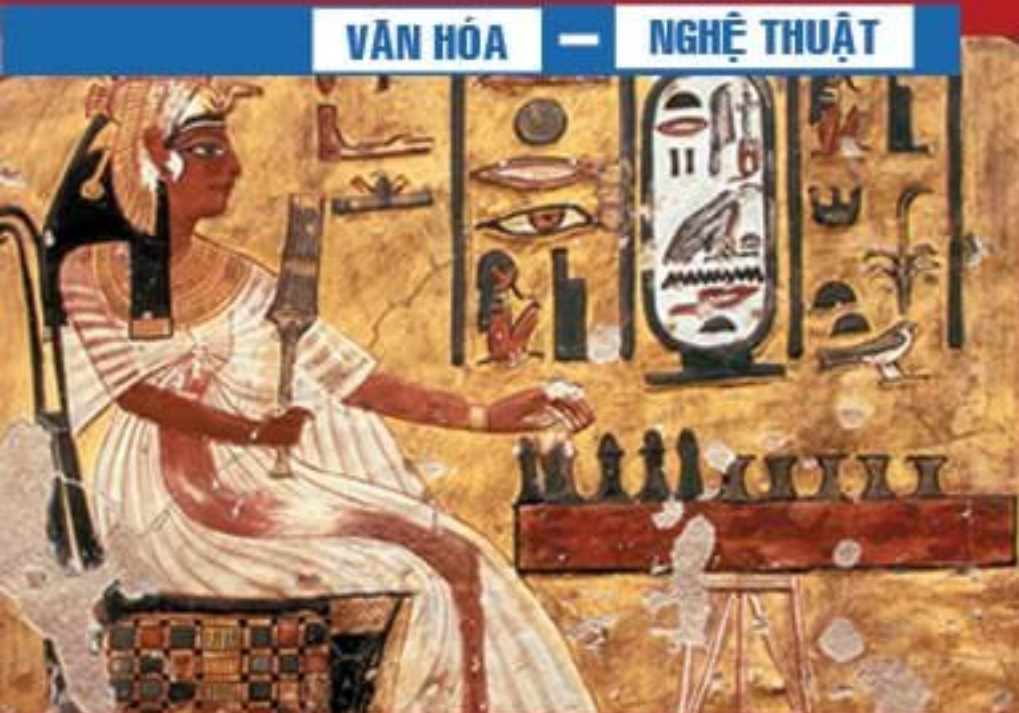
Với sự nỗ lực phấn đấu vươn lên không mệt mỏi và lòng yêu

nghề của thế hệ các cán bộ công nhân viên, bảo tàng đã để lại những tình cảm tốt đẹp trong lòng khách tham quan và nhân dân cả nước. Bảo tàng đã nhận được bằng khen của Bộ Văn hóa Thông tin năm 1992; của UBND TP Hồ Chí Minh. Đặc biệt 5 năm liền từ 1992 - 1996, bảo tàng vinh dự được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba; năm 1998 nhân dịp Kỷ niệm 300 năm Sài Gòn - TP Hồ Chí Minh, Nhà Rồng đã được chọn làm biểu tượng của thành phố. UBND thành phố đã phối hợp với Hiệp hội LYON của Pháp đầu tư trang thiết bị hệ thống chiếu sáng nghệ thuật cho bảo tàng, khánh thành vào ngày 21/11/1998, làm nổi bật một cách hài hòa các khối kiến trúc đem lại sức sống, năng động cho ngôi Nhà Rồng về đêm. Năm 2001, nhân kỷ niệm 90 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (5/6/1911 - 5/6/2001), UBND TP Hồ Chí Minh đã đầu tư xây dựng mở rộng bảo tàng; xây dựng tượng Nguyễn Tất Thành...



Mỗi năm, hơn 200 ngàn lượt người con đất Việt, đồng đảo bạn bè quốc tế đã đến viếng thăm Bến Nhà Rồng. Trước khi rời gót, nhiều người trong số họ không quên lưu lại trên quyển sổ lưu niệm, những dòng cảm xúc chứa chan lòng kính yêu, sự tự hào, khâm phục đối với một danh nhân vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Cho dù TP Hồ Chí Minh có đổi thay từng ngày, những tòa cao ốc ngày một nhiều, cao vút trời, sang trọng nhưng không thể làm lu mờ hình ảnh tòa nhà Bến Nhà Rồng mang kiến trúc cổ kính, độc tôn tọa lạc ngay ngã ba Sông Bến Nghé. Tạm biệt Bến Nhà Rồng mà những lời ca của nhạc sỹ Trần Hoàn cứ vương vấn mãi không thôi: "Nghe sóng vỗ rì rào mà trào dâng nước mắt / Nhờ lời Người ước hẹn ngày thống nhất vô thăm / Bến nhà Rồng ôi trăm nhớ ngàn mong / Mãi trông chờ mà chưa thấy Bác về ...."

*Bến Cảng Nhà Rồng chính là Bảo tàng Hồ Chí Minh nằm tại số 1 Nguyễn Tất Thành, phường 12, quận 4, TP Hồ Chí Minh. Thời Pháp thuộc, nơi đây là trụ sở của Tổng Công ty Vận tải Hoàng Đế (Messageries Impériales) một trong những công trình đầu tiên do người Pháp xây dựng sau khi chiếm được Sài Gòn. Tòa nhà được xây dựng từ giữa năm 1862, hoàn thành cuối năm 1863 với lối kiến trúc phương Tây, đời rỗng gắn trên nóc, kiểu "lưỡng long chầu nguyệt" nên thường được gọi là "Nhà Rồng". Năm 1955, tòa nhà được tu sửa lại mái ngói và thay thế bằng hai con rồng mới với tư thế quay đầu ra ngoài. Từ năm 1975, tòa trụ sở xưa của thương cảng Nhà Rồng đã được Nhà nước ta xây dựng lại thành khu lưu niệm Hồ Chí Minh.*



BÍ ẨN KIM TỰ THÁP:

## NHỮNG NGỌN ĐÈN VĨNH CỬU

*Chúng ta đều biết một điều “tất lệ dĩ ngẫu” rằng, khi đèn dầu cháy hết bắc hoặc hết dầu đều sẽ bị tắt. Thế nhưng, trên thế giới luôn tồn tại những điều kỳ diệu từ xa xưa mà khoa học hiện đại vẫn chưa thể giải thích được. Đó là những ngọn đèn cháy sáng qua hàng thiên niên kỷ, bất chấp thời tiết khắc nghiệt và mùa gió. Một hiện tượng chưa có lời giải thích từ các nhà khoa học đã đặt ra câu hỏi cho nền văn minh nhân loại: Phải chăng, người xưa đã tìm ra kỹ thuật cháy trong chân không, hay đã có phương pháp duy trì sự cháy không cần oxy mà thế giới hiện đại chưa được biết đến.*

Nhà thơ trào phúng Hy Lạp Lucian (120-180) là người thích chu du. Một lần, khi đặt chân đến Syrie và thăm thủ khu vực Heirapolis, ông nhận thấy một pho tượng rất lớn đặt giữa một ngôi đền. Trên trán pho tượng là một viên ngọc sáng rực, soi rõ cả khu vực vào ban đêm. Trên bàn tay phải là một ngọn đèn vĩnh cửu. Theo lời kể của dân địa phương, “không ai biết ngọn đèn ấy cháy từ bao giờ và bao giờ tắt”. Hoàng đế Numa Pompilius (La Mã) cũng có một ngọn đèn vĩnh cửu và không hề tiết lộ tại sao nó cứ cháy mãi.

Từ thế kỷ thứ nhất, Triết gia La Mã Pliny đã cho rằng ngọn đèn vĩnh cửu phải được thắp bằng một loại dầu đặc biệt và có một sợi bắc cũng hết sức khác thường. Lời kết luận mơ hồ này được các nhà khoa học ngày nay bổ sung như sau: đó là một loại dầu cực kỳ tinh khiết (không hề có tạp chất), còn bắc có lẽ được làm từ Amiante. Tất nhiên, để được gọi là ngọn đèn vĩnh cửu thì nó phải phát sáng ít nhất là vài chục năm mà không cần châm dầu, thay bắc.

Thế kỷ thứ hai, nhà nghiên cứu Pausanius đã mô tả khá chi tiết một ngọn

đèn vĩnh cửu trong tác phẩm *Atticus*. Sự trùng hợp nằm ở chỗ, cô khoảng vài trăm tư liệu khác cũng nói về cây đèn này. Nó nằm trong ngôi đền Minerve Polius ở Athen (Hy Lạp), do một người có tên là Callimadun sáng chế. Nhiều tác phẩm cổ xưa của Hy Lạp đôi khi cũng nhắc đến nhân vật này: “...Một người tài hoa, biết chế tạo những dụng cụ hết sức kỳ lạ, đặc biệt là những ngọn đèn vĩnh cửu. Ông ta có loại dầu đặc biệt, cho phép những ngọn đèn này cháy mãi”. Đền thờ thần Apollon Carneus và Đền Aberdain đều có một bàn thờ, trên đó có ngọn đèn vĩnh cửu.

Nhưng cháy mãi là một chuyện, còn cháy trong gió mưa lại là bí ẩn lớn hơn nhiều. Saint Augustin (354-430) đã mô tả về một ngọn đèn vĩnh cửu trong ngôi đền Isis (Ai Cập). Điều khó hiểu nhất là nó nằm ở phần không có mái che, bất chấp gió mưa. Tương tự như thế, ngọn đèn ở Edessa (Syrie) đã cháy suốt 500 năm trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt.

Năm 1300, lý thuyết “dầu đặc biệt” được soi rõ phần nào, khi nhà nghiên cứu Marcus Grecus viết trong tác phẩm “*Liber Ignium*” (Sách lửa) rằng một số ngọn đèn vĩnh cửu có dùng nhiên liệu đặc biệt. Đó

không phải là dầu mà chỉ là một loại bột mịn được tạo ra từ những “con sâu phát sáng”, nhưng là loại sâu gì thì Marcus không biết và bí ẩn mãi mãi bị chôn vùi. Marcus chỉ nói rằng: “Ta đã quan sát sợi bắc, nó dài bằng cánh tay ta. Rất lâu sau đó, ta quay lại và thấy chiều dài của nó vẫn thế, chẳng có ai thay bắc mới hay trút thêm bột”.

Năm 1401, trong mộ phần Pallas (con trai vua Evandra - La Mã), người ta tìm được một ngọn đèn vĩnh cửu và cho rằng nó đã cháy được 2.600 năm. Để dập tắt nó, theo các bậc cao niên, chỉ có cách đập vỡ tất cả hoặc trút ngược “dầu” của nó.

Năm 1450, một nông dân ở Padoue (Italy), trong lúc cày xới cánh đồng của mình đã tìm được một cái bình bằng đất nung, kể đó là hai bình nhỏ bằng kim loại, một bằng vàng và một bằng bạc. Trong hai hũ này là một loại chất nhờn kỳ lạ, nửa như dầu nửa như mật ong. Bên trong cái bình bằng đất nung là một cái bình đất nung khác đựng một ngọn đèn vĩnh cửu vẫn đang cháy. Bị chôn dưới đất (không biết từ bao giờ) và cháy trong điều kiện ít oxy như vậy, đó quả là một bí ẩn.

Năm 1610, nhà nghiên cứu Ludovicus



Vives khẳng định ông đã từng nhìn thấy một ngọn đèn vĩnh cửu (cháy qua 1.500 năm) và bị đám thợ gốm đập vỡ. Nhà sử học Cambden (Anh) vào năm 1586 cũng nhắc về một ngọn đèn vĩnh cửu tại phần mộ của Constantius Chlorus, cha của Costantin Đại Đế. Chlorus qua đời năm 306 ở Anh và từ đó, có một ngọn đèn vĩnh cửu được đặt trong phần mộ của ông. Vua Henri 8 vào năm 1539 đã giải tán rất nhiều nhà thờ và tu viện ở Anh, từ đó, có rất nhiều ngọn đèn vĩnh cửu được thắp lên và không bao giờ tắt, trừ khi bị đập vỡ. Ở Tây Ban Nha, cũng có một ngọn đèn vĩnh cửu được tìm thấy tại Cordone vào năm 1846.

Các phát hiện nói trên chứng tỏ những ngọn đèn kỳ bí này không phải là sản

phẩm của riêng Hy Lạp, Ai Cập hay La Mã. Linh mục Evariste - Regis Huc (1813-1860) là người rất thích du ngoạn ở Châu Á và đã tìm được một ngọn đèn bất tử như vậy ở Tây Tạng vào năm 1853.

Nhưng tại sao thông tin về loại đèn bí ẩn này lại ít ỏi đến vậy? Một số người cho rằng chúng chỉ là sản phẩm của óc tưởng tượng, vì người xưa không thể nào tạo ra những kỳ tích như thế. Tuy nhiên, một số nhà

sử học lại lập luận rằng, "vậy bằng cách nào, người ta có thể tạo ra kim tự tháp khi mà cần cẩu, xe nâng hay xe tải chưa xuất hiện?". Nhà hòa học Brand (Hambourg - Đức) vào năm 1669 nhận định những ngọn đèn vĩnh cửu này cháy lâu như thế là do phốt pho. Người khắc lại cho rằng chúng cháy lâu là do không cần không khí, ngược lại, nếu tiếp xúc với không khí chúng sẽ tắt. Nếu quả ý kiến này là đúng, thì lẽ nào người xưa đã biết kỹ thuật hút chân không? Và chẳng, lửa cháy không cần oxy là chuyện hết sức khó hiểu.

Những cuộc tranh luận này buộc người ta quay về một bí ẩn khác: kỹ thuật chiếu sáng của người Ai Cập. Trên các đường phố Ai Cập cổ, người ta dùng đèn dầu và

đuốc. Nhiên liệu là những cặn bã có nhiều chất béo và chất nhờn. Nhưng ở những hầm mộ được đào sâu vào núi đến 100 mét thì các nô lệ và nhà điêu khắc đã làm việc với ánh sáng gì? Trong các hầm mộ này, không hề có dấu vết của ngọn đèn hay ngọn đuốc nào. Vậy phải chăng người Ai Cập đã dùng các loại gương để phản chiếu ánh sáng mặt trời? Nhưng các loại "gương" thời ấy chỉ bằng bạc, và chỉ có thể phản chiếu 40% ánh sáng, nghĩa là ở độ sâu vài chục mét, bóng tối sẽ lại bao phủ hoàn toàn.

Và rồi một phát hiện chấn động đã làm thế giới khảo cổ bàng hoàng: tại Đền Hator ở Denderah (được xây dựng cách đây hơn 4.200 năm) có một gian phòng nằm rất sâu. Trong đó có những bức vẽ cho thấy người Ai Cập "đã sử dụng những dụng cụ kỳ lạ trông như bóng đèn điện ngày nay". Phải chăng đây chính là kỹ thuật ánh sáng bí ẩn. Nhà khoa học Erich Von Daniken (Đức) đang cố công tái tạo những bóng đèn to tướng này trong phòng thí nghiệm, nhưng vẫn chưa tìm được cốt lõi của vấn đề. Các nhà Ai Cập học cũng chào thua, vì rõ ràng thời ấy chưa có điện. Vậy, những ngọn đèn ấy được thắp sáng bằng gì? Giải được bài toán này, chúng ta cũng sẽ có câu trả lời cho bí ẩn về những ngọn đèn vĩnh cửu.

**TRANG HUYỀN**

(Sưu tầm theo Lycos, Marcogce)

## ĐỐT RƠM RẠ... (Tiếp theo trang 34)

khống chế ngọn lửa. Một số người dân còn vô tư đốt rơm, rạ ngay dưới đường dây điện, dưới sức nóng của việc đốt rơm, rạ có thể gây chập, cháy đường dây điện. Theo một cán bộ trong ngành Điện lực cho biết: Việc đốt rơm rạ tạo ra chất dioxit cacbon, khi gắn với đường dây điện làm nhiệt độ dây tăng cao, thời gian oxy hóa diễn ra nhanh hơn, tuổi thọ và chất lượng của dây sẽ giảm nhanh chóng. Nguy hiểm hơn, còn làm giảm cường độ cách điện, từ đó, dễ dẫn tới phóng điện các pha gây ra sự cố, làm hỏng kết cấu đường dây. Và như vậy, chỉ cần một sơ xuất bất cẩn của người dân khi đốt rơm, rạ thiệt hại về người và tài sản là vô cùng lớn.

Ngoài ra, việc đốt rơm, rạ ngoài đồng ảnh hưởng không nhỏ đến công tác chữa cháy. Bởi việc đốt rơm, rạ sẽ dẫn đến việc lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH khó khăn hơn trong việc nhận diện đám cháy,

không biết đám cháy nào là thật, giả.

Qua đó, chúng ta có thể thấy tác hại lớn của việc đốt rơm, rạ, ngoài việc ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn người tham gia giao thông và công tác PCCC. Chính vì vậy, người nông dân tuyệt đối không nên tự ý đốt, rơm rạ mà cần phải có phương án phòng chống cháy lan hoặc báo cáo với chính quyền địa phương để được hỗ trợ. Đồng thời để tránh giảm thiểu các tác hại do việc đốt, rơm rạ gây ra, đề xuất một số vấn đề sau:

**Một là:** Các cơ quan chức năng cần kết hợp với các ban, ngành, đoàn thể địa phương tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền giáo dục đến từng hộ gia đình trong việc nêu cao ý thức PCCC và nêu rõ tác hại của việc đốt rơm, rạ.

**Hai là:** Người nông dân có thể vùi rơm

rạ vào đất sau khi thu hoạch thay vì đốt rơm, rạ nhằm giảm nguy cơ gây độc hại đến môi trường và tăng đạm cho đất.

**Ba là:** Người nông dân có thể dùng rơm, rạ làm thức ăn gia súc, làm nấm, phủ đất trồng rau, màu. Việc tận dụng rơm rạ này cần phải liên kết các máy thu hoạch, máy cuộn rơm để giảm chi phí và tăng hiệu quả sử dụng. Hiện nay, nước ta đã phổ biến nhiều loại máy cuộn rơm sau thu hoạch rất có hiệu quả.

**Bốn là:** Để khắc phục thiệt hại do đốt rơm rạ, ở nước ngoài, rơm rạ của nông dân sản xuất lúa được một công ty thu gom và chế biến thành một khối lượng lớn ethanol và silicat sodium hoặc nhiều công ty có kinh nghiệm trong việc biến phụ phẩm nông nghiệp như rơm rạ trở thành giấy chất lượng cao. ■

## THỰC TRẠNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG...

chế. Các xe chữa cháy lắp ráp trong nước có độ bền, khả năng làm việc tin cậy và độ an toàn chưa cao. Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển của khoa học kỹ thuật và liên doanh, liên kết với các hãng sản xuất phương tiện chữa cháy có uy tín trên thế giới, các phương tiện chữa cháy cơ giới sản xuất lắp ráp trong nước đã có những bước tiến đáng kể về chất lượng cũng như kiểu dáng, tính năng.

*Thứ hai*, các xe chữa cháy và CNCH nhập khẩu cơ bản đều có chất lượng tốt, tính năng kỹ thuật đáp ứng thực tế công tác chữa cháy tại Việt Nam, dễ thao tác sử dụng, phù hợp với điều kiện khí hậu và con người Việt Nam, phục vụ rất đắc lực cho công tác chữa cháy và CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC. Các phương tiện chữa cháy nhập theo dự án của Cộng hòa Pháp, Nhật Bản, Áo, Phần Lan mặc dù có thời gian sử dụng trên 10 năm, nhưng vẫn hoạt động, phát huy hiệu quả tốt, đối với nhiều đơn vị, địa phương thì đây là phương tiện chủ lực khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. Tuy nhiên, trong thực tế sử dụng cũng như bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa các phương tiện nhập khẩu đã nổi lên một số khó khăn, bất cập như sau:

Một số xe có xuất xứ từ Đức, Áo, Phần Lan được nhập khẩu nguyên chiếc, trong quá trình sử dụng đôi khi bị lỗi kỹ thuật hệ thống điện, lỗi điều khiển hệ thống chuyên dùng, nhất là các xe thang hay gặp sự cố về điều khiển hệ thống thang do các cảm biến an toàn bị ảnh hưởng của thời tiết, khí hậu.

Do các xe được nhập từ nhiều nước khác nhau nên trong quá trình chữa cháy, cứu hộ sự phối hợp, hiệp đồng tác chiến gặp nhiều hạn chế.

Việc khắc phục, sửa chữa mất nhiều thời gian và phải phụ thuộc vào nhà sản xuất nước ngoài. Công tác bảo hành, bảo trì cũng gặp nhiều khó khăn do hầu hết các nhà sản xuất nước ngoài chưa có đơn vị đại diện và kho phụ tùng ở Việt Nam để sẵn sàng phục vụ thay thế, sửa chữa theo yêu cầu của đơn vị sử dụng; giá thành phụ tùng nhập khẩu rất cao, chi phí sửa chữa của kỹ sư nước ngoài rất tốn kém, thời gian kéo dài (có những xe quá trình sửa chữa kéo dài hàng năm).

*Thứ ba*, kinh phí đầu tư cho bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện chữa cháy, CNCH còn rất hạn chế. Nhiều địa phương, trong thời gian 5 năm từ khi nhận xe vẫn chưa thực hiện một lần bảo dưỡng nào, trong

khi đó theo quy định hàng năm đều phải thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng...

Thực hiện quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012 đến năm 2020 lực lượng Cảnh sát PCCC cần được đầu tư trang bị bổ sung:

Phương tiện cơ giới: 804 xe chữa cháy, 367 xe chỉ huy, 659 xe cứu hộ, 503 xe cứu thương, 191 xe chở nước, 66 xe trạm bơm, 191 xe thang chữa cháy (loại cao từ 32m đến 52m), 191 xe chở phương tiện chữa cháy, 347 xe chở quân, 156 xe máy xúc, máy đào đa năng, 66 xe chở và nạp bình khí thở, xe vùi chữa cháy, 175 xe tiếp nhiên liệu, 694 mô tô chữa cháy, 503 mô tô cứu thương, 422 máy bơm chữa cháy, 844 máy bơm nổi chữa cháy, 14 tàu chữa cháy trên biển, 40 tàu chữa cháy trên sông, 352 xuồng cứu hộ, 67 ca nô chữa cháy.

Phương tiện chữa cháy và CNCH thông dụng: 25.212 cuộn vòi chữa cháy các loại, 4.584 ống hút, 11.078 chiếc lăng các loại, 2.292 chiếc đầu nối hỗn hợp, 2.292 chiếc ba chạc, hai chạc, 1.146 chiếc ezectơ hút nước, hút bột, 211.000 kg chất tạo bọt chữa cháy thông thường, 3.065 thiết bị bảo vệ đường vòi và 10.550 bình khí, bình bột chữa cháy.

Tổng kinh phí ước tính khoảng 30.000 tỷ đồng. Trong đó, riêng nhu cầu đầu tư trang bị phương tiện của 2 thành phố lớn là Hà Nội và TP Hồ Chí Minh đã là trên 5.000 tỷ đồng.

Để đảm bảo nhu cầu trang bị phương tiện, chất chữa cháy nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC, ngày 25/6/2015, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Chỉ thị số 47-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC, trong đó yêu cầu "Ưu tiên đầu tư ngân sách để xây dựng cơ sở vật chất, trang bị phương tiện và các điều kiện đảm bảo PCCC&CNCH; nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ phục vụ việc sản xuất, lắp ráp trang thiết bị, phương tiện PCCC&CNCH ở trong nước."

Để thực hiện chủ trương trên, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đề xuất một số định hướng nghiên cứu, sản xuất phương tiện chữa cháy, CNCH và chất chữa cháy của Bộ Công an giai đoạn 2016 - 2020 và những năm tiếp theo như sau:

*Một là:* Bộ Công an báo cáo Chính

(Tiếp theo trang 11)

phủ ban hành chính sách khuyến khích sản xuất, lắp ráp phương tiện chữa cháy, CNCH trong nước để chủ động trong việc nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, giảm phụ thuộc vào nước ngoài; trước mắt, ngay trong năm 2016, 2017 ưu tiên, tập trung nghiên cứu, sản xuất, nâng cao chất lượng trang phục chữa cháy (quần áo chữa cháy, mũ, ủng, găng tay chữa cháy) đảm bảo an toàn cho chiến sỹ chữa cháy khi thực hiện nhiệm vụ.

*Hai là:* Nghiên cứu, lập dự án liên danh, liên kết xây dựng nhà máy sản xuất, lắp ráp phương tiện chữa cháy của Bộ Công an và đề xuất chính sách bao tiêu sản phẩm để thúc đẩy sản xuất phát triển, giúp tiết kiệm ngoại tệ cho Nhà nước. Phần đầu, trong giai đoạn 2016 - 2020 có thể tổ chức lắp ráp đáp ứng 20 - 30% nhu cầu về xe chữa cháy thông thường, xe CNCH, xe chở nước, xe chở phương tiện, xe chở quân cho lực lượng Cảnh sát PCCC.

*Ba là:* Trên cơ sở đầu tư trong giai đoạn 2016 - 2020, tiếp tục phát triển, mở rộng các cơ sở nghiên cứu, nhà máy sản xuất phương tiện, thiết bị chữa cháy, CNCH và chất chữa cháy để chủ động đáp ứng yêu cầu chiến lược trang bị phương tiện, thiết bị và chất chữa cháy cho lực lượng Cảnh sát PCCC. Từng bước mở rộng thị trường, cung cấp phương tiện, thiết bị cho các đơn vị ngoài ngành Công an, tiến tới xuất khẩu phương tiện, thiết bị chữa cháy, CNCH và chất chữa cháy sang các nước trong khu vực và trên thế giới.

*Bốn là:* Xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển các cơ sở nghiên cứu, kiểm định; các trung tâm bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa phương tiện chữa cháy, CNCH tại 3 miền (Bắc, Trung, Nam) theo lộ trình phù hợp.

*Năm là:* Đẩy mạnh việc nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong chế tạo, đa dạng hóa các loại chất chữa cháy, vật liệu chống cháy, trang phục chống cháy, đáp ứng yêu cầu công tác chữa cháy và CNCH trước mắt và lâu dài, phù hợp với điều kiện Việt Nam.

*Sáu là:* Đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên sâu, chuyên nghiệp, có trình độ cao về khoa học kỹ thuật, công nghệ, chuyên môn về PCCC để đáp ứng yêu cầu của Bộ Công an về phát triển, nghiên cứu sản xuất phương tiện, thiết bị chữa cháy, CNCH và chất chữa cháy. ■

# TRẬN CHIẾN ĐẦU TIÊN

**Đại tá NGUYỄN ĐÌNH HẬU**

*Trưởng phòng PX15, Công an tỉnh Kiên Giang*

Vừa mới ra trường chân ướt, chân ráo về đơn vị được hơn một tháng. Chưa kịp làm quen hết anh em thì một hôm tôi được đồng chí Trưởng phòng gọi lên không biết cô chuyện gì. Lòng hơi hồi hộp. Vừa ngồi xuống bưng chén trà ông đưa chưa kịp uống miếng nào thì ông đã nói:

- Từ ngày mai tôi giao cho chú làm Đội phó Đội Chữa cháy.

Lính mới tò te sao thủ trưởng lại giao cho mình? Biết tính ông rất nghiêm nghị nên tôi chỉ dám nói:

- Dạ, chỉ sợ cháu làm không được.

- Tại sao không được? Làm đi rồi sẽ biết làm, ai cũng vậy cả.

Vậy là tôi làm Đội phó Đội Chữa cháy. Đội trưởng của chúng tôi là anh Sáu. Một con người to lớn và tốt bụng. Anh tham gia vào quân Giải phóng từ năm 1965 và cũng đi hết các chiến trường, là thương binh hạng 3/4. Tính anh rất hào sảng, vui vẻ. Tất nhiên là anh không rành gì về nghề chữa cháy và cũng có chút tâm trạng khi đang làm Đồn trưởng Đồn Công an ở Phú Quốc thì trên lại điều về làm Đội trưởng Đội Chữa cháy. Vì vậy, khi cô trưởng em gọi là "cô học" giúp việc cho mình thì còn gì bằng. Thế là từ đó anh giao hết tất cả công việc của Đội cho tôi. Cửa đảng tôi, tuy học đúng 3 năm nhưng không hiểu sao trong chương trình đào tạo thiếu hẳn kỹ năng chỉ huy. Cũng may là tôi hay đọc sách, nhất là sách viết về những người anh hùng nên "học lóm" được một số cái, nhất là tư cách và phong cách người chỉ huy. Từ đó, tôi tự vạch ra một hướng đi phù hợp với hoàn cảnh hiện tại của mình.

Anh em trong Đội đa phần ngang lứa với tôi. Một số anh lớn tuổi đã có vợ con, cũng có vài em nhỏ tuổi hơn tôi. Làm chỉ huy được vài bữa tôi phát hiện ra hầu hết anh em tuy có tham gia chữa cháy một số trận nhưng gần như chưa biết gì về chiến thuật phương pháp chữa cháy, còn lái xe hầu như chỉ biết ra nước là xong, không ai biết thao tác phun hút bọt hòa không khí. Muốn phun bọt thì trút vài can bọt vào xitec nước là xong. Tất nhiên là nồng độ không đủ thì bọt rất loãng, muốn đặc thì đổ bọt vào tiếp. Xài không hết thì phun bỏ, rất lãng phí. Tôi bắt đầu đi vào huấn luyện bài bản cho anh em từ những vấn đề cơ bản nhất của nghề chữa cháy cho đến các vấn đề kỹ thuật, chiến thuật và thao tác xe máy. Tuy phải học tập do chỉ huy Đội trực tiếp giảng bài, nhưng qua tìm hiểu tôi biết nhiều anh em chưa phục. Họ nghe một cách lơ đãng bởi vì chỉ huy của họ là một thằng mặt còn búng ra sữa và tôi vừa tròn 21 tuổi, lại chưa tham gia chữa cháy trận nào thì làm sao mà chúng tỏ bản lĩnh. Biết vậy tôi cứ bình tĩnh, trao đổi

thẳng thắn và cò lẽ nhờ lối sống nhiệt tình, chân thành mà dần dần tôi đã thu phục, lôi kéo được anh em phấn khởi học tập. Bên cạnh đó, tôi lại còn biết quan tâm làm công tác tư tưởng, nhất là vấn đề tư tưởng trong chiến đấu.

Hôm đó, chúng tôi đang cùng nhau tập luyện thì cô báo động. Chỉ huy Phòng thông báo cháy tại khu vực Tỉnh đội. Tôi vội ra lệnh xuất quân. Ngồi trên chiếc xe đi đầu mà bụng cứ nôn nao, tim thì đập thình thình muốn vỡ ngực. Tôi nhắm mắt nhắm lại bài học mà các thầy đã dạy cho tôi và tôi đã dạy lại cho anh em. Đến hiện trường, khu vực đám cháy nằm sau dãy kho của Hậu cần Tỉnh đội. Lửa chỉ cháy leo lét trên đám cỏ tranh nhưng thi thoảng có tiếng nổ của đạn rơi vãi trong cỏ, nhưng có lẽ chỉ là loại đạn bộ binh nên tiếng nổ không lớn. Lấy hết can đảm tôi ra lệnh triển khai ngay 2 láng B chặn hai đầu quét lại. Anh em bộ đội do không có phương tiện gì nên đã rút hết ra ngoài khi chúng tôi bắt đầu triển khai. Vừa phun được vài phút bỗng một cột lửa màu cam phụt lên từ lòng đất, tiếp đó một ngọn lửa sáng trắng lóa lên sau tiếng nổ "phụp", đó là lửa của trái đạn phốt pho của Mỹ. Cái giống này chôn lâu ngày bị mục vỡ, chất phốt pho tiếp xúc trực tiếp với không khí là tự nổ và cháy. Anh em có phần nao núng, chiến sỹ cầm láng bỏ chạy trở lại phía xe. Thấy vậy tôi vội băng lên miệng thét lớn: "Không được bỏ chạy". Và trong tôi gần như không nghe thấy âm thanh gì nữa ngoài sức hút của ngọn lửa đang cháy phì phì. Tôi vội chụp lấy chiếc láng phun nước đang quần quai như con rắn đứt đầu, phun ào ạt vào đám lửa của trái đạn phốt pho. Thấy vậy anh em mũi kia cũng chạy trở lại cầm láng tiếp tục chiến đấu. Khoảng mấy phút sau ngọn lửa tắt dần và tiếng nổ đạn cũng không còn, chúng tôi phun một lúc nữa rồi ra lệnh thu quân. Tiến lại gần khu vực cháy vừa được dập tắt chúng tôi như muốn chết đứng không thể tin vào mắt mình. Phía trước lổn nhổn một bãi đạn phế thải của chế độ cũ chôn lấp sơ sài. Đủ các loại đạn từ 105 ly - 155 ly - cối 60 - cối 81 ly... lù khù lòi đầu lên mặt đất cho đến các loại đạn bộ binh rơi vãi lung tung. (Bãi đạn cũ này còn làm khổ chúng tôi 4 lần nữa vì những trái đạn phốt pho này).

Chính trái đạn phốt pho là thủ phạm gây cháy và cũng chính trái đạn phốt pho thứ 2 đã làm rối loạn đội hình chiến đấu của chúng tôi. Sau này mỗi lần kể lại chuyện trận đầu ra quân chiến đấu tôi không khỏi có chút tự hào trước những ánh mắt khâm phục của những người lính trẻ. ■

# Đại hỏa hoạn ở New York năm 1845

Vụ hỏa hoạn bắt đầu từ đám cháy nhỏ xảy ra khoảng 2 giờ 30 phút ngày thứ Bảy 19/7/1845, tại khu chế xuất dầu cá voi Candle, số 34 New Street Manhattan. Chỉ trong hai giờ, ngọn lửa lan sang một nhà kho nhiều tầng lưu trữ một lượng lớn chất Nitrat dễ cháy của hãng Crocker & Warren trên đường Broad. Đến khoảng 3 giờ, chuông báo cháy City Hall bắt đầu vang lên, lực



tính 5 - 10 triệu đô la. Nếu tính giá trị hiện nay, thiệt hại ước tính từ 127- 254 triệu đô la. Trong lúc lửa cháy dữ dội đó, có nhiều vụ cướp bóc xảy ra. Nạn nhân là các doanh nghiệp và người dân. Họ bị những kẻ đồng vai tình nguyện viên giúp người dân di chuyển đồ đạc ra khỏi các tòa nhà bị hư hại tấn công, đánh cắp tài sản có giá trị.

Nguyên nhân của vụ nổ đã gây tranh

cãi trong nhiều ngày sau đó. Cơ quan điều tra bắt giữ hai người dân ông trú ngụ trong nhà kho là Crocker và Warren. Theo báo The Daily-Tribune đưa tin, những vụ nổ không thể xảy ra nếu như ngoài chất Nitrat, không có sự hiện diện của thuốc súng. Bên điều tra nghi ngờ kho hàng đã tàng trữ thuốc súng để phục vụ một vụ ám sát. Tuy nhiên, cuộc điều tra không tìm ra được bằng chứng phạm tội. Có một số giả thiết cho rằng vụ nổ bị gây ra bởi nhà khí kế NY Gas Light Co., nhưng kỹ sư trưởng Cornelius Anderson đã phủ nhận nguyên nhân đó.

Đại hỏa hoạn ở TP New York năm 1845 là vụ cháy cuối cùng trong 3 vụ cháy đặc biệt nghiêm trọng ảnh hưởng đến trung tâm của Manhattan. Hai vụ khác xảy ra vào năm 1776 và năm 1835 cũng khiến cho thành phố gánh chịu thiệt hại nặng nề vì đa số các công trình xây dựng đều có kết cấu từ khung gỗ. Khắc phục hạn chế này, năm 1815, các quan chức thành phố đã cấm các công trình mới xây dựng sử dụng kết cấu khung gỗ, đặc biệt trong khu vực trung tâm của thành phố. Trận hỏa hoạn năm 1845 là minh chứng rõ ràng nhất những hạn chế trong xây dựng. Mặc dù đã rút kinh nghiệm và có những cải tiến mới, trận hỏa hoạn năm 1845 là lời cảnh báo đối với con người trong việc chủ động PCCC cũng như đặt ra yêu cầu về tiêu chuẩn an toàn về kết cấu và vật liệu chống cháy trong xây dựng nhà ở và khu công nghiệp.

Về lực lượng chữa cháy, thành phố đã tăng cường thành lập thêm một đơn vị ứng cứu có tên "Đội Chữa cháy miễn quân dịch". Những thanh niên được miễn tham gia nghĩa vụ quân sự cũng như một số nghĩa vụ pháp lý sẽ là lực lượng cốt yếu của Đội Chữa cháy này. Đội Chữa cháy này được điều hành bởi ông Zophar Mills, là một người lính kỵ cụ đã từng góp sức ngăn chặn cháy lớn trong trận hỏa hoạn năm 1835 ở Wall Street./.

Vào khoảng 3 giờ 30 phút đến 4 giờ, khi người dân và lực lượng chữa cháy vừa kịp sơ tán người và tài sản ra khỏi tòa nhà thì chưa đầy 5 phút sau, tòa nhà phát nổ. Vụ nổ đã san phẳng 6 - 8 tòa nhà, thổi hết mặt tiền của nhà đối diện trên đường Broad và giật mạnh cửa chớp cũng như cửa ra vào các tòa nhà ở khu vực lân cận. Vụ cháy đã nếm tất cả gạch ngói và những vật đang cháy đổ ra xa. Lửa lan rộng làm toàn bộ khu phố bị đốt cháy. Những tiếng nổ lớn của trận hỏa hoạn vang xa chứng một dặm, đến tận Sandy Hook ở New Jersey vẫn còn nghe thấy.

Nhân viên chữa cháy từ Sở Chữa cháy của TP New York (FDNY), khi đó là một tổ chức tình nguyện đặt dưới sự chỉ huy của Chỉ Huy trưởng Cornelius Anderson. Nhưng do ngọn lửa lớn, các nhân viên FDNY đã phải yêu cầu cứu viện từ các Đội Chữa cháy tình nguyện của thành phố khác như Brooklyn, Newark, và Williamsburg. Nước chữa cháy được lấy từ nước cầu mằng Croton. Dưới sự nỗ lực hết mình của các nhân viên chữa cháy đến 13 giờ ngày hôm đó thì ngọn lửa suy yếu dần.

Chỉ trong khoảng 10 giờ đồng hồ, ngọn lửa đã phá hủy các tòa nhà Broad Street Wall Street, Stone Street, đường Whitehall, Bowling Green, và lan sang sân khấu Broadway và Exchange Place. Ngọn lửa đã khiến 4 nhân viên chữa cháy và 26 thường dân thiệt mạng. Phá hủy 345 tòa nhà, thiệt hại tài sản ước

**PHƯƠNG ANH**  
(Tổng hợp)

## GIẢNG ĐƯỜNG CỦA EM

Nhẹ nhàng - Tình cảm sâu lắng

Lời thơ: Dương Thiên Hương  
Nhạc: Quốc Huy

The musical score is written on ten staves. It begins with a treble clef, a key signature of one flat (B-flat), and a 3/4 time signature. The melody is simple and melodic, with lyrics written below the notes. The score includes various musical notations such as eighth notes, quarter notes, and rests. There are also some performance markings like '3' for a triplet and '2' for a second ending. The lyrics are in Vietnamese and describe the simplicity and warmth of a classroom.

Giảng đường của em đâu chỉ có bảng đen và phấn trắng. Giảng đường của em là thao trường ngợp nắng. Là nước sâu lạnh giá đông về.

Giảng đường của em là khoảnh khắc chơi vơi. Trên chiếc thang xe chót vót lưng trời, cứu lấy mạng người dù chỉ tích tắc thôi. Giảng đường của em chỉ đơn giản thế thôi. Có thể chẳng cần một trang giáo án, là bài học giữa đời thường vẫn gặp, cứu con người giữa biển lửa anh ơi. Giảng đường của em là tiếng gọi thiết tha. Mái ấm gia đình bình yên hạnh phúc, là tiếng trẻ thơ đọc vắn từng chữ. Giữ cho đời trọn vẹn niềm vui.

...đời trọn vẹn niềm vui.

